

Đại Bảo Trang Nghiêm

SO SÁNH GIỚI BỒN TỖ KHEO
GIỮA CÁC BỘ PHÁI CHÍNH PHẬT GIÁO

Luận án Tiến sĩ Phật học Ấn Độ, 2002
Bốn ngôn ngữ Anh, Hán, Pāli, Sankrit

Cố Ân sư Thích Đồng Tuyên

Chuyển sang Việt ngữ: Tỳ kheo Thích Thông Đạo

California, Quý Mão (2023), Phật lịch 2567

*Thành kính Cúng dường
Thập phương Thường trụ Tam Bảo
Kính lễ Giác Linh Ân sư Thích Đồng Tuyên
Cầu nguyện Thế giới Hòa bình, Chúng sanh An lạc.
Mùa Phật đản Lần thứ 2647*

LỜI GIỚI THIỆU

Giới luật là thọ mạng Phật giáo, Giới luật còn là Phật pháp còn. Đức Phật đã từng dạy trong kinh Di Giáo rằng: “*Các chúng đệ tử hãy lấy Giới luật làm vị Thầy sáng suốt cho con đường giải thoát của chính mình, dù Như Lai còn ở trong đời cũng không khác gì cả*”. Hơn thế nữa, mọi pháp môn tu tập của Phật giáo đều lấy Giới luật làm nền tảng. Nhân giới sanh định, nhân định phát tuệ, tuệ minh tâm kiến tánh thành Phật vậy.

Có thể nói, Giới, Định, Tuệ là nền tảng của muôn hạnh lành. Mọi pháp môn tu tập đều căn cứ vào tiến trình Giới Định Tuệ để diễn bày. Nó chính là con đường đưa đến giải thoát tối thượng.

Ân sư của chúng con vì sớm thấy giá trị của Giới luật trong việc tu tập giải thoát của một người xuất gia, nên Người đã nỗ lực nhiều năm nghiên cứu thông qua các bộ kinh: Trường A Hàm, Trung A Hàm, Tạp A Hàm, Tăng Nhất A Hàm, Ngũ Phần Luật, Ma Ha Tăng Kỳ Luật, Tứ Phần Luật, Thập tụng Luật, cùng với nhiều tác phẩm, luận án viết bằng Anh ngữ, Hán, Sankrit hay Pali ngữ được liệt kê ở phần cuối tác phẩm. Cuối cùng Người đã hoàn thành tác phẩm SO SÁNH GIỚI BỒN TỶ KHEO GIỮA CÁC BỘ PHÁI CHÍNH PHẬT GIÁO, qua bốn ngôn ngữ Anh, Hán, Pali, Sankrit. Bản này đã phần được diễn đạt bằng Anh ngữ và được phổ biến một số nước như Ấn Độ và Mỹ Quốc.

Hôm nay Sư phụ đã nhẹ nhàng về cõi tịnh lặng. Vị đệ tử cuối cùng của Sư phụ là Tỷ kheo Thích Thông Đạo phát nguyện chuyển ngữ bản Luận án của Tôn sư sang Việt ngữ. Một phần là học hỏi, nghiên cứu thêm về tinh yếu Giới luật làm nền tảng ban đầu cho việc tu tập của một vị tân Tỷ kheo. Phần nữa là muốn chia sẻ tâm nguyện nghiên cứu của Ân sư đến với một số quý Thầy không thông thạo Anh ngữ làm tư liệu học hỏi, tra cứu. Mọi việc làm chỉ mong đóng góp phần nào trong việc duy trì, gìn giữ và truyền bá mạng mạch Phật giáo cho mai hậu.

Bản Việt dịch là sự nỗ lực hết mình của Tỷ kheo Thích Thông Đạo nên chúng con xin có đôi lời khích lệ, sách tấn và giới thiệu. Trong khi chuyển ngữ phần câu cú, ngôn ngữ có gì bất toàn xin các Bậc cao đức lượng thứ và chỉ giáo cho.

Nguyện đem chút lòng thành này kính cẩn dâng lên Ân sư, kính mong Ngài từ bi chứng giám.

Tinh xá Thiên Lâm, ngày 05 tháng 05 năm 2023

Tỷ kheo Thích Thông Lý

HỌC TẬP GIỚI LUẬT QUA LUẬN ÁN LUẬT HỌC CỦA BỔN SƯ

Kính lạy Giác Linh Hòa thượng Bổn sư,

Con có duyên lành được Ôn cho xuống tóc xuất gia và thọ Sa di giới cuối năm 2017, khi tuổi đời đã gần 70. Sau ngày Ôn viên tịch, Đại Sư huynh Thích Thông Lý giới thiệu con đến thọ giới Tỳ kheo tại Đại giới đàn Ưu Ba Cúc Đa do Hòa thượng Thích Chơn Trí làm Đàn đầu Hòa thượng, Viện Phật học Bồ Đề Phật Quốc tổ chức ngày 4/6/2022 tại Santa Clara, California, Hoa Kỳ.

Hơn nửa năm qua, con thường học Giới luật qua các bài giảng trên Internet, đọc sách viết về Giới luật của Chư tôn Trưởng lão Thích Trí Quang, Thích Trí Thủ, Thích Thiện Siêu. Nhờ những hiểu biết ban đầu đó, nay con mới có thể đọc Luận án Tiến sĩ Phật học Ấn Độ, 444 trang, do Ôn viết vào năm 2002 về Giới luật.

Đề tài luận án là “So sánh Giới bốn Tỳ kheo giữa các Bộ phái chính Phật giáo”. Ôn đã bỏ rất nhiều công phu nghiên cứu, so sánh từng giới điều một trong 250 giới Tỳ kheo qua 6 bộ luật: Nguyên Thủy, Tứ Phần, Tăng Kỳ, Ngũ Phần, Hữu Bộ và Thập tụng. Ôn tổng hợp, biên tập, chú thích và viết ra bằng Anh văn. Ngoài ra Ôn còn trích dẫn rất nhiều tài liệu bằng chữ Hán, chữ Phạn và chữ Pāli. Từng trường hợp cụ thể, tên người vi phạm, địa điểm, thời gian, bối cảnh, cử tội, phạt tội, giảm tội đều nêu rõ ràng, dàn bài mạch lạc, lại có rất nhiều bảng tóm tắt.

Lúc sinh tiền, Ôn rất tâm đắc với tác phẩm này và đã cho copy thành 4 bản PDF. Sau khi Ôn về cõi Phật, bản PDF mới được phổ biến trên trang nhà Quảng Đức, Thư viện Hoa Sen và Đạo Phật Ngày Nay. Trong vòng chưa đầy 1 năm, đã có hơn 7.400 lượt đọc giả vào tham khảo.

Nhân ngày lễ Tiểu tường Ôn sắp đến, con xin phát nguyện chuyển ngữ luận án của Ôn sang tiếng Việt làm Lễ phẩm cúng dường. Tuy nhiên, từ chương II đến chương IV, gồm 290 trang, thay vì viết thành văn, con xin được dùng các bảng tóm tắt như Ôn đã trình bày, vừa gọn vừa dễ hiểu. Về 250 giới, con xin mạo muội trích dẫn bản tiếng Việt của cố Trưởng lão Thích Trí Quang để khỏi sai sót khi chuyển ngữ.

Đây cũng là thuận duyên cho con học tập Giới luật. Kính thỉnh cầu Chư tôn Thiên đức Tăng Ni từ bi sửa cho các chỗ thiếu sót.

Nam mô Thế độ Phú pháp Tôn sư *thượng* Thị *hạ* Đạt, tự Hạnh Hưng, hiệu Đồng Tuyên Hòa thượng Giác Linh Chứng minh gia hộ.

Tháng 2 năm Quý Mão (2023)

Đệ tử Tỳ kheo Thích Thông Đạo căn bạch

**A COMPARATIVE STUDY OF THE BHIKKHU PĀṬIMOKKHA
OF THE PRINCIPAL BUDDHIST SCHOOLS**

**THE THESIS
SUBMITTED FOR THE DEGREE
OF
DOCTOR OF PHILOSOPHY
IN
THE FACULTY OF SOCIAL SCIENCES**

Under the guidance of:

Dr. Krishna Murari

Ph., D. Litt

Professor

Dept. of A.I. & A.S

Magadh University, Bodhgaya

INDIA

Submitted by

TRUONG THAI SIEU

MAGADH UNIVERSITY, BODH - GAYA

2002

CHỨNG NHẬN

Chứng chỉ này xác nhận rằng Thầy TRƯƠNG THÁI SIÊU, một học giả nghiên cứu chân chính thuộc Phân khoa Nghiên cứu Châu Á và Ấn Độ Cổ đại, đã hoàn thành xuất sắc luận án với đề tài «So sánh Giới bốn Tỳ kheo giữa các Bộ phái chính Phật giáo», dưới sự hướng dẫn và giám sát của tôi.

Bản luận án này bao gồm các kết quả nghiên cứu độc lập cũng như thể hiện những khám phá đặc thù của tác giả.

Theo những gì tôi biết và tin tưởng nhất, tác phẩm này là nguyên bản và nội dung của luận án không hề là cơ sở để trao bất cứ bằng cấp nào trước đây, cho bất kỳ ai, từ bất kỳ trường Đại học nào. Tác phẩm này xứng đáng được đệ trình để xét duyệt Văn bằng Tiến sĩ.

Ngày 11/05/2002

Giáo sư Krishna Murari

Giám sát

Phân khoa Nghiên cứu

Châu Á và Ấn Độ Cổ đại

Trường Đại học Magadh

Bodh Gaya

Ngày 11/05/2002

Giáo sư Yagal Kishore Mishra

Giáo sư kiêm Khoa trưởng

Phân khoa Nghiên cứu

Châu Á và Ấn Độ Cổ đại

Trường Đại học Magadh

Bodh Gaya

NIỆM ÂN

Nam mô Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thế, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thập Hiệu Thế Tôn.

Cuộc đời sinh viên thú vị nhất là nhờ tâm thanh tịnh và rỗng lặng như bầu trời trong xanh buổi sớm mùa Xuân, không vẩn một chút mây đen che phủ. Tương lai chúng ta nối tiếp từng bước, từng bước cắp sách tới trường mỗi ngày. Trường học là nơi mà bất cứ ai cũng có thể huân tập được hạnh kiểm tốt, tri thức mới, hạnh phúc, kỹ năng nghề nghiệp v.v...

Bằng Tiến sĩ hay Bác sĩ chỉ là bước đầu để tiến vào ngưỡng cửa thế giới. Chúng ta còn phải học và học mãi vì con người cũng như vạn vật chung quanh luôn luôn thay đổi, nhiều điều kỳ diệu đang mở ra trước mắt. Gia đình, nhà trường và xã hội đóng vai trò quan trọng trong việc đào tạo con người.

Đạo Phật có năm cách giáo dục chính:

1. Thân giáo.
2. Khẩu giáo.
3. Giáo dục bằng xử phạt.
4. Giáo dục bằng sự im lặng.
5. Giáo dục bằng thực hành.

Những cách giáo dục này không những áp dụng cho Tăng Ni mà còn có thể áp dụng cho cả nam nữ cư sĩ tại gia. Mục đích cuối cùng của giáo dục Phật giáo là:

- Làm thế nào để dạy cho mọi người thấy được con đường Giác ngộ.
- Làm thế nào để đắc Thánh quả ngay trong đời này.
- Làm sao trở lại thế giới này để giúp chúng sanh thoát khổ.
- Làm sao đạt được tâm an lạc.

Trường Đại học Delhi nơi tôi nhận bằng Thạc sĩ Phật học đã cho tôi biết bao hình ảnh khó

quên. Trong hai năm, tôi đã học hỏi thêm được nhiều kinh nghiệm giảng dạy từ các vị Giáo sư và mọi sinh hoạt sôi nổi cũng như hệ thống tổ chức tốt đẹp của Đại học đường. Trường Đại học Magadha tọa lạc tại bang Bihar, miền Bắc Ấn Độ. Tại Bihar, các nhà khảo cổ đã phát hiện nhiều di tích Phật giáo quan trọng, đặc biệt là trường Đại học cổ nổi tiếng của Ấn Độ mang tên Nalanda.

Tôi đến trường Đại học Magadha với một ước mơ rất giản dị. Không phải để biết một giáo sư quan trọng nhất trong số các giáo sư vĩ đại. Không phải để học một lý thuyết mới của Phật giáo. Không phải để lấy bằng Tiến sĩ có giá trị hơn các trường đại học khác. Chỉ trong vài ngày đầu tiên, với sự giúp đỡ tận tình của Giáo sư Yagal Kishore Mishra, Khoa trưởng Phân khoa Nghiên cứu Châu Á và Ấn Độ Cổ đại, tôi trúng tuyển vào Đại học Magadha. Tôi rất biết ơn về lòng tốt của Ông ấy.

Tôi rất vui được Tiến sĩ Krishna Murari, một Giáo sư đáng kính làm người Hướng dẫn luận án. Ông đã cho tôi nhiều lời khuyên quý báu. Lòng biết ơn sâu sắc của tôi luôn hướng về Ông và tôi không bao giờ quên tấm lòng nhân hậu của Ông. Tôi luôn nhớ đến những học giả đáng kính, một số đoạn trong sách của họ được trích dẫn trong luận án này. Trái tim nhỏ bé của tôi lưu giữ tất cả những khuôn mặt thông thái của họ.

Thật tuyệt vời khi nhìn thấy hình ảnh nhiều nhóm Tăng sĩ mỗi sáng đi khất thực trước nhà các cư sĩ hoặc cư dân. Vào buổi trưa, họ vào một khu rừng để cùng nhau dùng bữa. Sau đó, tất cả ngồi thien dưới bóng cây. Giới môn Tỳ kheo không những giúp họ có cuộc sống an vui mà còn bảo vệ họ khỏi bị ngũ dục là tài, sắc, danh, thực, thù lôi kéo. Nhờ vậy tâm họ rất thanh tịnh, lòng họ thật quảng đại. Họ có cả hai đức: từ bi và trí tuệ.

Tôi xin cảm ơn và cầu chúc mọi người thân tâm an lạc.

Delhi 9- Ấn Độ, Tháng 3 năm 2002

Trương Thái Siêu

MỤC LỤC

Lời Giới thiệu	Trang 3
Lời Tác bạch	4
Chứng nhận	6
Niệm ân	7
CHƯƠNG I: Giới thiệu	11
CHƯƠNG II: So sánh Giới bồn Tỳ kheo giữa 6	
Bộ phái chính trong đạo Phật	21
Mục A: So sánh về 4 Giới Khí	21
Mục B: So sánh về 13 Giới Tăng tàn	32
Mục C: So sánh về 2 Giới Bất định	57
CHƯƠNG III	
Mục A: So sánh về 30 Giới Xả đọa	60
Mục B: So sánh về 90 Giới Đọa	95
CHƯƠNG IV	
Mục A: So sánh về 4 Giới Hối quá	189
Mục B: So sánh về 100 Giới Học	194
Mục C: So sánh về 7 pháp Diệt tránh	200
CHƯƠNG V	
Mục A: Tác động của Giới bồn	203
1. Cá nhân và Cộng đồng	
2. Tiến trình Tâm linh	
3. Đạo đức và Xã hội	
Mục B: Ảnh hưởng đến Tăng đoàn	207
1. Giáo dục và Chính trị	
2. Văn hóa và Tư tưởng	
Mục C: Liên hệ giữa Giới bồn với Tăng đoàn	211
1. Vai trò của Tăng đoàn	
2. Tăng đoàn trong tương lai	
CHƯƠNG VI: Kết luận	213
Trích nguyên văn 3 trang luận án	216
Tài liệu tham khảo	219
TIÊU SỬ HÒA THƯỢNG ÂN SƯ	223
HỒI HƯỚNG	231

CHỮ VIẾT TẮT

Sáu Bộ luật:

1. Theravāda vinaya	Thera	Luật Nguyên Thủy
2. Dharmagupta vinaya	Dharma	Luật Tứ Phần
3. Mahāsaṅghika vinaya	Mahā	Luật Tăng Kỳ
4. Mahīśāsaka vinaya	Mahī	Luật Ngũ Phần
5. Mūlasarvāstivāda vinaya	Mūla	Luật Hữu Bộ
6. Sarvāstivāda vinaya	Sarvā	Luật Thập tụng

Adikammika	Adi	Vô tội
Adhikarana samatha	Adhi	Pháp Diệt tránh
Aniyata	Ani	Bất định tội
Dhammapāda	Dhp.	Pháp cú
Dukkata	Duk.	Tội Đột kiết la
Nissaggiyā pācittiya	Nip.	Tội Ba dật đề / Giới Xả đọa
Pācittiya	Pā.	Giới Đọa
Pāli	P.	Chữ Pali
Pāli Text Society	P.T.S.	Hội Văn bản Pali
Pārājika	Pārā.	Tội Ba la di
Pāṭidesaniya	Pāti	Tội Hối quá
Samghādisesa	Sam	Tội Tăng tàn
Sanskrit	S.	Chữ Phạn
Sekhiya	Sekhi	Giới Học
Thullaccaya	Thu.	Tội Thâu lan giá
Translated	Trans.	Dịch
Volume	Vol.	Tập
	Sdd.	Sách đã dẫn ở trước
	tr.	Trang

CHƯƠNG I

GIỚI THIỆU

Đạo Phật có mặt tại Ấn Độ hơn 25 thế kỷ trước, ngày nay là một trong những tôn giáo nổi tiếng trên thế giới. Giáo pháp do Đức Phật tuyên thuyết không hề thay đổi. Tuy nhiên, hầu hết sinh hoạt của Tỷ kheo, Tỷ kheo ni, Sa di, Sa di ni cũng như Ưu bà tắc, Ưu bà di không còn giống như những năm đầu của đạo Phật tại Bắc Ấn Độ thời cổ đại.

Cốt lõi của đạo Phật là gì? Đó là Tam Bảo hay Ba nơi nương tựa: Phật, Pháp, Tăng.

ĐỨC PHẬT

Trước khi thành Phật, Ngài là một vị Thái tử tài đức vẹn toàn, sinh năm 540 trước Dương lịch tại vương quốc Kapilavatthu, phía Bắc Ấn Độ. Vua cha là Suddhodana, mẹ là Hoàng hậu Māyā hiền hậu, đẹp đẽ. Ngài đã lập gia đình, vợ tên là Yasodhara, con trai là Rāhula. Đang lúc xuân xanh, Ngài đã từ bỏ địa vị cao sang quyền quý, vợ đẹp, con ngoan, một mình đi vào rừng sâu với mục đích thánh thiện là tìm đạo giải thoát mọi đau khổ cho tất cả chúng sanh.

Sau sáu năm tu tập khổ hạnh rồi thực hành thiền định, Ngài đã Giác ngộ chân lý và giải thoát mọi phiền não khổ đau, trở thành một vị Phật. Ngài đến vườn Lộc Uyển tại Varanasi, gần Benares, nơi cư trú của năm người bạn đồng tu khổ hạnh trước đây với Ngài và giảng cho họ nghe bài Pháp đầu tiên là Chuyển Pháp Luân Kinh.

Sau khi lắng nghe và chiêm nghiệm về bài Pháp, vài ý tưởng mới lạ chợt lóe sáng trong tâm trí của năm người bạn cũ như những tia sáng giữa bầu trời đen tối. Họ vui mừng thỉnh cầu Đức Phật cho làm đệ tử. Đức Phật trả lời: “*Thiện lai Tỷ kheo*”. Vậy là Ba Ngôi Báu hình thành đầu tiên trên thế gian này. Trong đó: Phật là Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, Pháp là bài Kinh Chuyển Pháp

Luân, Tăng là năm người bạn cùng tu khổ hạnh trước đây tên là Kiều Trần Như, A Thấp Bà, Bạt Đề, Ma Ha Ma Nam và Thập Lực Ca Diếp (Añña Koṇḍañña, Bhaddiya, Vappa, Mahānāma, Assaji).

PHÁP

Năm 80 tuổi, Đức Phật nhập Niết Bàn vào ngày trăng tròn tại Kusinara. Mùa mưa năm đó, 500 Vị A La Hán tổ chức Đại hội Phật giáo đầu tiên tại Hang Thất Diệp (Sattapanniguhā), gần Suối Nóng thành Vương Xá. Đại hội do Ngài Ma Ha Ca Diếp làm Thủ tọa, Vua A Xà Thế nước Ma Kiệt Đà làm Hộ pháp, Ngài A Nan trùng tụng các bài Kinh do Đức Phật dạy trước đây, Ngài Ưu Ba Ly trùng tụng phần Giới luật. Về sau, nhiều luận sư Phật tử và học giả bổ túc thêm phần Luận A Tỷ Đàm.

Nội dung luận án này chỉ so sánh Giới bốn Tỷ kheo giữa 6 Bộ phái chính của Phật giáo là Luật Nguyên Thủy, Luật Tứ Phần, Luật Tăng Kỳ, Luật Ngũ Phần, Luật Hữu Bộ, và Luật Thập Tụng. Trong đó Luật Tứ Phần quan trọng nhất nên được chọn để khảo sát chi tiết.

Giới bốn Nguyên Thủy được ghi chép bằng chữ Pāli và đã dịch sang chữ Anh, chữ Hán... Giới bốn này rất thông dụng tại Thái Lan, Campuchia, Lào, Miến Điện, Tích Lan. Năm Giới bốn còn lại ghi chép bằng chữ Phạn và đã được dịch sang chữ Anh, Hán, Việt Nam, Nhật Bản, Tây Tạng... Các Giới bốn này rất thịnh hành tại Trung Quốc, Việt Nam, Nhật Bản, Đại Hàn...

Giới bốn hay Ba la đề mộc xoa (Pāṭimokkha) là gì? Chữ Pāli Pāṭimokkha vốn bắt nguồn từ chữ Phạn Pratimoksa, được cấu tạo bởi hai từ: tiền tố Prāti nghĩa là tách biệt, và gốc Vmuc nghĩa là thoát khỏi, nên Pāṭimokkha nghĩa là thoát khỏi phiền não. Mặt khác, Pāṭimokkha cũng có nghĩa là Giới của người xuất gia. Chúng ta có thể tìm thấy nhiều ví dụ về thuật ngữ này trong Tam tạng Kinh điển, chẳng hạn như:

Giới như ngọc để trang điểm cho cơ thể.

Giới làm phao, bè, thuyền, tàu vượt suối, vượt sông, vượt biển.

Giới như một con dê kiên cố để chống ngập úng.



Đại tháp Giác Ngộ, Bồ Đề Đạo tràng, Ấn Độ

Giới như một vị Hộ pháp dũng mãnh để canh giữ lục phủ, ngũ tạng.

Giới như kho chứa vô lượng công đức.

Giới là một trong ba môn vô lậu học Giới, Định, Tuệ (Sīla, Samādhī, Pañña).

Giới luật giữ vai trò quan trọng nhất trong đạo Phật và đạo đức Phật giáo luôn căn cứ vào Giới. Do vậy, những người muốn trở thành Thánh nhân nên tự nguyện giữ Giới. Giới luật chưa bao giờ cấm bất cứ ai tin hay không tin, hay phải theo hay không theo, đây là một tư tưởng nguyên thủy trong đạo Phật.

Mỗi khi xảy ra 1 việc, Đức Phật chế 1 giới và kèm theo 10 lợi ích của nó. Đó là lý do chế giới. Mười điều này trong Luật gọi là 10 cú nghĩa.

1. Vì kiện toàn của Tăng già.
2. Vì an trụ của Tăng già.
3. Vì ức chế kẻ khác.
4. Vì an trú của thiện Tỳ kheo.
5. Vì đoạn diệt phiền não hiện thế.
6. Vì đoạn diệt phiền não ở vị lai.
7. Vì khiến chưa tin sinh tin.
8. Vì người đã tin, lòng tin thêm kiên cố.
9. Vì Chánh pháp cửu trú.
10. Vì yêu chuộng, kính trọng Luật¹.

Có năm loại Giới bản:

1. Giới bản Tỳ kheo (250 giới).
2. Giới bản Tỳ kheo ni (348 giới).
3. Giới bản Thức xoa ma na (6 giới).
4. Giới bản Sa di, Sa di ni (10 giới).

1. (The Taisho Shinshu Daizokyo, T. 10, tr. 37-38).

5. Giới bồn Ưu bà tắc, Ưu bà di (5 giới).

Trong luật nghi có 4 trường hợp đặc biệt: Chi trì, tác phạm; chi phạm, tác trì. Đối với việc ác, chi là giữ giới, tác là phạm giới. Đối với việc lành, chi là phạm giới, tác là giữ giới.

1. Chi là giữ giới. Ví dụ: Một Tỳ kheo bị các Thầy khác nhắc nhở ba lần, nếu Thầy ấy dừng lại là rất tốt.

2. Tác là phạm giới. Ví dụ: Tỳ kheo không được uống rượu, nếu Thầy ấy uống rượu thì phạm giới.

3. Chi là phạm giới. Ví dụ: Bất cứ Tỳ kheo nào cũng cần dự Bồ tát hai lần một tháng, nếu Thầy nào không tham dự là phạm giới.

4. Tác là giữ giới. Ví dụ: Một Tỳ kheo có y và bát thừa, Thầy ấy nên chia sẻ cho Tỳ kheo khác, nếu Thầy không làm như vậy tức là phạm giới.

Trong Tứ Phần Luật, Giới bồn Tỳ kheo có 250 giới và được chia thành 8 loại:

I. Khí. Khí có nghĩa là bị loại khỏi Tăng chúng. Có 4 giới:

1. Giới đại dâm dục.
2. Giới đại trộm cắp.
3. Giới đại sát hại.
4. Giới đại vọng ngữ.

Bất cứ Tỳ kheo nào phạm 1 trong 4 giới này sẽ bị trục xuất khỏi Tăng chúng.

II. Tăng tàn. Phạm Tăng tàn là Giới luật sắp bị hủy diệt, nhưng có thể cứu vãn được nếu biết sám hối trước 20 vị Tỳ kheo. Có 13 giới Tăng tàn; 9 giới đầu, lần đầu là phạm, 4 giới sau cho đến ba lần can gián. Bất cứ Tỳ kheo nào phạm một trong 13 giới điều này, vị ấy phải chịu 3 mức xử phạt, đồng thời phải chấp nhận mất các quyền lợi và quyền hạn của một vị Tỳ kheo bình thường trong thời gian bị xử phạt. Ba mức xử phạt là:

1. Phạt biệt trú: Sống riêng một mình trong một phòng xấu với giường nằm xấu, cách ly Tăng chúng, trong thời gian tương ứng với thời gian che giấu lỗi.

2. Phạt tự hồi: Tiếp tục biệt trú 6 đêm, tình nguyện làm phụ các việc cho chư Tăng để đem lại niềm hoan hỷ cho Tăng đoàn về sự tiến bộ của bản thân.

3. Phục hồi: Khi 6 ngày tự hồi kết thúc thì xin kiết ma xuất tội trước 20 Tỷ kheo khác. Lúc ấy giới Tỷ kheo mới được thanh tịnh trở lại.

III. Bất định. Bất định là chưa xác định rõ tội, tùy trường hợp. Có 2 giới:

1. Cùng người nữ ngồi ở chỗ khuất có thể hành dâm hoặc nói những lời phi giới pháp.

2. Cùng người nữ ngồi ở chỗ trống không thể hành dâm nhưng nói thô tục.

Hai giới này tùy thuộc vào lời tường thuật của Tỷ kheo đương sự và một nữ tín đồ tín tâm chứng kiến sự việc. Đối với giới thứ nhất, Tỷ kheo ấy phạm 1 trong 3 tội: Khí, Tăng tàn, Đọa. Đối với giới thứ hai, phạm vào tội Tăng tàn hoặc Đọa.

IV. Xả đọa. Xả đọa là xả thí những vật dụng dư thừa cho các Tỷ kheo khác rồi sám hối để khỏi bị đọa. Có 30 giới và được chia thành 10 nhóm nhỏ:

- | | | | | |
|------------|---------------|------------------|----------------------|------------|
| 1. Y | 2. Áo tắm mưa | 3. Vải may y | 4. Bát | 5. Ngọa cụ |
| 6. Lòng dê | 7. Thuốc | 8. Vàng hoặc bạc | 9. Đổi tiền, của báu | 10. Quả |

V. Đọa. Đọa là phạm những giới này nếu không sám hối trước chư Tăng thì sẽ bị đọa lạc. Có vài khác nhau về số giới điều giữa các bộ phái. Luật Tứ Phần, Luật Hữu Bộ, Luật Thập tụng có 90 giới; Luật Ngũ Phần có 91 giới; Luật Nguyên Thủy và Luật Tăng Kỳ có 92 giới. Các giới được chia thành 20 nhóm:

- | | | | | |
|----------------|-----------------|------------------------|--------------|----------------------|
| 1. Nói | 2. Ngủ | 3. Ăn | 4. Uống | 5. Rượu |
| 6. Ngọa cụ | 7. Đọc tụng | 8. Giết động vật | 9. Chặt cây | 10. Với Tỷ kheo khác |
| 11. Tỷ kheo ni | 12. Thuyết pháp | 13. Đồ dùng Tăng chúng | 14. Vua | 15. Việc binh |
| 16. Vàng ngọc | 17. Tắm | 18. Đào đất | 19. Che giấu | 20. Y |

VI. Hồi quá. Hồi quá là thú nhận lỗi trước một Tỷ kheo khác. Có 4 giới:

1. Nhận đồ ăn từ Tỷ kheo ni.

2. Ăn nhà cư sĩ.

3. Ăn nhà học gia.

4. Ăn chỗ nghi sợ.

VII. Giới học. Có 100 giới phải học về oai nghi. Đây là những giới nhỏ nhất trong 250 giới.

Số lượng giới điều giữa các Bộ phái khác nhau nhiều, chia thành 10 nhóm nhỏ:

- | | | | |
|-----------------|-----------------------|-------------------|-----------------|
| 1. Đắp y | 2. Đến nhà cư sĩ | 3. Ngồi nhà cư sĩ | 4. Cách ăn uống |
| 5. Giảng Pháp | 6. Tôn trọng bảo tháp | 7. Khắc nhỏ | 8. Nhà vệ sinh |
| 9. Giữ bình bát | 10. Trèo cây | | |

VIII. Bảy pháp Diệt tránh. Bảy cách thức để chấm dứt sự tranh cãi giữa Tăng chúng.

1. Nên sử dụng pháp hiện tiền tỳ ni thì sử dụng pháp hiện tiền tỳ ni.
2. Nên sử dụng pháp ức niệm tỳ ni thì sử dụng pháp ức niệm tỳ ni.
3. Nên sử dụng pháp bất si tỳ ni thì sử dụng pháp bất si tỳ ni.
4. Nên sử dụng pháp tự ngôn trị thì sử dụng pháp tự ngôn trị.
5. Nên sử dụng pháp mịch tội tương thì sử dụng pháp mịch tội tương.
6. Nên sử dụng pháp đa nhơn mịch tội thì sử dụng pháp đa nhơn mịch tội.
7. Nên sử dụng pháp như thảo phú địa thì sử dụng pháp như thảo phú địa.

Nếu có bất cứ tranh cãi nào giữa một Tỳ kheo với một hay vài Tỳ kheo khác, hoặc một Tăng chúng này với một Tăng chúng khác, cùng cư trú trong một Tăng xá hay các Tăng xá khác, tất cả đều hòa giải được qua 7 pháp Diệt tránh này. Thật ra, 7 pháp này không phải là giới điều nhưng lại được xem như Giới vì giúp Tăng già thanh tịnh và hòa hợp trở lại. Điều vô cùng quan trọng là mỗi Tỳ kheo nên nhớ đến Giới luật để ứng dụng trong đời sống hàng ngày. Số lượng 250 Giới điều nhiều nên khó nhớ.

Vua Tần Bà Sa La nước Ma Kiệt Đà đề nghị lên Phật rằng tất cả Tỳ kheo nên tụng giới vào ngày lễ Bố tát, hai lần mỗi tháng. Đức Phật chấp nhận đề nghị của Vua. Từ đó cho đến ngày nay, mỗi Tỳ kheo cần tụng lễ Bố tát hai lần một tháng vào ngày trăng tròn và ngày cuối trăng. Trong lễ Bố tát, chỉ có một Tỳ kheo hạ lạp cao thuyết Giới, còn lại tất cả đều lắng nghe. Bất cứ Tỳ kheo nào

phạm giới, trừ 4 giới Khí, đều phải bị cử tội, phạt tội và giải tội cho đến khi thanh tịnh trở lại mới được dự lễ Bố tát. Lễ Bố tát được tổ chức trong cương giới tu viện hoặc hang động, trong rừng hoặc bất cứ nơi đâu được Tăng già của trú xứ đó kiết ma đồng ý, và, chỉ một lần, không có lần thứ hai cùng ngày.

Làm thế nào để thuyết Giới trong ngày lễ Bố tát? Nói chung, Giới bản được thuyết trọn vẹn từ phần Mở đầu cho đến 7 Pháp Diệt tránh. Nhưng có 10 trường hợp nguy hiểm² khi việc đọc Giới bản bị tóm tắt lại. Tóm tắt như thế nào? Có 3 trong 5 cách thuyết Giới sau đây, chẳng hạn:

Cách thứ nhất:

1. Chỉ thuyết phần Mở đầu.
2. Phần Mở đầu và tứ Khí.
3. Phần Mở đầu, tứ Khí và 13 Tăng tàn.
4. Phần Mở đầu, tứ Khí, 13 Tăng tàn và 2 Bất định.
5. Thuyết trọn vẹn.

Cách thứ hai:

1. Thuyết phần Mở đầu và tứ Khí.
2. Phần Mở đầu, tứ Khí và 13 Tăng tàn.
3. Phần Mở đầu, tứ Khí, 13 Tăng tàn và 2 Bất định.
4. Phần Mở đầu, tứ Khí, 13 Tăng tàn, 2 Bất định và 30 Xả đọa.
5. Thuyết trọn vẹn.

Cách thứ ba:

1. Thuyết phần Mở đầu, tứ Khí và 13 Tăng tàn.
2. Phần Mở đầu, tứ Khí, 13 Tăng tàn và 2 Bất định.
3. Phần Mở đầu, tứ Khí, 13 Tăng tàn, 2 Bất định và 30 Xả đọa.

2. 10 trường hợp nguy hiểm từ Vua, kẻ cướp, kẻ thù, loài phi nhân, thú vật, đồ vật, lửa, nước, mắt trong trắng, tử vong. (Theravāda Sangha, Barua, tr. 122).

4. Phần Mở đầu, tứ Khí, 13 Tăng tàn, 2 Bất định, 30 Xả đọa và 90 Đọa.

5. Thuyết trọn vẹn.

Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, thật vô cùng đáng ngại khi Tỳ kheo thuyết Giới tuyên bố: Hôm nay là ngày Bồ tát, quý vị đang thanh tịnh thân, ngữ, ý, sau đó tất cả đều là không!

TĂNG ĐOÀN

Tỳ kheo là người thênh thang khắp thực khắp nơi, mặc tấm vải chắp vá, được Tam sư Thất chứng thừa nhận, nguyện lực vững chãi, là bậc “*Thiện lai Tỳ kheo*”, là thành phần của Tam Bảo, có triển vọng, cốt yếu, học và tu song toàn, thuần thực, có nhiều thắng duyên³. Từ 4 Tỳ kheo trở lên sống chung với nhau trong một Tăng xá hoặc một nơi nào đó được gọi là Tăng già. Họ phải có hai phẩm chất của bậc Thánh như lời Đức Phật dạy: Hòa hợp và thanh tịnh.

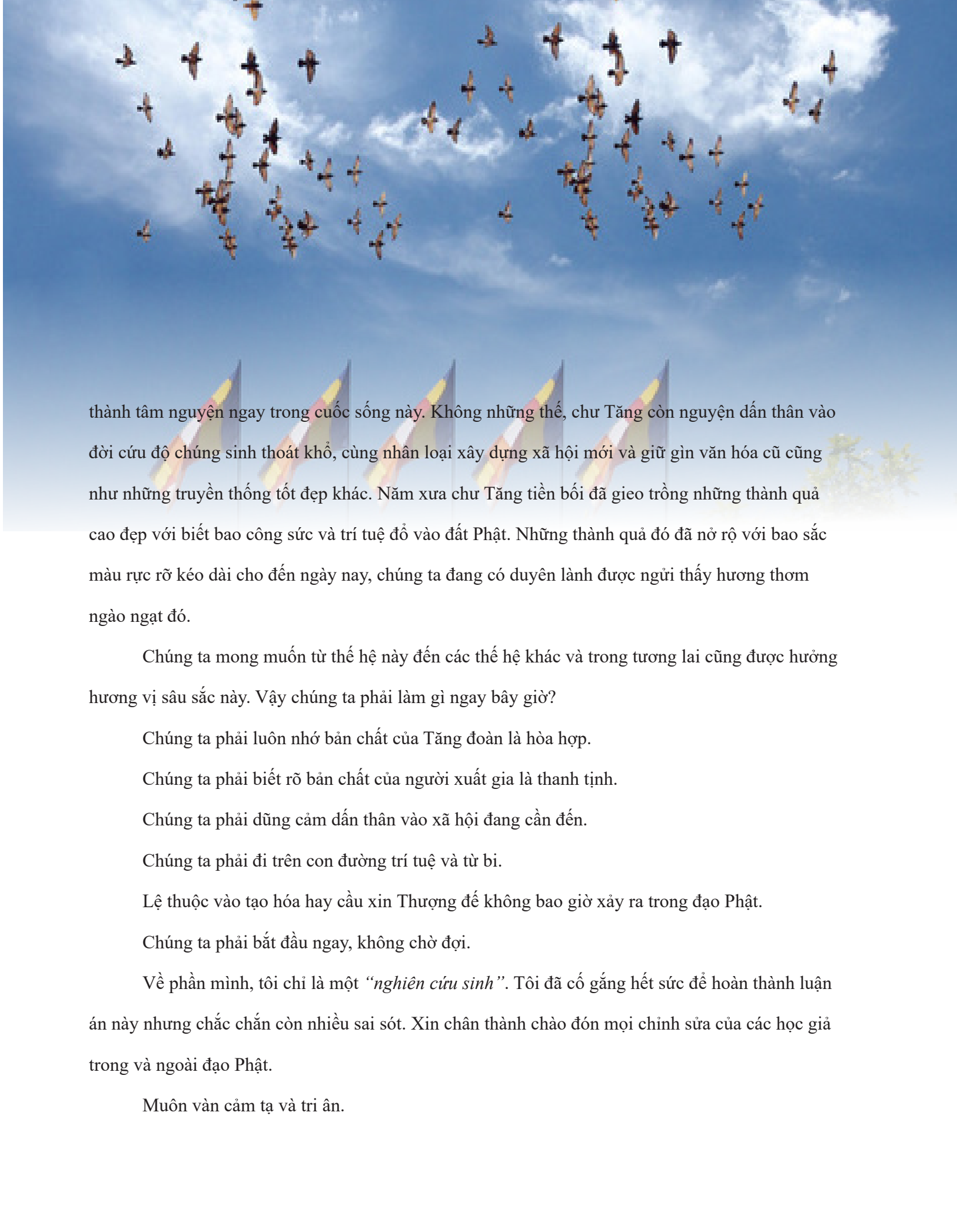
Từ 5 Tỳ kheo đầu tiên tại Lộc Uyển, Isipatana, Tăng đoàn phát triển dần cho đến 61 vị. Lúc ấy Đức Phật nói với các Tỳ kheo: “*Hỡi các Tỳ kheo! Như Lai đã được giải thoát khỏi mọi ràng buộc thế gian và xuất thế gian, các ông cũng vậy... Nay các Tỳ kheo, hãy đi vì lợi lạc của nhiều người, vì hạnh phúc của số đông, vì lòng lân mẫn đối với thế gian, vì lợi lạc, vì hạnh phúc của trời và người. Các ông hãy đi, nhưng đừng đi hai người cùng một hướng, hãy đi mỗi người một ngã, hãy truyền bá Chánh pháp*”⁴.

Nhờ Đức Phật hóa độ rộng khắp cho mọi người, mọi giới, cũng như những cố gắng không ngừng của Tăng đoàn, số lượng Tỳ kheo tăng lên nhanh chóng, cuối cùng có đến 1.250 Vị. Sau khi Đức Phật nhập Niết Bàn, chư Tăng thay thế Ngài tiếp tục sự nghiệp hoằng Pháp độ sanh. Nhờ từ quang lớn lao của Đức Phật với giáo lý thanh tịnh, mục đích Thánh thiện và cộng đồng Tăng sĩ rộng lớn, đạo Phật đã được truyền bá khắp mọi nơi.

Mục đích tối hậu của người xuất gia là đạo quả Giác ngộ nên mỗi Tỳ kheo đều cố gắng viên

3. (Sacred Books of the Buddhist, P.T.S., 1984, T. 10, tr. 42).

4. (Mahavagga, T. 13, P. T. S., tr. 120).



thành tâm nguyện ngay trong cuộc sống này. Không những thế, chư Tăng còn nguyện dấn thân vào đời cứu độ chúng sinh thoát khổ, cùng nhân loại xây dựng xã hội mới và giữ gìn văn hóa cũ cũng như những truyền thống tốt đẹp khác. Năm xưa chư Tăng tiền bối đã gieo trồng những thành quả cao đẹp với biết bao công sức và trí tuệ đổ vào đất Phật. Những thành quả đó đã nở rộ với bao sắc màu rực rỡ kéo dài cho đến ngày nay, chúng ta đang có duyên lành được ngửi thấy hương thơm ngào ngạt đó.

Chúng ta mong muốn từ thế hệ này đến các thế hệ khác và trong tương lai cũng được hưởng hương vị sâu sắc này. Vậy chúng ta phải làm gì ngay bây giờ?

Chúng ta phải luôn nhớ bản chất của Tăng đoàn là hòa hợp.

Chúng ta phải biết rõ bản chất của người xuất gia là thanh tịnh.

Chúng ta phải dũng cảm dấn thân vào xã hội đang cần đến.

Chúng ta phải đi trên con đường trí tuệ và từ bi.

Lệ thuộc vào tạo hóa hay cầu xin Thượng đế không bao giờ xảy ra trong đạo Phật.

Chúng ta phải bắt đầu ngay, không chờ đợi.

Về phần mình, tôi chỉ là một “*ngiên cứu sinh*”. Tôi đã cố gắng hết sức để hoàn thành luận án này nhưng chắc chắn còn nhiều sai sót. Xin chân thành chào đón mọi chỉnh sửa của các học giả trong và ngoài đạo Phật.

Muôn vàn cảm tạ và tri ân.

CHƯƠNG II

KHẢO SÁT ĐỐI CHIẾU GIỚI LUẬT TỖ KHEO GIỮA 6 BỘ PHÁI CHÍNH CỦA ĐẠO PHẬT

Với chiều dài hơn 2500 năm lịch sử, đạo Phật đã trải qua nhiều thăng trầm ảnh hưởng đến đời sống của người xuất gia. Tuy vậy, Giới luật vẫn luôn luôn là nền tảng của tất cả mọi sinh hoạt Tăng đoàn và hoằng dương Phật pháp. Điều quý báu nhất là Giới luật giữa 6 Bộ phái của đạo Phật đều giống nhau, chỉ khác một vài giới điều nhỏ.

Trong luận án này, tên người phạm giới, địa điểm, thời gian, việc cử tội và phạt tội được so sánh giữa các Bộ phái để tìm ra những điểm giống nhau và khác nhau.

A. SO SÁNH VỀ 4 GIỚI KHÍ (PĀRĀJIKĀ)

Bạch chú Đại đức, 4 giới Ba la di sau đây, cứ mỗi nửa tháng thì tụng một lần, và được rút ra từ trong Giới kinh.

GIỚI KHÍ Thứ 1- Nếu Tỳ kheo đồng Giới pháp với Tỳ kheo khác, không xả giới, nhưng giới kém mà không tự hối, phạm vào sự bất tịnh cho đến cùng với súc vật, thì phạm Ba la di của Tỳ kheo, không còn được sống chung với chư Tăng.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới

Lần thứ nhất: Tỳ kheo Sudinna⁵, con của đại thương gia Kālandaka.

Lần thứ hai: Tỳ kheo khuyết danh.

Lần thứ ba: Nhiều Tỳ kheo ở tại Vesālī, con của gia đình Vajjins.

5. (Sacred Books, T. 10, tr. 21).

B. Địa điểm: Vesālī⁶.

C. Thời gian: Không ghi rõ.

D. Cử tội: Đại dâm dục.

E. Phạt tội: Tùy trường hợp, phạt 1 trong 4 mức: Ba la di, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba la di

a. Nhân thân:

a1. Người vi phạm chưa xả giới Tỳ kheo.

a2. Vị ấy muốn hành dâm.

a3. Nam căn đi vào nữ căn, đầu chỉ dài bằng hột mè.

a4. Có lạc 1 trong 3 giai đoạn: nhập, tồn, xuất.

b. Bằng chứng:

b1. Miệng.

b2. Nữ nhân, phi nhân và súc sinh cái.

Bất cứ Tỳ kheo nào phạm tội đại dâm dục đều không phải là người tu hành chân chính, là kẻ bị đánh bại. Vì thế vị ấy bị trục xuất, không thể sống chung với Tăng đoàn.

2. Phạt Thâu lan giá

2.1. Vị ấy về cho Tỳ kheo khác hành dâm và đã thực hiện.

2.2. Vị ấy muốn hành dâm nhưng nam căn chưa vào nữ căn.

2.3. Hành dâm với cơ thể nữ nhân đã chết nhưng chưa phân hủy.

3. Phạt Đột kiết la

3.1. Về cho Tỳ kheo khác hành dâm nhưng vị ấy không thực hiện.

3.2. Có quan hệ rõ ràng với đồ trang trí bằng thạch cao hoặc búp bê bằng gỗ.

4. Vô tội

4.1. Bị mất trí, điên, đau đớn.

4.2. Không có lạc trong cả 3 giai đoạn.

6. (Sđd., tr. 21).

4.3. Trước khi Giới điều này được áp dụng.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI KHÍ THỨ NHẤT

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Sudinna, Khuyết danh, con của Vajjiins	Sudinna, con của Vajjiins, Khuyết danh	Yasa	Sudinna, Khuyết danh, con của Vajjiins	Sudinna, Khuyết danh	Sudinna, con của Vajjiins, Khuyết danh
Số lượng	Nhiều	3	1	3	2	3
Địa điểm	Vesālī	Vesālī	Vesālī	Vesālī, Sāvattihī, Rajagriha	Vesālī	Vesālī, Sāvattihī, Kosāla
Thời gian	Không rõ	Không rõ	5 năm sau Phật Thành đạo	Không rõ	13 năm sau Phật Thành đạo	Không rõ
Cử tội	Đại dâm dục					
Phạt tội	Tùy trường hợp, phạt một trong 4 mức độ: Ba la di, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội					

NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI KHÍ THỨ NHẤT

Giống nhau	Khác nhau
A. Tên người phạm giới	
Lần 1	
Sudinna và con của Kālandaka (Luật Nguyên Thủy, Tứ Phần, Ngũ Phần, Hữu Bộ, Thập Tụng)	Yasa và con của Kālandaka nhưng khác tên (Luật Tăng Kỳ)
Lần 2	
Khuyết danh (Nguyên Thủy, Ngũ Phần, Hữu Bộ)	Con của Vajjiins (Tứ Phần, Thập Tụng) 2 con của Licchavi (Luật Tăng Kỳ)
B. Địa điểm	
Lần 1	
Tất cả các bộ Luật đều ghi là Vesālī	
Lần 2	
Vesālī (Nguyên Thủy, Tứ Phần, Tăng Kỳ, Hữu Bộ)	Sāvattihī (Ngũ Phần, Thập Tụng)
Lần 3	
Vesālī (Nguyên Thủy, Tứ Phần, Tăng Kỳ)	Rajagriha (Ngũ Phần), Kosāla (Thập Tụng) Không rõ (Hữu Bộ)
C. Thời gian	
Không rõ (Nguyên Thủy, Tứ Phần, Ngũ Phần, Thập Tụng)	Sau Đức Phật Thành Đạo 5 năm ⁷ (Tăng Kỳ) Sau Đức Phật Thành Đạo 13 năm ⁸ (Hữu Bộ)
D. Cử tội	
Đại dâm dục.	
E. Phạt tội	
Bất cứ Tỷ kheo nào phạm tội Đại dâm dục thì không còn được sống chung với Tăng đoàn vì đây là 1 trong 4 tội nặng nhất.	

7. (The Taisho Shimshu Daizokyo, T. 23, tr. 238a).

8. (Sdd., tr. 628a).

GIỚI KHÍ Thứ 2- Nếu Tỳ kheo ở trong xóm làng hay nơi vắng vẻ, lấy của người ta không cho với ý thức ăn trộm; tùy tội lấy của không cho mà bị Vua, hay đại thần của Vua bắt, giết, trói, đuổi ra khỏi xứ, mắng rằng anh là giặc, anh ngu si, anh không biết gì, thì phạm Ba la di của Tỳ kheo, không còn được sống chung với chư Tăng.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới

Lần thứ nhất: Tỳ kheo Dhaniya⁹, con người thợ gốm.

Lần thứ hai: nhóm Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Rajagriha.

C. Thời gian: thời Vua Tần Bà Sa La nước Ma Kiệt Đà.

D. Cử tội: Đại trộm cắp.

E. Phạt tội: Tùy trường hợp, phạt 1 trong 4 mức: Ba la di, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba la di

a. Nhân thân:

a1. Người vi phạm chưa xả giới Tỳ kheo.

a2. Có ý trộm cắp đồ vật trị giá bằng hoặc hơn 5 đồng (Luật Ân Độ xưa).

a3. Biết rõ đồ vật đáng giá 5 đồng hoặc nhiều hơn.

a4. Thấy rõ đồ vật đó thuộc quyền sở hữu của 1 người khác.

a5. Tự mình lấy trộm, nhờ người khác lấy, hay ép người khác lấy.

a6. Tự mình lấy, nhờ người khác hay ép người khác lấy đồ vật ra khỏi vị trí cũ.

b. Bằng chứng:

b1. Đồ vật lấy cắp trị giá 5 đồng hoặc hơn.

b2. Lấy đồ vật rời khỏi vị trí cũ.

2. Phạt Thâu lan giá

9. (Vinaya Texts, tr. 64).

- 2.1. Có ý lấy đồ vật trị giá 5 đồng nhưng khi lấy vật đó không đến 5 đồng.
- 2.2. Có ý lấy cắp đồ vật dưới 5 đồng.
- 2.3. Đồ lấy cắp không đến 5 đồng nhưng nghĩ vật đó 5 đồng hoặc hơn.
- 2.4. Đồ lấy cắp của một người nào đó nhưng người lấy không nghĩ như vậy.
- 2.5. Không tin vật lấy cắp là sở hữu của người khác.
- 2.6. Đã chạm tay vào đồ vật nhưng chưa lấy đi khỏi vị trí cũ.

3. Phạt Đột kiết la

- 3.1. Có ý lấy đồ vật 5 đồng khi chạm tay vào nhưng chưa lấy đi khỏi vị trí cũ.
- 3.2. Đồ vật dưới 5 đồng của một người nào đó nhưng nghĩ rằng vật đó vô chủ.

4. Vô tội

- 4.1. Nghĩ rằng chủ nhân đồ vật bằng lòng cho.
- 4.2. Ngộ nhận là đồ đạc mình.
- 4.3. Cho rằng món đồ mà người khác đã vất bỏ.
- 4.4. Nghĩ rằng đồ đạc của bà con.
- 4.5. Mượn dùng tạm thời.
- 4.6. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI KHÍ THỨ 2

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tung
Người phạm	Dhaniya, Lục quần Tỷ kheo	Dhaniya	Dhaniya, Khuyết danh	Dhaniya, nhiều Tỷ kheo	Dhaniya	Dhaniya
Số lượng	7	1	2	Nhiều	1	1
Địa điểm	Rajagriha	Rajagriha	Rajagriha	Rajagriha, Sāvattihī	Rajagriha	Rajagriha
Thời gian	Vua Tần Bà Sa La					
Cử tội	Đại trộm cắp					
Phạt tội	Tùy trường hợp, phạt một trong 4 mức độ: Ba la di, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội					

NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI KHÍ THỨ 2

Giống nhau	Khác nhau
	A. Tên người phạm giới
	Lần 1
Dhaniya (Tất cả 6 Luật đều như nhau)	Lần 2
Không ghi chép (Tứ Phần, Hữu Bộ, Thập Tụng)	Lục quần Tỳ kheo (Nguyên Thủy), 1 Tỳ kheo (Tăng Kỳ) nhiều Tỳ kheo (Ngũ Phần)
	B. Địa điểm
	Lần 1
Rajagriha (Tất cả 6 Luật đều giống nhau)	Lần 2
Không ghi chép (Tứ Phần, Hữu Bộ, Thập Tụng)	Rajagriha (Nguyên Thủy, Tăng Kỳ), Sāvattthī (Ngũ Phần)
	C. Thời gian
Thời kỳ Vua Tần Bà Sa La nước Ma Kiệt Đà (Nguyên Thủy, Tứ Phần, Tăng Kỳ)	
Thời kỳ Vua A Xà Thế (Ngũ Phần, Hữu Bộ, Thập Tụng)	
	D. Phạm giới
Đại trộm cắp	E. Phạt tội
Bất cứ Tỳ kheo nào phạm tội Đại trộm cắp thì không còn được sống chung với Tăng đoàn vì đây là 1 trong 4 tội nặng nhất.	

GIỚI KHÍ Thứ 3- Nếu Tỳ kheo cố ý tự tay sát hại mạng người, hoặc cầm dao đưa cho người, hoặc khen ngợi sự chết, khuyến khích sự chết, rằng quá lạ, anh kia, sống khôn nạn như vậy làm gì, thà chết, đừng sống; với ý thức như vậy mà nghĩ mọi cách để khen ngợi sự chết, khuyến khích sự chết thì phạm Ba la di của Tỳ kheo, không còn được sống chung với chư Tăng.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới

Lần thứ nhất: Tỳ kheo Migalandika¹⁰.

Lần thứ hai: Nhóm Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Vesālī.

C. Thời gian: Không ghi chép.

D. Cử tội: Đại sát hại.

10. (Sđd. tr, 68).

E. Phạt tội: một trong 4 mức độ, tùy trường hợp: Ba la di, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba la di

a. Nhân thân:

- a1. Người vi phạm chưa xả giới Tỳ kheo.
- a2. Có ý giết người nào đó.
- a3. Biết rõ đó là một con người.
- a4. Tự tay sát hại mạng người hoặc bảo người khác giết.
- a5. Giết đối tượng một cách chính xác.

b. Bằng chứng:

- b1. Một con người hoặc 1 thai nhi.
- b2. Người đó đã chết bởi phương tiện của người gây tội.

2. Phạt Thâu lan giá

- 2.1. Đó là một con người, nhưng người gây tội vẫn còn nghi ngờ.
- 2.2. Giết Bát bộ chúng (Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già) hay súc sinh hóa thành hình người.
- 2.3. Giết nhầm đối tượng.
- 2.4. Giết nhưng không chết, chỉ bị thương.

3. Phạt Đột kiết la

- 3.1. Giết Bát bộ chúng hay súc sinh hóa thành hình người nhưng không chết.
- 3.2. Giết người nhưng không bị tổn thương gì cả.
- 3.3. Giết người nhưng nghi đối tượng không phải người, đối tượng không chết.

4. Vô tội

- 4.1. Không cố ý giết.
- 4.2. Ngộ sát.
- 4.3. Mất trí.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI KHÍ THỨ 3

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Migalandika, Lục quần Tỳ kheo	Migalandika	3 Khuyết danh, Migalandika	Migalandika, 4 Khuyết danh	Migalandika, Khuyết danh	Migalandika
Số lượng	7	1	4	5	Nhiều	1
Địa điểm	Vesālī					
Thời gian	Không rõ					
Cử tội	Đại sát sanh					
Phạt tội	Tùy trường hợp, phạt một trong 4 mức độ: Ba la di, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội					

NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI KHÍ THỨ 3

Giống nhau	Khác nhau
A. Tên người phạm giới	
1 lần (Tứ Phần, Hữu Bộ, Thập Tụng) Sáu Bộ phái đều gọi Migalandika là kẻ giết người,	2 lần (Nguyên Thủy), 4 lần (Tăng Kỳ), 5 lần (Ngũ Phần) nhưng nhân thân khác nhau như sau: Một kẻ ân dật giả tạo (Nguyên Thủy) Một Tỳ kheo (Tứ Phần) Một kẻ dị giáo (Tăng Kỳ) Kẻ “được gọi là” Migalandika (Ngũ Phần) Một người Bà La Môn (Hữu Bộ, Thập Tụng)
B. Địa điểm	
Vesālī.	
C. Thời gian	
Không ghi chép (Nguyên Thủy, Tứ Phần, Ngũ Phần, Hữu Bộ, Thập Tụng)	Sau khi Đức Phật Thành Đạo 6 năm ¹¹ (Tăng Kỳ).
D. Phạm giới	
1 lần (Tứ Phần, Hữu Bộ, Thập Tụng) Đại sát sanh Có 8 loại giết hại phái xa lánh: Cấm giết người. Cấm giết thai nhi. Cấm giết hại nhau. Cấm tự sát. Cấm đưa dao cũng như hung khí để người khác giết. Cấm uống thuốc độc. Đừng gục ngã. Đừng ca ngợi cái chết.	2 lần (Nguyên Thủy), 4 lần (Tăng Kỳ), 5 lần (Ngũ Phần)
E. Phạt tội	
Bất cứ Tỳ kheo nào phạm tội Đại sát sanh thì không còn được sống chung với Tăng đoàn vì đây là 1 trong 4 tội nặng nhất.	

11. (Pachow, 1998, tr, 73).

GIỚI KHÍ Thứ 4- Nếu Tỳ kheo thật không biết gì mà tự xưng tôi được pháp của bậc thượng nhân, tôi đã nhập vào pháp siêu việt của thánh trí, tôi biết như vậy, tôi thấy như vậy; qua thì gian khác, hoặc được hỏi hoặc không được hỏi, mà muốn tự thanh tịnh nên nói rằng tôi thật không thấy không biết gì mà nói biết nói thấy, thì, trừ tăng thượng mạn, phạm Ba la di của Tỳ kheo, không còn được sống chung với chư Tăng.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới

Lần thứ nhất và thứ hai: Nhiều Tỳ kheo¹².

B. Địa điểm: Vesālī.

C. Thời gian: Không ghi chép.

D. Cử tội: Đại vọng ngữ.

E. Phạt tội: Một trong 4 mức độ, tùy trường hợp: Ba la di, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba la di

a. Nhân thân:

a1. Người vi phạm chưa xả giới Tỳ kheo.

a2. Có ý nói dối vì danh tiếng, vì lợi ích và vì bất cứ việc gì.

a3. Khoe khoang có kiến thức siêu phàm, tuệ giác, năng lực phi thường, nhưng đã không đạt được gì cả.

b. Bằng chứng:

b1. Người nghe hiểu những gì người phạm tội đã nói.

b2. Nói chuyện với con người và biết chính xác đối tượng là con người.

b3. Kiến thức siêu phàm, tuệ giác, năng lực phi thường.

2. Phạt Thâu lan giá

2.1. Thính giả nghe nhưng không hiểu.

12. (Vinaya Texts, tr. 87).



Chùa Nam Hoa, Trung Quốc, nơi thờ nhục thân Lục Tổ Huệ Năng, 2 Đại sư Hàm Sơn và Đan Điền

2.2. Thính giả thực sự là người nhưng người nói không nghĩ họ là loài người.

2.3. Nhiều thính giả hiện diện nhưng người nói nghĩ là không có ai cả; ngược lại, không có ai cả mà người nói nghĩ là nhiều.

2.4. Bất bộ chúng và súc sinh hóa hiện thành người đều nghe và hiểu.

3. Phạt Đột kiết la

Thính giả không phải loài người, nghe nhưng không hiểu.

4. Vô tội

4.1. Tự nghĩ là có kiến thức siêu phàm, tuệ giác, năng lực phi thường.

4.2. Nghĩ gì nói nấy.

4.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI KHÍ THỨ 4

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh					
Số lượng	Nhiều					
Địa điểm	Vesālī	Vesālī	Sāvattihī	Vesālī	Vesālī	Vesālī, Sāvattihī
Thời gian	Không rõ					
Cử tội	Đại vọng ngữ					
Phạt tội	Tùy trường hợp, phạt một trong 4 mức độ: Ba la di, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội					

NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI KHÍ THỨ 4

Giống nhau	Khác nhau
A. Tên người phạm giới	
Lần 1	
Nhiều Tỳ kheo (Nguyên Thủy, Tứ Phần, Tăng Kỳ, Ngũ Phần)	Nhiều Tỳ kheo (Hữu Bộ, Thập Tụng)
Lần 2	
Nhiều Tỳ kheo (Nguyên Thủy, Ngũ Phần, Ngũ Bộ, Thập Tụng)	1 Tỳ kheo (Tứ Phần) 2 Tỳ kheo (Tăng Kỳ)
B Địa điểm	
Lần 1	
Vesālī (Nguyên Thủy, Tứ Phần, Ngũ Phần, Hữu Bộ, Thập Tụng)	Sāvathī (Tăng Kỳ)
Lần 2	
Vesālī (Nguyên Thủy, Tứ Phần, Hữu Bộ)	Sāvathī (Tăng Kỳ, Ngũ Phần, Thập Tụng)
C. Thời gian	
Không ghi chép (Nguyên Thủy, Tứ Phần, Ngũ Phần, Hữu Bộ, Thập Tụng)	Sau Đức Phật Thành Đạo 6 năm ¹³ (Tăng Kỳ)
D. Phạm giới	
Đại vọng ngữ	
Lần thứ nhất, các chi tiết đều như nhau, có 4 điểm chính:	
Người nói không có bất kỳ kiến thức nào và những phẩm chất phi thường không được nhìn thấy.	
Nhưng vị ấy nói rằng: “Như vậy là tôi biết, như vậy là tôi nhận thức”.	
Sau đó, dù có bị chất vấn hay không, vị ấy tha thiết được rửa sạch lỗi lầm của mình.	
Vị ấy nói rằng: “Tôi không biết, tôi không thấy”.	
Lần thứ hai, tất cả đều có thêm một câu: Trừ khi vị ấy tự tin quá mức mà nói như vậy.	
E. Phạm tội	
Bất cứ Tỳ kheo nào phạm tội Đại vọng ngữ thì không còn được sống chung với Tăng đoàn vì đây là 1 trong 4 tội nặng nhất.	

Bạch chư Đại đức, tôi vừa thuyết xong 4 giới Khí. Nay xin hỏi chư Đại đức, 4 Giới này có thanh tịnh không? (Hỏi 3 lần). Bạch chư Đại đức, trong 4 Giới ấy các vị thanh tịnh cả vì các vị cùng im lặng. Việc này tôi nắm chắc như vậy.

13. (Pachow, 1998, tr. 75).

B. SO SÁNH 13 GIỚI TĂNG TÀN (SAMGHĀDISESA)

Bạch chư Đại đức, 13 giới Tăng già bà thi sa sau đây, cứ mỗi nửa tháng thì tụng một lần, và được rút ra từ trong Giới kinh.

13 Giới Tăng tàn có vài điểm cần lưu ý.

- Không ghi chép thời gian xảy ra.

- 5 Bộ phái có 10 lợi ích¹⁴ trước mỗi điều luật, ngoại trừ Luật Nguyên Thủy.

- Chung một mức xử phạt tổng quát.

- 9 điều luật đầu thuộc về cá nhân, vi phạm là bị tội liền; 4 điều luật còn lại chỉ trở thành tội sau 3 lần Tăng kiết ma can gián mà vẫn cố phạm.

- Bất cứ Tỳ kheo nào phạm vào một trong 13 Giới điều thì phẩm chất bị suy yếu nghiêm trọng nhưng chưa bị phá vỡ.

GIỚI TĂNG TÀN Thứ 1- Nếu Tỳ kheo cố ý lộng âm xuất tinh thì, trừ chiêm bao, phạm Tăng già bà thi sa.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới

Lần thứ nhất: Tỳ kheo Seyyasaka.

Lần thứ hai: Nhiều Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattthī. (Về thời gian, 13 Giới Tăng tàn không ghi chép).

C. Cử tội: Cố làm xuất tinh.

D. Phạt tội: Có 4 mức là Tăng tàn, Thân lan giá, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Tăng tàn

a. Nhân thân:

a1. Tỳ kheo chưa xả giới

a2. Cố làm xuất tinh.

b. Bằng chứng: Có xuất tinh.

14. 10 lợi ích trước mỗi điều Luật (tr. 16 ấn bản này).

2. Phạt Thâu lan giá

2.1. Cố làm xuất tinh nhưng không được.

2.2. Chỉ cách một Tỳ kheo khác làm xuất tinh thì được.

3. Phạt Đột kiết la

Chỉ cách một Tỳ kheo khác làm xuất tinh nhưng làm không được.

4. Vô tội

4.1. Nếu xảy ra trong giấc mơ.

4.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI TĂNG TÀN 1

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Seyyasaka, nhiều Tỳ kheo	Udāyi, Khuyết danh	Khuyết danh, tên chữ Hán	Udāyi, Khuyết danh	Udāyi, Khuyết danh	Udāyi, Khuyết danh
Số lượng	Nhiều	2	3	Nhiều	Nhiều	Nhiều
Địa điểm	Sāvattihī					
Cử tội	Cố làm xuất tinh					
Phạt tội	Tùy trường hợp, phạt một trong 4 mức độ: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội					

NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI TĂNG TÀN 1

Giống nhau	Khác nhau
A. Tên người phạm giới	
Lần 1	
Udāyi (Luật Tứ Phần, Ngũ Phần, Ngũ Bộ, Thập tụng)	Seyyasaka (Luật Nguyên Thủy), Tên chữ Hán (Tăng Kỳ)
Lần 2	
Nhiều Tỳ kheo (Nguyên Thủy, Ngũ Phần, Hữu Bộ, Thập Tụng)	Khuyết danh (Luật Tứ Phần), 2 Tỳ kheo (Tăng Kỳ)
B. Địa điểm	
Tất cả các bộ phái đều tại Sāvattihī	
C. Cử tội	
Cố làm xuất tinh	
Lần 1: Các chi tiết đều giống nhau.	
Lần 2: Cũng như lần 1, thêm nhóm chữ: ngoại trừ giấc mơ.	
D. Phạt tội	
Tùy trường hợp, phạt 1 trong 4 mức: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội.	

GIỚI TĂNG TÀN Thứ 2- Nếu Tỳ kheo với ý thức dâm dục mà chạm nhau với thân nữ nhân, hoặc nắm tay, hoặc nắm tóc, hoặc chạm vào mỗi thân phần, thì phạm Tăng già bà thi sa.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Udāyi.

B. Địa điểm: Sāvattḥī.

C. Cử tội: Chạm thân nữ nhân.

D. Phạt tội: Có 4 mức là Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Tăng tàn

a. Nhân thân:

a1. Người vi phạm chưa xả giới Tỳ kheo.

a2. Có ham muốn.

b. Bằng chứng:

b1. Đó là nữ nhân và người phạm tội nghĩ rằng đó là nữ nhân.

b2. Chạm vào thân phần của cô ấy.

2. Phạt Thâu lan giá

2.1. Người phạm tội với ham muốn, chạm vào 1 nam nhân, hoặc lưỡng tính, hoặc hoạn quan.

2.2. Người phạm tội với ham muốn, chạm vào nữ nhân nhưng nghĩ cô ấy là đàn ông.

2.3. Người phạm tội với ham muốn, chạm vào con vật cái hoặc dạ xoa cái có thể biến thành người.

3. Phạt Đột kiết la

3.1. Người phạm tội không ham muốn, chạm vào thân phần nữ nhân.

3.2. Người phạm tội với ham muốn, chạm vào nữ nhân đã qua đời.

3.3. Người phạm tội với ham muốn, chạm vào y phục nữ nhân.

4. Vô tội

4.1. Không ham muốn.

4.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI TĂNG TÀN THỨ 2

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Udāyi					
Số lượng	1					
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Rajagriha	Sāvattthī	Sāvattthī	Ālavī
Cử tội	Chạm thân nữ nhân					
Phạt tội	Tùy trường hợp, phạt một trong 4 mức độ: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội					

NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI TĂNG TÀN 2

Giống nhau	Khác nhau
Udāyi (Cả 6 Bộ luật)	A. Tên người phạm giới
Sāvattthī (Nguyên Thủy, Tứ Phần, Ngũ Phần, Hữu Bộ, Thập Tụng)	B. Địa điểm Rajagriha (Tăng Kỳ)
Chạm thân nữ nhân	C. Cử tội
Tùy trường hợp, phạt 1 trong 4 mức: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội	D. Phạt tội

GIỚI TĂNG TÀN Thứ 3- Nếu Tỳ kheo với ý thức dâm dục mà nói năng thô tục dâm dăng với nữ nhân; nói năng thô tục dâm dăng thì phạm Tăng già bà thi sa.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Udāyi.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Cử tội: Nói năng thô tục.

D. Phạt tội: Có 4 mức là Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Tăng tàn

a. Nhân thân:

a1. Người vi phạm chưa xả giới Tỳ kheo.

a2. Có ham muốn.

a3. Nói với nữ nhân bằng những lời lẽ dâm dục, thô tục liên hệ đến hành dâm.

b. Bằng chứng:

b1. Bên cạnh nữ nhân.

b2. Nữ nhân ấy nghe và hiểu lời nói.

2. Phạt Thâu lan giá

2.1. Có ham muốn.

2.2. Đó là một nữ nhân nhưng người phạm tội không nghĩ là nữ nhân.

2.3. Người phạm tội nói với một người lưỡng tính, hoạn quan, nữ dạ xoa bằng những lời lẽ dâm dục, thô tục liên hệ đến hành dâm.

2.4. Nữ nhân nghe nhưng không hiểu.

3. Phạt Đột kiết la

Không ham muốn.

4. Vô tội

4.1. Người nói đang giải thích về pháp (Chẳng hạn: thiền bất tịnh).

4.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI TĂNG TÀN THỨ 3

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Udāyi					
Số lượng	1					
Địa điểm	Sāvattihī	Rajagriha	Rajagriha	Sāvattihī	Sāvattihī	Sāvattihī
Cử tội	Nói năng thô tục					
Phạt tội	Tùy trường hợp, phạt một trong 4 mức độ: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội					



NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI TĂNG TÀN 3

Giống nhau		Khác nhau
Udāyi (Cả 6 Bộ luật)	A. Tên người phạm giới	
	B. Địa điểm	
Sāvattthī (Nguyên Thủy, Tứ Phần, Ngũ Phần, Hữu Bộ, Thập tụng)	C. Cử tội	Rajagriha (Tăng Kỳ) ¹⁵
Nói năng thô tục	D. Phạt tội	
Tùy trường hợp, phạt 1 trong 4 mức: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội		

GIỚI TĂNG TÀN Thứ 4- Nếu Tỳ kheo với ý thức dâm dục mà đối diện với nữ nhân tự ca tụng mình, rằng cô em, tôi tu phạm hạnh, giữ giới, tinh tiến, tu các thiện pháp; cô em hãy đem sự dâm dục mà hiến cho tôi, hiến như vậy là hơn hết, thì phạm Tăng già bà thi sa.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Udāyi.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Cử tội: Đòi hiến dâm dục.

D. Phạt tội: Có 4 mức là Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Tăng tàn

a. Nhân thân:

a1. Người vi phạm chưa xả giới Tỳ kheo.

a2. Có ham muốn.

a3. Nói với nữ nhân: Cô em hãy đem sự dâm dục mà hiến cho tôi, hiến như vậy là hơn hết.

b. Bằng chứng:

b1. Đó là nữ nhân.

b2. Nữ nhân ấy nghe và hiểu lời nói.

15. (The Taisho Shimshu Daizokyo, T. 22, tr. 267c).

2. Phạt Thâu lan giá

2.1. Có ham muốn.

2.2. Đó là một nữ nhân nhưng người phạm tội không nghĩ là nữ nhân.

2.3. Nữ nhân nghe nhưng không hiểu.

2.4. Người phạm tội nói với một người lưỡng tính, hoạn quan, nữ dâ xoa với yêu cầu về hành dâm.

3. Phạt Đột kiết la

Không ham muốn.

4. Vô tội

4.1. Không ham muốn.

4.2. Thân kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI TĂNG TÀN THỨ 4

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Udāyi					
Số lượng	1					
Địa điểm	Sāvathī					
Cử tội	Đòi hiến dâm dục					
Phạt tội	Tùy trường hợp, phạt một trong 4 mức độ: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội					

NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI TĂNG TÀN 4

Giống nhau	Khác nhau
Udāyi (Cả 6 Bộ luật)	A. Tên người phạm giới
Sāvathī (Cả 6 Bộ luật)	B. Địa điểm
Đòi hiến dâm dục	C. Cử tội
Tùy trường hợp, phạt 1 trong 4 mức: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội	D. Phạt tội

GIỚI TĂNG TÀN Thứ 5- Nếu Tỳ kheo qua lại đôi bên để làm mai mối, đem ý người nam nói với người nữ, đem ý người nữ nói với người nam, để làm cho họ lấy nhau hay tư thông với nhau, thì dầu chỉ chốc lát cũng phạm Tăng già bà thi sa.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Tỷ kheo Udāyi.
- B. Địa điểm: Sāvattthī.
- C. Cử tội: Làm người mai mối.
- D. Phạt tội: Có 4 mức là Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Tăng tàn

a. Nhân thân:

- a1. Người vi phạm chưa xả giới Tỷ kheo.
- a2. Chuyển lời của 1 nam nhân đến 1 nữ nhân hoặc chuyển lời của 1 nữ nhân đến 1 nam nhân.
- a3. Quyết định một giao ước.

b. Bằng chứng:

Nam nhân và nữ nhân trở thành 1 cặp hoặc vì mục đích ngoại tình, dù chỉ trong chốc lát.

2. Phạt Thâu lan giá

- 2.1. Chấp nhận, xem xét nhưng không chuyển lời.
- 2.2. Không chấp nhận nhưng xem xét và chuyển lời.
- 2.3. Có thể quyết định cho một bên, nam hay nữ.

3. Phạt Đột kiết la

- 3.1. Chấp nhận nhưng không xem xét cũng không chuyển lời.
- 3.2. Không chấp nhận cũng không xem xét nhưng chuyển lời.

4. Vô tội

- 4.1. Không chấp nhận, không xem xét cũng không chuyển lời.
- 4.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI TĂNG TÀN THỨ 5

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Udāyi	Kāla	Kāla	Udāyi	Kāla, Lục quần Tỳ kheo	Kāla
Số lượng	1	1	1	1	7	1
Địa điểm	Sāvathī	Rajagriha	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī
Cử tội	Làm người mai mối					
Phạt tội	Tùy trường hợp, phạt một trong 4 mức độ: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội					

NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI TĂNG TÀN 5

Giống nhau	Khác nhau
A. Tên người phạm giới	
Lần 1	
Kāla (Tứ Phần, Tăng Kỳ, Thập Tụng)	Udāyi (Nguyên Thủy, Ngũ Phần) Kāla và Lục quần Tỳ kheo (Hữu Bộ)
Lần 2	
Không ghi chép (Tứ Phần, Tăng Kỳ, Hữu Bộ, Thập Tụng)	Udāyi (Nguyên Thủy), Lục quần Tỳ kheo (Ngũ Phần)
B. Địa điểm	
Sāvathī (Nguyên Thủy, Tăng Kỳ, Ngũ Phần, Hữu Bộ, Thập Tụng)	Rajagriha (Tứ Phần) ¹⁶
C. Cử tội	
Làm người mai mối	
D. Phạt tội	
Tùy trường hợp, phạt 1 trong 4 mức: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội	

GIỚI TĂNG TÀN Thứ 6- Nếu Tỳ kheo tự tìm cách làm nhà chứ không có thí chủ, tự làm cho mình, thì phải làm đúng mức. Mức ở đây là dài bằng 12 gang tay của Phật, rộng bằng 7 gang tay của Ngài. Lại phải thỉnh chư Tỳ kheo chỉ định nơi chỗ. Chư Tỳ kheo chỉ định nơi chỗ không tai nạn và không chướng ngại. Nếu Tỳ kheo nơi chỗ tai nạn và chướng ngại mà tự tìm cách làm nhà chứ không có thí chủ, tự làm cho mình, không thỉnh chư Tỳ kheo chỉ định nơi chỗ, lại làm quá mức, thì phạm Tăng già bà thi sa.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Các Tỳ kheo xứ Ālavī .

B. Địa điểm: Rajagriha.

C. Cử tội: Làm nhà quá mức.

16. Sđd., tr. 582c.

D. Phạt tội: Có 4 mức là Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Tăng tàn

a. Nhân thân:

a1. Người vi phạm chưa xả giới Tỳ kheo.

a2. Tự mình đi khát thực, không có thí chủ, tự dựng lều.

a3. Tự mình đi khát thực, không có thí chủ, tự cất túp lều của mình, không thoát khỏi nguy hiểm hoặc địa điểm chướng ngại.

a4. Tự mình đi khát thực, không có thí chủ, tự cất túp lều của mình với kích thước vượt quá giới hạn.

a5. Tự đi khát thực, không có thí chủ, tự cất túp lều của mình mà không thỉnh cầu chư Tỳ kheo khác chỉ địa điểm.

b. Bằng chứng:

b1. Túp lều, kích thước, địa điểm.

b2. Hỏi các Tỳ kheo khác.

2. Phạt Thâu lan giá

2.1. Tự mình khát thực, không có thí chủ, tự mình dựng lều, đúng kích thước, không nguy hiểm và chướng ngại, nhưng không thỉnh ý kiến các Tỳ kheo khác.

2.2. Tự đi khát thực, không có thí chủ, tự cất túp lều, đó là biện pháp đúng, không nguy hiểm và chướng ngại, thỉnh cầu các Tỳ kheo khác, nhưng quá kích thước.

2.3. Tự mình đi khát thực, không có thí chủ, tự mình dựng lều, xin ý kiến các Tỳ kheo khác nhưng không tránh khỏi nguy hiểm và địa điểm chướng ngại.

3. Phạt Đột kiết la

Làm một túp lều, địa điểm không đặt biển báo khu vực có thể bị sạt lở, không có không gian trống xung quanh.

4. Vô tội

- 4.1. Làm 1 cái hang trong núi.
- 4.2. Làm 1 tinh xá cúng dường Đức Phật hoặc chư Tăng.
- 4.3. Làm 1 túp lều đúng kích thước, tránh khỏi nguy hiểm và địa điểm chướng ngại, thỉnh ý kiến chư Tăng chỉ chỗ làm nhà.
- 4.4. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI TĂNG TÀN THỨ 6

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập tụng
Người phạm	Các Tỷ kheo xứ Āḷavī	Khuyết danh	Khuyết danh	Nhiều Tỷ kheo xứ Āḷavī	Khuyết danh	Nhiều Tỷ kheo xứ Āḷavī
Số lượng	Nhiều	1	Nhiều	Nhiều	Nhiều	Nhiều
Địa điểm	Rajagriha	Rajagriha	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Āḷavī
Cử tội	Làm nhà quá mức					
Phạt tội	Tùy trường hợp, phạt một trong 4 mức độ: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đốt kiết la, Vô tội					

NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI TĂNG TÀN 6

Giống nhau	Khác nhau
Các Tỷ kheo xứ Āḷavī (Nguyên Thủy, Ngũ Phần, Thập tụng)	A. Tên người phạm giới Tên chữ Hán (Tứ Phần, Tăng Kỳ), Nhiều Tỷ kheo (Hữu Bộ)
Rajagriha (Nguyên Thủy, Tứ Phần)	B. Địa điểm Tên chữ Hán (Tăng Kỳ), Sāvattḥī (Ngũ Phần, Hữu Bộ) Āḷavī (Thập tụng)
Làm nhà quá mức	C. Cử tội
Tùy trường hợp, phạt 1 trong 4 mức: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đốt kiết la, Vô tội	D. Phạt tội

GIỚI TĂNG TÀN Thứ 7- Nếu Tỷ kheo muốn làm nhà lớn mà có thí chủ làm cho mình thì phải thỉnh chư Tỷ kheo đến chỉ định nơi chỗ. Chư Tỷ kheo nên chỉ định nơi chỗ không tai nạn và không chướng ngại. Nếu Tỷ kheo nơi chỗ tai nạn và chướng ngại mà làm nhà lớn, có thí chủ làm cho mình nhưng không thỉnh chư Tỷ kheo đến chỉ định nơi chỗ, thì phạm Tăng già bà thi sa.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỷ kheo Channa.

B. Địa điểm: Kosambī.

C. Cử tội: Không thỉnh chỉ định.

D. Phạt tội: Có 4 mức là Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Tăng tàn

a. Nhân thân:

a1. Người vi phạm chưa xả giới Tỷ kheo.

a2. Làm nhà lớn, có thí chủ làm cho, nhưng không thỉnh chư Tỷ kheo đến chỉ định nơi chỗ.

a3. Làm nhà lớn, có thí chủ làm cho, thỉnh chư Tỷ kheo đến chỉ định nơi chỗ, nhưng không tránh khỏi nguy hiểm hoặc địa điểm chướng ngại.

b. Bằng chứng:

b1. Nhà lớn, địa điểm dựng lều.

b2. Hỏi các Tỷ kheo khác.

2 & 3. Phạt Thâu lan giá và Đột kiết la

Muốn làm nhà lớn, có thí chủ làm cho, không thỉnh chư Tỷ kheo đến chỉ định nơi chỗ nên không tránh khỏi nguy hiểm và địa điểm chướng ngại, và, nhà lớn xây không đầy đủ thì phạm ba tội: 1 Thâu lan giá và 2 Đột kiết la.

4. Vô tội

4.1. Chư Tỷ kheo chỉ định cho 1 chỗ xây dựng tránh khỏi nguy hiểm và chướng ngại.

4.2. Làm 1 nhà lớn cúng dường chư Tăng hoặc mọi người.

4.3. Nhà lợp bằng tranh hoặc lá.

4.4. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI TĂNG TÀN THỨ 7

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập tụng
Người phạm	Channa	Channa	Channa	Channa	Channa, Lục quần Tỳ kheo	Channa
Số lượng	1	1	1	1	7	1
Địa điểm	Kosambī					
Cử tội	Không thỉnh chỉ định					
Phạt tội	Tùy trường hợp, phạt một trong 4 mức độ: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội					

NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI TĂNG TÀN 7

Giống nhau	Khác nhau
	A. Tên người phạm giới Tỳ kheo Channa (Nguyên Thủy, Tứ Phần, Tăng Kỳ, Ngũ Phần, Thập tụng) Channa & Lục quần Tỳ kheo (Hữu Bộ) ¹⁷ .
	B. Địa điểm Kosambī (Sáu Bộ phái)
	C. Cử tội Không thỉnh chỉ định
	D. Phạt tội Tùy trường hợp, phạt 1 trong 4 mức: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội

GIỚI TĂNG TÀN Thứ 8- Nếu Tỳ kheo vì tức giận, đối với vị Tỳ kheo không phạm tội Ba la di mà, một cách vô căn cứ, phỉ báng vị ấy phạm tội Ba la di, phỉ báng với ý thức muốn phá hoại sự thanh tịnh của vị ấy; rồi trong thì gian khác, được hỏi hay không được hỏi, Tỳ kheo biết đó là sự phỉ báng vô căn cứ, và nói rằng vì tôi tức giận nên phỉ báng như vậy. Tỳ kheo phỉ báng như vậy thì phạm Tăng già bà thi sa.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: 2 Tỳ kheo Mettiya và Bhummajakā.

B. Địa điểm: Rajagriha.

C. Cử tội: Vu khống phỉ báng.

D. Phạt tội: Có 4 mức là Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội.

17. (Sđd., T23, tr. 689a)

1. Phạt Tăng tàn

a. Nhân thân:

- a1. Người vi phạm chưa xả giới Tỳ kheo.
- a2. Trong tâm trí Tỳ kheo là sự tức giận, ác ý, nóng nảy.
- a3. Có ý định phá hủy cuộc sống thanh tịnh của Tỳ kheo khác.
- a4. Đã lên tiếng.

b. Bằng chứng:

- b1. Một Tỳ kheo không phạm Ba la di giới.
- b2. Một trong tứ Khí.
- b3. Người nghe hiểu lời người nói.

2. Phạt Thâu lan giá

Người nghe không hiểu lời người nói.

3. Phạt Đột kiết la

Một Tỳ kheo thanh tịnh không bao giờ phạm vào 1 trong tứ Khí. Nếu nói những lời không tự nhìn thấy, không nghe, không nghi ngờ thì phạm tội.

4. Vô tội

4.1. Nói đùa hay nói một mình.

4.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI TĂNG TÀN THỨ 8

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Mettiya, Bhummajakā	Mettiya	Mettiyabhummajakā, Lục quần Tỳ kheo	Mettiya, Bhummajakā	Mettiya, Bhummajakā	Mettiyabhummajakā
Số lượng	2	1	7	2	2	1
Địa điểm	Rajagriha	Rajagriha	Sāvattihī	Rajagriha	Rajagriha	Rajagriha
Cử tội	Vu không phi báng					
Phạt tội	Tùy trường hợp, phạt một trong 4 mức độ: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội					

NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI TĂNG TÀN 8

Giống nhau	Khác nhau
A. Tên người phạm giới	
Tỳ kheo Mettiya và Bhummajakā (Nguyên Thủy, Ngũ Phần, Hữu Bộ, Thập tụng)	Mettiya (Tứ Phần) ¹⁸ Mettiya & Lục quần Tỳ kheo (Tăng Kỳ)
B. Địa điểm	
Rajagriha (Nguyên Thủy, Tứ Phần, Ngũ Phần, Hữu Bộ, Thập Tụng)	Sāvathī (Tăng Kỳ)
C. Cử tội	
Vu không phi báng	
Người phạm lỗi tức giận, ác ý, thù địch và không hạnh phúc.	
Phi báng một vị Tăng thanh tịnh hoặc vu không vô căn cứ.	
Bị ép hay không bị ép. Nói với thái độ thù địch, không vui.	
D. Phạt tội	
Tùy trường hợp, phạt 1 trong 4 mức: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội	

GIỚI TĂNG TÀN Thứ 9- Nếu Tỳ kheo vì tức giận nên lấy một cạnh khía của việc khác, đối với vị Tỳ kheo không phạm Ba la di mà, một cách vô căn cứ, phi báng rằng phạm tội Ba la di, với ý thức phá hoại sự thanh tịnh của vị ấy; đến thì gian khác, được hỏi hay không được hỏi, Tỳ kheo ấy biết mình lấy một cạnh khía của việc khác, tự nói vì tôi tức giận nên phi báng như vậy, thì phạm Tăng già bà thi sa.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: 2 Tỳ kheo Mettiya và Bhummajakā.

B. Địa điểm: Rajagriha.

C. Cử tội: Xuyên tạc phi báng.

D. Phạt tội: Có 4 mức là Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Tăng tàn

a. Nhân thân:

Người vi phạm chưa xả giới Tỳ kheo.

b. Bằng chứng:

18. (Sđd., T. 22, tr. 587c).



Chùa Kiyomizu-dera, Kyoto, Nhật Bản

b1. 1 Tỳ kheo khác.

b2. Người có tà kiến không tự mình thấy, nghe, nghi mà lấy một khía cạnh của việc khác để phỉ báng một Tỳ kheo là phạm 1 trong tứ Khí.

b3. Tỳ kheo thanh tịnh và người yếu kém về Giới luật đều có những bối cảnh về ngày sinh, tên tuổi, gia đình, cá tính, tội, y, bát, bồn sư, thầy học, cư trú. Vậy mà người phạm tội vu cáo Tỳ kheo khác phạm tứ Khí một cách vô căn cứ.

2. Phạt Thâu lan giá

Dùng 1 chi tiết khác của tứ Khí một cách vô căn cứ để bôi nhọ 1 Tỳ kheo, nhưng nói không rõ ràng.

3. Phạt Đột kết la

Quan niệm sai lầm rằng trong lời nói ác có 1 trọng tội, 1 tội đòi hỏi phải đền bù, 1 tội phải sám hối, 1 tội làm sai.

4. Vô tội

4.1. Nói đùa hay nói một mình.

4.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI TĂNG TÀN THỨ 9

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Mettiya, Bhummajakā	Mettiya, Bhummajaka	Lục quần Tỳ kheo	Mettiya- bhummajakā	Mettiya, Bhummajakā	Mettiya- bhummajakā
Số lượng	2	2	6	1	2	1
Địa điểm	Rajagriha					
Cử tội	Xuyên tạc phi báng					
Phạt tội	Tùy trường hợp, phạt một trong 4 mức độ: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội					

NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI TĂNG TÀN 9

Giống nhau	Khác nhau
A. Tên người phạm giới	
Tỳ kheo Mettiya và Bhummajakā (Nguyên Thủy, Hữu Bộ, Thập tụng)	Mettiyabhummajaka (Tứ Phần, Ngũ Phần) Mettiya & Lục quần Tỳ kheo (Tăng Kỳ)
B. Địa điểm	
Rajagriha (Tất cả 6 Bộ luật)	
C. Cử tội	
Xuyên tạc phi báng Tức giận, ác ý, thù địch, không vui. Phi báng thanh tịnh Tăng, có tiểu tiết. Bị ép hay không bị ép. Nói với thái độ thù địch, không vui.	
D. Phạt tội	
Tùy trường hợp, phạt 1 trong 4 mức: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội	

GIỚI TĂNG TÀN Thứ 10- Nếu Tỳ kheo muốn phá hoại Tăng hòa hợp nên hành động mọi cách phá hoại Tăng hòa hợp, chấp nhận mọi cách phá hoại Tăng hòa hợp mà kiên trì không bỏ. Các vị Tỳ kheo nên can gián Tỳ kheo ấy, rằng Đại đức, đừng phá hoại Tăng hòa hợp, đừng hành động mọi cách phá hoại Tăng hòa hợp, đừng chấp nhận mọi cách phá hoại Tăng hòa hợp mà kiên trì không bỏ. Đại đức, hãy cùng Tăng hòa hợp, hoan hỷ, không tranh chấp, cùng học một Thầy, như nước với sữa hòa nhau, thì trong Phật pháp sẽ có đời sống tăng ích, yên vui. Tỳ kheo ấy khi được can gián như vậy mà vẫn kiên trì không bỏ, thì các vị Tỳ kheo nên can gián đến lần thứ 3, vì để Tỳ kheo ấy bỏ sự kiên trì ấy đi. Can gián đến lần thứ 3 mà bỏ thì tốt, không bỏ thì phạm Tăng già bà thi sa.

LUẬT NGUYỄN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Đề Bà Đạt Đa¹⁹.

B. Địa điểm: Rajagriha.

C. Cử tội: Phá hòa hợp Tăng.

D. Phạt tội: Có 4 mức là Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Tăng tàn

a. Nhân thân:

a1. Người vi phạm chưa xả giới Tỳ kheo.

a2. Cố ý phá hòa hợp của Tăng đoàn.

a3. Vị ấy nên được các Tỳ kheo khuyên bảo.

b. Bằng chứng:

b1. Sự kiện này được tiến hành.

b2. Một quan điểm đã được đưa ra để thay đổi các sinh hoạt của Tăng đoàn.

b3. Sau khi Tăng đoàn can gián 3 lần mà vẫn không bỏ.

2. Phạt Thâu lan giá

2.1 Sau lần can gián đầu tiên của Tăng đoàn, nếu người phạm tội từ bỏ thì phạm tội Thâu lan giá.

2.2. Sau lần can gián thứ hai của Tăng đoàn, nếu người phạm tội từ bỏ thì phạm 2 tội Thâu lan giá.

3. Phạt Đột kiết la

3.1. Nếu người phạm tội từ bỏ sau lời khuyên đầu tiên của 1 Tỳ kheo.

3.2. Người phạm tội từ bỏ sau lời khuyên thứ của 3 Tỳ kheo, phạm 2 Đột kiết la.

4. Vô tội

4.1. Người phạm lỗi từ bỏ khi vừa nghe lời khuyên.

19. (Vinaya Texts, tr. 171).

4.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI TĂNG TÀN THỨ 10

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Devadatta					
Số lượng	1					
Địa điểm	Rajagriha					
Cử tội	Phá hòa hợp Tăng					
Phạt tội	Tùy trường hợp, phạt một trong 4 mức độ: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội					

NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI TĂNG TÀN 10

Giống nhau	Khác nhau
	A. Tên người phạm giới
Tỳ kheo Đề Bà Đạt Đa (Tất cả 6 Bộ luật)	
	B. Địa điểm
Rajagriha (Tất cả 6 Bộ luật)	
	C. Cử tội
Phá hòa hợp Tăng	
Đề Bà Đạt Đa muốn phá hoại hòa hợp Tăng. Kiên trì với mục đích đó.	
Nhiều Tỳ kheo khuyên Đề Bà Đạt Đa. Chúng ta phải cùng Tăng hòa hợp như nước với sữa hòa nhau.	
	D. Phạt tội
Tùy trường hợp, phạt 1 trong 4 mức: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội	

GIỚI TĂNG TÀN Thứ 11- Nếu Tỳ kheo ấy có phe cánh, một Tỳ kheo, hai Tỳ kheo, ba Tỳ kheo cho đến vô số Tỳ kheo; những Tỳ kheo phe cánh này nói với các vị Tỳ kheo, rằng chư Đại đức, xin đừng can gián Tỳ kheo ấy, Tỳ kheo ấy là Tỳ kheo nói đúng giáo pháp, Tỳ kheo nói đúng giới luật, Tỳ kheo ấy nói chúng tôi ưa thích, Tỳ kheo ấy nói chúng tôi chấp nhận. Các vị Tỳ kheo trả lời: các Đại đức, đừng nói như vậy, rằng Tỳ kheo ấy là Tỳ kheo nói đúng giáo pháp, Tỳ kheo nói đúng giới luật, Tỳ kheo ấy nói chúng tôi ưa thích, Tỳ kheo ấy nói chúng tôi chấp nhận. Bởi vì Tỳ kheo ấy không phải là Tỳ kheo nói đúng giáo pháp, không phải là Tỳ kheo nói đúng giới luật.

Các Đại đức, đừng có ý muốn phá hoại Tăng hòa hợp; các Đại đức, hãy thích thú Tăng hòa hợp. Các Đại đức, hãy cùng Tăng hòa hợp, hoan hỷ, không tranh chấp, cùng học một Thầy, như nước với sữa hòa nhau, thì trong Phật pháp sẽ có đời sống tăng ích, yên vui.

Những Tỳ kheo ấy khi được can gián như vậy mà vẫn kiên trì không bỏ, thì các vị Tỳ kheo nên can gián đến lần thứ 3, vì để những Tỳ kheo ấy bỏ sự kiên trì ấy đi. Can gián đến lần thứ 3 mà bỏ thì tốt, không bỏ thì phạm Tăng già bà thi sa.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Kokālika²⁰, Katamorakatissa, con của Khanda.

B. Địa điểm: Rajagriha.

C. Cử tội: Hỗ trợ phá Tăng.

D. Phạt tội: Có 4 mức là Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Tăng tàn

a. Nhân thân:

a1. Người vi phạm chưa xả giới Tỳ kheo.

a2. Họ hỗ trợ phá sự hòa hợp của Tăng đoàn.

a3. Họ được các Tỳ kheo khuyến bảo.

b. Bằng chứng:

b1. Tăng đoàn chia thành nhiều nhóm nhỏ khác nhau.

b2. Sau lần can gián thứ ba của Tăng đoàn, họ phạm tội Tăng tàn.

2. Phạt Thâu lan giá

2.1. Sau lần can gián đầu tiên của Tăng đoàn, nếu họ từ bỏ thì phạm tội Thâu lan giá.

2.2. Sau lần can gián thứ hai của Tăng đoàn, nếu họ từ bỏ thì phạm 2 tội Thâu lan giá.

3. Phạt Đột kiết la

Phạm tội làm điều sai lầm.

4. Vô tội

4.1. Họ từ bỏ khi vừa nghe lời khuyên.

4.2. Thần kinh thất thường.

²⁰. (Sđđ., tr. 174).

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI TĂNG TÀN THỨ 11

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Kokālika, Katamorakatissa	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh	Kokālika, 4 Khuyết danh	Khuyết danh
Số lượng	3	Nhiều	6	Nhiều	5	Nhiều
Địa điểm	Rajagriha	Rajagriha	Sāvattthī	Rajagriha	Rajagriha	Rajagriha
Cử tội	Hỗ trợ phá Tăng					
Phạt tội	Tùy trường hợp, phạt một trong 4 mức độ: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội					

NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI TĂNG TÀN 11

Giống nhau	Khác nhau
A. Tên người phạm giới	
Không ghi chép (Tứ Phần, Ngũ Phần, Thập Tụng)	Kokālika, Katamorakatissa, con của Khanda (Nguyên Thủy) Lục quần Tỳ kheo (Tăng Kỳ), Kokālika (Hữu Bộ)
B. Địa điểm	
Rajagriha (Nguyên Thủy, Tứ Phần, Ngũ Phần, Hữu Bộ, Thập Tụng)	Sāvattthī (Tăng Kỳ)
C. Cử tội	
Hỗ trợ phá Tăng	
Họ hỗ trợ 1 Tỳ kheo muốn phá hoại hòa hợp Tăng. Kiên trì với mục đích đó.	
Nhiều Tỳ kheo khuyên họ. Tỳ kheo này không thuyết Pháp và Luật giới.	
Tăng đoàn can gián 3 lần nhưng họ không từ bỏ.	
D. Phạt tội	
Tùy trường hợp, phạt 1 trong 4 mức: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội	

GIỚI TĂNG TÀN Thứ 12- Nếu Tỳ kheo sống trong xóm làng hay thành thị mà làm hoen ố tín đồ và làm những việc xấu, làm hoen ố tín đồ ai cũng thấy nghe, làm những việc xấu ai cũng thấy nghe. Các vị Tỳ kheo nói với Tỳ kheo ấy, rằng Đại đức, Đại đức đã làm hoen ố tín đồ và làm những việc xấu, làm hoen ố tín đồ ai cũng thấy nghe, làm những việc xấu ai cũng thấy nghe; Đại đức đã làm hoen ố tín đồ và làm những việc xấu thì nay hãy đi xa khỏi xóm làng này, đừng nên ở đây nữa. Tỳ kheo ấy nói với các vị Tỳ kheo, với lời nói như vậy: chớ Đại đức, các vị có tham, có sân, có si, có sợ; có cái việc những Tỳ kheo đồng tội mà người bị đuổi người không bị đuổi.

Các vị Tỳ kheo can rằng, Đại đức, đừng nói như vậy, rằng chớ Tỳ kheo có tham, có sân, có

si, có sợ, có cái việc những Tỳ kheo đồng tội mà người bị đuổi người không bị đuổi. Bởi vì chư Tỳ kheo không tham, không sân, không si, không sợ. Đại đức đã làm hoen ó tìn đồ và làm những việc xấu, làm hoen ó tìn đồ ai cũng thấy nghe, làm những việc xấu ai cũng thấy nghe. Tỳ kheo ấy khi được can gián như vậy mà vẫn kiên trì không bỏ, thì các vị Tỳ kheo nên can gián đến lần thứ 3, vì để Tỳ kheo ấy bỏ sự kiên trì ấy đi. Can gián đến lần thứ 3 mà bỏ thì tốt, không bỏ thì phạm Tăng già bà thi sa.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Assaji, Punabbasu²¹.
- B. Địa điểm: Sāvattihī.
- C. Cử tội: Hoen ó tìn đồ.
- D. Phạt tội: Có 4 mức là Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Tăng tàn

a. Nhân thân:

- a1. Người vi phạm chưa xả giới Tỳ kheo.
- a2. Có những hành động xấu xa và gia đình băng hoại.
- a3. Lập lại mãi những hành động xấu xa đó.

b. Bằng chứng:

- b1. Những hành động xấu đó bị mọi người thấy, nghe, biết.
- b2. Các Tỳ kheo đã khuyên can.
- b3. Tăng đoàn đã 3 lần khuyên can.

2. Phạt Thâu lan giá

- 2.1 Sau lần can gián đầu của Tăng đoàn, nếu họ từ bỏ thì phạm 1 tội Thâu lan giá.
- 2.2 Sau lần can gián thứ hai của Tăng đoàn, nếu từ bỏ thì phạm 2 tội Thâu lan giá.

3. Phạt Đột kiết la

21. (Sđd., tr. 179).

Các Tỳ kheo phạm lỗi nói: Chư Đại đức, các vị có tham, sân, si, sợ.

4. Vô tội

4.1. Nếu họ, với mục đích cúng dường Tam Bảo, hãy trồng những cây hoa.

4.2. Họ từ bỏ khi vừa nghe lời khuyên.

4.3. Thành kính thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI TĂNG TÀN THỨ 12

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Assaji, Punabbasu	Assaji, Punabbasu	Lục quần Tỳ kheo	Assaji, Punabbasu	Assaji, Punabbasu, Khuyết danh	Assaji, Punabbasu
Số lượng	2	2	6	2	3	2
Địa điểm	Sāvathī					
Cử tội	Hoen ó tín đồ					
Phạt tội	Tùy trường hợp, phạt một trong 4 mức độ: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội					

NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI TĂNG TÀN 12

Giống nhau	Khác nhau
A. Tên người phạm giới	
Assaji, Punabbasu (Nguyên Thủy, Tứ Phần, Ngũ Phần, Thập Tụng)	Lục quần Tỳ kheo (Tăng Kỳ) Assaji, Punabbasu (Hữu Bộ)
B. Địa điểm	
Sāvathī (Tất cả 6 Bộ luật)	
C. Cử tội	
Hoen ó tín đồ	
Người phạm giới có những hành động xấu xa ai cũng thấy, nghe, biết, và gia đình của các tín đồ băng hoại.	
Người phạm giới được khuyên 3 lần. Tăng đoàn can gián 3 lần nhưng họ không từ bỏ.	
D. Phạt tội	
Tùy trường hợp, phạt 1 trong 4 mức: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội	

GIỚI TĂNG TÀN Thứ 13- Nếu Tỳ kheo tính tình ngoan cố, không nghe ai hết; trong giới luật, các vị Tỳ kheo đã can gián đúng phép mà bản thân Tỳ kheo ấy không chịu sự can gián ấy, bằng cách nói rằng: chư Đại đức, đừng hướng về tôi mà nói tôi tốt hay tôi xấu, tôi cũng không hướng về chư Đại đức mà nói các ngài tốt hay các ngài xấu. Chư Đại đức hãy thôi đi, đừng luôn

luôn can gián tội. Các vị Tỳ kheo can gián Tỳ kheo ấy, rằng Đại đức, đừng nên chính mình không chịu ai can gián. Đại đức nên chính mình chịu can gián. Đại đức hãy can gián chư Tỳ kheo một cách đúng phép, chư Tỳ kheo cũng can gián Đại đức một cách đúng phép. Làm như vậy thì đệ tử của Phật được tăng ích nhờ can gián cho nhau, chỉ dạy cho nhau, sám hối với nhau. Tỳ kheo ấy khi được can gián như vậy mà vẫn kiên trì không bỏ, thì các vị Tỳ kheo nên can gián đến lần thứ 3, vì để Tỳ kheo ấy bỏ sự kiên trì ấy đi. Can gián đến lần thứ 3 mà bỏ thì tốt, không bỏ thì phạm Tăng già bà thi sa.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Channa.

B. Địa điểm: Kosambī²².

C. Cử tội: Ngoan cô chống cự.

D. Phạt tội: Có 4 mức là Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Tăng tàn

a. Nhân thân:

a1. Người vi phạm chưa xả giới Tỳ kheo.

a2. Tính khí nóng nảy.

a3. Khó thay đổi tính khí nóng nảy đó.

b. Bằng chứng:

b1. Các Tỳ kheo đã khuyên can.

b2. Tăng đoàn đã 3 lần khuyên can.

2. Phạt Thâu lan giá

2.1. Sau lần Tăng đoàn can gián đầu tiên, nếu từ bỏ thì phạm tội Thâu lan giá.

2.2. Sau lần Tăng đoàn can gián thứ hai, nếu từ bỏ thì phạm 2 tội Thâu lan giá.

3. Phạt Đột kiết la

22. (Sđd., tr. 177).

Phạm tội làm sai.

4. Vô tội

4.1. Từ bỏ khi vừa nghe lời khuyên.

4.2. Nói đùa hay nói một mình.

4.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI TĂNG TÀN THỨ 13

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Channa					
Số lượng	1					
Địa điểm	Kosambī					
Cử tội	Ngoan cố chống cự					
Phạt tội	Tùy trường hợp, phạt một trong 4 mức độ: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội					

NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI TĂNG TÀN 13

Giống nhau	Khác nhau
Channa (Tất cả 6 Bộ luật)	A. Tên người phạm giới
Kosambī (Tất cả 6 Bộ luật)	B. Địa điểm
Ngoan cố chống cự	C. Cử tội
Người phạm giới tính khí nóng nảy. Khó thay đổi tính nóng. Tăng đoàn cần can ngăn lẫn nhau.	D. Phạt tội
Tùy trường hợp, phạt 1 trong 4 mức: Tăng tàn, Thâu lan giá, Đột kiết la, Vô tội	

Bạch chư Đại đức, tôi vừa thuyết xong 13 giới Tăng tàn. Nay xin hỏi chư Đại đức, 13 Giới này có thanh tịnh không? (Hỏi 3 lần). Bạch chư Đại đức, trong 13 Giới ấy các vị thanh tịnh cả vì các vị cùng im lặng. Việc này tôi nắm chắc như vậy.



C. SO SÁNH VỀ 2 GIỚI BẤT ĐỊNH (ANİYATA)

Bạch chú Đại đức, 2 giới Bất định sau đây, cứ mỗi nửa tháng thì tụng một lần, và được rút ra từ trong Giới kinh.

GIỚI BẤT ĐỊNH Thứ 1- Nếu Tỳ kheo cùng nữ nhân ngồi riêng ở chỗ khuất, chỗ che, chỗ ngăn, chỗ có thể hành dâm, mà nói những lời phi giới pháp. Có người nữ tín đồ đầy đủ tín tâm, nói Tỳ kheo ấy phạm 1 trong 3 tội sau đây, tội Ba la di, tội Tăng già bà thi sa, tội Ba dật đề; Tỳ kheo ấy cũng tự nói tôi phạm tội ấy. Như vậy thì phải trị theo 1 trong 3 tội sau đây: tội Ba la di, tội Tăng già bà thi sa, tội Ba dật đề. Phải đúng như người nữ tín đồ đầy đủ tín tâm nói mà trị tội Tỳ kheo ấy một cách đúng phép. Như thế gọi là sự bất định.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Udāyi²³.

B. Địa điểm: Sāvattihī.

C. Cử tội: Ngồi chỗ khuất cùng người nữ.

D. Xử phạt:

1. Tùy theo tường thuật của Tỳ kheo và nữ tín đồ.

2. Phạm 1 trong 3 tội: Ba la di, Tăng tàn hay Ba dật đề.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI BẤT ĐỊNH 1

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập tụng
Người phạm	Udāyi	Udāyi	Udāyi	Upananda	Udāyi	Udāyi
Số lượng	1					
Địa điểm	Sāvattihī					
Thời gian	Không rõ					
Cử tội	Ngồi chỗ khuất cùng người nữ					
Phạt tội	Tùy trường hợp, phạt 1 trong 3 mức độ: Ba la di, Tăng tàn hay Ba dật đề.					

23. (Sđd., tr. 187).

NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI BẤT ĐỊNH 1

Giống nhau		Khác nhau
	A. Tên người phạm giới	
Udāyi (Nguyên Thủy, Tứ Phần, Tăng Kỳ, Hữu Bộ, Thập Tụng)		Upananda (Ngũ Phần)
	B. Địa điểm	
Sāvattthī (Tất cả 6 Bộ luật)		
	C. Cử tội	
Ngồi chỗ khuất cùng người nữ Người phạm giới ngồi riêng với 1 nữ nhân ở một chỗ ngăn che, nơi thích hợp để thực hiện những ham muốn dục vọng. Một nữ tín đồ tường trình việc này với Tăng đoàn. Người phạm tội tự nói tội phạm 1 trong 3 tội: Ba la di, Tăng tàn hay Ba dật đề.		
	D. Phạt tội	
Tùy trường hợp, phạt 1 trong 3 mức: Ba la di, Tăng tàn, Ba dật đề. Giới điều này và giới kế tiếp gọi là bất định vì: - Chưa biết tội gì. - Tùy thuộc vào lời tường thuật của Tỳ kheo đương sự và nữ tín đồ tín tâm. Có 2 trường hợp: Một trong 3 tội là Ba la di, Tăng tàn, Ba dật đề. Hoặc một trong 2 tội là Tăng tàn, Ba dật đề.		

GIỚI BẤT ĐỊNH Thứ 2- Nếu Tỳ kheo cùng nữ nhân ngồi ở chỗ trống, chỗ không thể hành dâm, mà nói thô tục. Có người nữ tín đồ đầy đủ tín tâm nói Tỳ kheo ấy phạm 1 trong 2 tội sau đây, tội Tăng già bà thi sa, tội Ba dật đề; Tỳ kheo ấy cũng tự nói tội phạm tội ấy. Như vậy thì phải trị theo 1 trong 2 tội sau đây, tội Tăng già bà thi sa, tội Ba dật đề. Phải đúng như người nữ tín đồ đầy đủ tín tâm nói mà trị tội Tỳ kheo ấy một cách đúng phép. Như thế gọi là sự bất định.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Udāyi.

B, Địa điểm: Sāvattthī.

C. Cử tội: Ngồi chỗ trống cùng nữ nhân nói thô tục.

D. Xử phạt:

1. Tùy theo tường thuật của Tỳ kheo và nữ tín đồ.

2. Phạm 1 trong 2 tội: Tăng tàn hay Ba dật đề.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI BẤT ĐỊNH 2

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Udāyi	Udāyi	Udāyi	Upananda	Tên chữ Hán	Tên chữ Hán
Số lượng	1					
Địa điểm	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Rajagriha	Sāvathī
Thời gian	Không rõ					
Cử tội	Ngồi chỗ trống cùng nữ nhân nói thô tục					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 2 mức độ: tội Tăng tàn hay Ba dật đề					

NHỮNG TÌM THẤY KHI SO SÁNH GIỚI BẤT ĐỊNH 2

Giống nhau	Khác nhau
Udāyi (Nguyên Thủy, Tứ Phần, Tăng Kỳ)	A. Tên người phạm giới Upananda (Ngũ Phần), Tên chữ Hán (Hữu Bộ, Thập Tụng)
Sāvathī ((Nguyên Thủy, Tứ Phần, Tăng Kỳ, Ngũ Phần, Thập Tụng)	B. Địa điểm Rajagriha (Hữu bộ)
Ngồi chỗ trống cùng nữ nhân nói thô tục	C. Cử tội
Người phạm giới ngồi với nữ nhân ở chỗ trống, không thích hợp để thực hiện những ham muốn dục vọng. Một nữ tín đồ tường trình việc này với Tăng đoàn. Người phạm tội tự nói tội phạm 1 trong 2 tội: Tăng tàn hay Ba dật đề.	D. Phạt tội
Tùy trường hợp, phạt 1 trong 2 mức: Tăng tàn, Ba dật đề.	

Bạch chư Đại đức, tôi vừa thuyết xong 2 giới Bất định. Nay xin hỏi chư Đại đức, 2 Giới này có thanh tịnh không? (Hỏi 3 lần). Bạch chư Đại đức, trong 2 Giới ấy các vị thanh tịnh cả vì các vị cùng im lặng. Việc này tôi nắm chắc như vậy.



CHƯƠNG III

A. SO SÁNH 30 GIỚI XẢ ĐỌA (NISSAGGIYĀ PĀCITTIYA)

Bạch chư Đại đức, 30 giới Ni tát kỳ ba dật đề sau đây, cứ mỗi nửa tháng thì tụng một lần, và được rút ra từ trong Giới kinh.

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 1- Nếu Tỳ kheo 3 y đã hoàn chỉnh, y công đức đã xả, mà cất giữ trường y, thì không làm tịnh thí cũng được cất giữ, nhưng quá 10 ngày thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới

Lần thứ nhất: nhóm Lục quần Tỳ kheo.

Lần thứ hai: Tỳ kheo Sāriputta²⁴.

B. Địa điểm: Vesālī.

C. Cử tội: Cất y quá hạn.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Chưa xả giới Tỳ kheo.

1.2. Y Kathina đã xả.

1.3. Ba y đã hoàn chỉnh và sẵn sàng để mặc.

1.4. Thừa nhiều y và vải kích thước 40 x 20 cm.

1.5. Dự định giữ y và vải thừa.

1.6. Không cúng dường cho các Tỳ kheo khác.

1.7. Quá 10 ngày.

24. (Sđd., tr. 195).

2. Phạt Đột kết la

- 2.1. Y và vải thừa là phi pháp, không cúng dường cho Tỳ kheo khác.
- 2.2. Đã quá 10 ngày, rồi 11 ngày, 12 ngày.
- 2.3. Dự định cắt vải giảm kích thước để giữ lại.

3. Vô tội

- 3.1. Chỉ giữ trong 10 ngày.
- 3.2. Cúng dường y và vải đến Tỳ kheo khác.
- 3.3. Kích thước vải nhỏ.
- 3.4. Quá 10 ngày thì bị cháy hay mất.
- 3.5. Thần kinh thất thường.
- 3.6. Mới thọ giới.

BẢNG TÓM TẮT 5 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 1

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo, Sāriputta,	2 người tên chữ Hán	Nanda, Upananda, Khuyết danh	Pātheyyakā, Sāriputta, Lục quần Tỳ kheo	Mahā Kassapa, Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	7	2	Nhiều	8	Nhiều	6
Địa điểm	Vesālī	Sāvattthī	Vesālī	Sāvattthī	Sāvattthī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Vesālī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội		Cắt y quá hạn				
Phạt tội		Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kết la, Vô tội				

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 2- Nếu Tỳ kheo 3 y hoàn chỉnh, y công đức đã xả, mà trong 3 y rồi 1 y ngủ khác chỗ, thì, trừ được Tăng kết ma cho phép, phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

GIỚI NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới:

Lần thứ nhất: Các Tỳ kheo khuyết danh.

Lần thứ hai: 1 Tỳ kheo bệnh tại Kosambī.

B. Địa điểm: Savatthī.

C. Cử tội: Rời y mà ngủ.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Ba y hoàn chỉnh.

1.2. Y Kathina đã xả.

1.3. Rời 1 trong 3 y mà ngủ khác chỗ.

2. Phạt Đột kiết la.

Thiếu 3 y, còn 1 y.

3. Vô tội

3.1. Tăng kiết ma cho phép.

3.2. Mặt trời chưa mọc.

3.3. Thần kinh thất thường

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 2

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh, 1 Tỳ kheo bệnh	Lục quần Tỳ kheo, Khuyết danh	Khuyết danh, Sariputra	Khuyết danh	Mahā Kassapa, Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo, Khuyết danh
Số lượng	Nhiều	7	Nhiều	18	Nhiều	8
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Rajagriha
Thời gian	Không rõ					
Cử tội	Rời y mà ngủ					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 3- Nếu Tỳ kheo 3 y hoàn chỉnh, y công đức đã xả, nhưng Tỳ kheo ấy được vài phi thời, vậy cần thì cứ nhận, nhận rồi may y cho mau thành. Nếu vài đủ thì tốt, nếu vài không đủ thì được phép cắt lại 1 tháng, chờ cho đủ vải. Nếu cắt lại quá hạn ấy thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: 1 Tỳ kheo khuyết danh.

B. Địa điểm: Sāvathī.

C. Cử tội: Cắt vải quá hạn.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Ba y hoàn chỉnh.

1.2. Y Kathina đã xả.

1.3. Thiếu 1 trong 3 y.

1.4. Cho cắt vải phi thời, nhiều nhất trong 1 tháng.

1.5. Ngày thứ 31 lúc rạng đông.

2. Phạt Đột kiết la

Ngũ rằng 1 tháng đã qua nhưng thực sự chưa đến 1 tháng.

3. Vô tội

3.1. Cần may y cho nhanh, đến ngày thứ 30 vẫn còn kịp.

3.2. Trong vòng 1 tháng, y được cúng dường cho Tỳ kheo khác, bị mất, bị cháy.

3.3. Thân kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 3

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo	Aniruddha	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	1	6	1	6	Nhiều	6
Địa điểm	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Cắt vải quá hạn					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XÁ ĐOÀ Thứ 4- Nếu Tỳ kheo lấy y của Tỳ kheo ni không phải thân quyến của mình, thì, trừ sự trao đổi, phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới:

Lần thứ nhất: Tỳ kheo Udāyi.

Lần thứ hai: 1 Tỳ kheo khuyết danh.

B. Địa điểm: Rajagriha.

C. Cử tội: Lấy y không thân.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Lấy y từ một Tỳ kheo ni không phải bà con.

1.2. Lấy y từ một Tỳ kheo ni không phải bà con, nhưng nghĩ là bà con.

2. Phạt Đột kiết la

Lấy y từ một Tỳ kheo ni là bà con, nhưng không nghĩ là bà con.

3. Vô tội

3.1. Lấy y từ Tỳ kheo ni là bà con.

3.2. Lấy y từ Tỳ kheo ni không phải là bà con, trừ sự trao đổi.

3.3. Thần kinh thất thường.



BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 4

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Udāyi, Khuyết danh	Khuyết danh	Ānanda, Udāyi, Tên chữ Hán	Upananda, Khuyết danh, các Tỳ kheo ni	Upananda, Lục quần Tỳ kheo, Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo, Khuyết danh, các Tỳ kheo ni
Số lượng	Nhiều	Nhiều	3	Nhiều	8	Nhiều
Địa điểm	Rajagriha	Rajagriha	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī
Thời gian	Đức Phật ở tại Rajagriha	Đức Phật ở tại Rajagriha	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Lấy y không thân					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 5- Nếu Tỳ kheo bảo Tỳ kheo ni không phải thân quyến của mình giặt y cũ, hoặc nhuộm hoặc võ, thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Udāyi.
 B. Địa điểm: Sāvattthī.
 C. Cử tội: Bảo giặt y cũ.
 D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Bảo một Tỳ kheo ni không phải bà con giặt y cũ, hoặc nhuộm, hoặc võ.

2. Phạt Đột kiết la

Bảo một Tỳ kheo ni không phải bà con giặt y cũ, hoặc nhuộm, hoặc võ, nhưng Tỳ kheo ni ấy từ chối.

3. Vô tội

- 3.1. Bảo một Tỳ kheo ni là bà con giặt y cũ, hoặc nhuộm, hoặc võ.
 3.2. Bị bệnh, bảo một Tỳ kheo ni không phải bà con giặt y cũ, nhuộm hoặc võ.
 3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 5

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Udāyi	Udāyi	Udāyi, Ānanda	Upananda, Khuyết danh	Udāyi	Udāyi
Số lượng	1	1	2	Nhiều	1	1
Địa điểm	Sāvattḥī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Bảo giặt y cũ					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 6- Nếu Tỳ kheo xin y mới nơi cư sĩ hay vợ cư sĩ không phải thân quyến của mình, thì, trừ trường hợp khác, phạm Ni tát kỳ ba dật đề. Trường hợp khác là nếu y bị cướp, bị mất, bị cháy, bị trôi, như vậy gọi là trường hợp khác.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới:

Lần thứ nhất: Tỳ kheo Upananda, con dòng họ Thích Ca²⁵.

Lần thứ hai: Nhiều Tỳ kheo khuyết danh.

B. Địa điểm: Sāvattḥī.

C. Cử tội: Xin người y mới.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Nếu xin y mới nơi cư sĩ hay vợ cư sĩ không phải bà con.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Không mặc y.

2.2. Nghĩ rằng cư sĩ hay vợ cư sĩ không phải bà con, trong khi họ là bà con.

2.3. Không chắc họ là bà con.

25. (Sđd., tr. 210).

3. Vô tội

3.1. Xin y mới nơi cư sĩ hay vợ cư sĩ là bà con.

3.2. Trường hợp khác.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 6

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Upananda, Khuyết danh	Upananda, Khuyết danh	Upananda, 60 Tỳ kheo	Upananda, Khuyết danh	Upananda, 40 Tỳ kheo	Upananda, Tên chứ Hán
Số lượng	Nhiều	Nhiều	61	Nhiều	41	2
Địa điểm	Sāvathī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Xin người y mới					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 7- Nếu Tỳ kheo y bị mất, bị cướp, bị cháy, bị trôi, và nếu cư sĩ hay vợ cư sĩ không phải thân quyến của mình tự ý xin cho nhiều vải, thì Tỳ kheo ấy nên nhận vải ấy theo sự biết vừa đủ. Nếu nhận nhiều hơn thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo cùng các Tỳ kheo bị mất y.

B. Địa điểm: Sāvathī.

C. Cử tội: Lấy vải quá phận.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Nếu y bị trộm, cháy, trôi, mất.

1.2. Cư sĩ hay vợ cư sĩ không phải bà con cho vải may nhiều hơn 2 y.

1.3. Nhận vải nhiều hơn 2 y.

2. Phạt Đột kiết la

Xin vải may nhiều hơn 2 y.

3. Vô tội

3.1. Chỉ nhận vải vừa 1 y.

3.2. Thần kinh thất thường

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 7

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo, Nhiều Tỳ kheo mất y	Lục quần Tỳ kheo, Nhiều Tỳ kheo mất y	Upananda, 60 Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo, Khuyết danh	2 nhóm 40 Tỳ kheo và 60 Tỳ kheo	Khuyết danh, Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	Nhiều	Nhiều	61	Nhiều	100 ²⁶	7
Địa điểm	Sāvattihī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattihī	Đức Phật ở tại Sāvattihī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Lấy vải quá phận					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 8- Nếu Tỳ kheo có cư sĩ và vợ cư sĩ sắm tiền may y cho Tỳ kheo ấy, nói rằng sắm số tiền may y như vậy để cúng cho Tỳ kheo tên như vậy. Tỳ kheo ấy trước không có nhận lời xin tùy ý vậy mà vì muốn được y tốt nên đến nhà cư sĩ, nói như thế này: tốt lắm, cư sĩ, hãy vì tôi mà mua sắm cái y như vậy cho tôi. Như vậy mà được y thì phạm Ni tát kỳ ba dật đê.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Upananda.

B. Địa điểm: Sāvattihī.

C. Cử tội: Xin thêm tiền y.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

1.1. Cư sĩ hay vợ cư sĩ không phải bà con.

—————1.2. Tỳ kheo đến nhà cư sĩ, đề nghị: Cư sĩ nên mua cho tôi 1 cái y tương tự như vậy.
26. (The Taisho Shinshu, T. 23, tr. 730a).

1.3. Đề nghị được đáp ứng.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Người tặng không đáp ứng.

2.2. Không nhận được y.

3. Vô tội

3.1. Người được cúng dường y ban đầu.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 8

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Upananda	Upananda	Nanda, Upananda	Upananda	Upananda	Upananda
Số lượng	1	1	2	1	1	1
Địa điểm	Sāvattthī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Xin thêm tiền y.					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 9- Nếu Tỳ kheo có 2 cư sĩ và vợ cư sĩ sắm tiền may y cho Tỳ kheo ấy, nói rằng mua y như vậy để cúng cho Tỳ kheo tên như vậy. Tỳ kheo ấy trước không có nhận lời xin tùy ý, vậy mà vì muốn được y tốt nên đến 2 nhà cư sĩ nói như vậy: tốt lắm, cư sĩ, hãy sắm tiền mua y như vậy, chung nhau mà mua cho tôi 1 cái y. Như vậy mà được y thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Upananda.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Cử tội: Khuyến chung tiền lại.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Vợ chồng 2 cư sĩ không phải bà con.

1.2. Tỳ kheo đến nhà 2 gia đình họ và đề nghị: Quý vị chung nhau mà mua cho tôi 1 cái y tương tự như vậy.

1.3. Họ đồng ý và người phạm lỗi nhận được 1 cái y như vậy.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Người cúng dường không đồng ý.

2.2. Người phạm lỗi không nhận được y.

3. Vô tội

3.1. Người được cúng dường trước tiên.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 9

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Upanada	Upanada	Nanda, Upananda	Upananda	Upananda	Upananda
Số lượng	1	1	2	1	1	1
Địa điểm	Sāvattthī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Khuyến chung tiền lại					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 10- giới đòi y quá hạn: Nếu Tỳ kheo có vua, đại thần, bà la môn, cư sĩ và vợ cư sĩ, phải người đưa số tiền sắm y đến cho Tỳ kheo ấy, nói rằng hãy cầm tiền sắm y này đến đưa cho vị Tỳ kheo tên như vậy. Người được phái đến chỗ Tỳ kheo ấy, nói với Tỳ kheo ấy, rằng bạch Đại đức, nay con đem tiền sắm y đến cho ngài, xin ngài nhận lấy.

Tỳ kheo ấy nói như thế này với người được phái, rằng tôi không nên nhận số tiền sắm y này; nếu khi tôi cần y thì phải đứng và thanh tịnh mới nhận được. Người được phái nói với Tỳ kheo ấy, rằng bạch Đại đức, ngài có người giúp việc không? Tỳ kheo ấy nói có; có người ở trong chùa kia, có người nam cư sĩ kia, họ là những người giúp việc của các Tỳ kheo, thường giúp việc cho các

ngài. Bấy giờ người được phái đi đến nơi người giúp việc, giao số tiền sắm y, rồi trở lại chỗ Tỳ kheo ấy, nói như vậy: bạch Đại đức, người giúp việc tên như vậy, mà ngài đã chỉ, con đã giao cho người ấy số tiền sắm y.

Khi nào Đại đức thấy đúng lúc thì xin ngài đến người ấy, sẽ sắm được y. Tỳ kheo ấy khi cần y thì nên đến người giúp việc mà, lần thứ hai và lần thứ ba, nhắc cho người ấy nhớ, bằng cách nói rằng tôi cần y; nếu lần thứ hai và lần thứ ba nhắc cho người ấy nhớ mà được y thì tốt.

Nếu không được y thì lần thứ tư, lần thứ năm, lần thứ sáu, hãy yên lặng đứng trước người ấy; nếu lần thứ tư, lần thứ năm, lần thứ sáu, yên lặng đứng trước người ấy mà được y thì tốt. Nếu không được y mà đòi quá giới hạn nói trên để cho được y, thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

Nếu không được y thì tự mình đi hay phái người đi, đến nơi người cho tiền sắm y mà nói, rằng trước đây người phái người đem tiền sắm y đến cho tôi, Tỳ kheo tên như vậy; nhưng rốt cuộc tôi không được y, vậy người hãy đi lấy về, đừng để mất đi. Đó là trường hợp có thể làm.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Upananda.

B. Địa điểm: Sāvattihī.

C. Cử tội: Đòi y quá hạn.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Vua, đại thần, bà la môn, cư sĩ và vợ cư sĩ cúng dường tiền sắm y cho 1 Tỳ kheo.

1.2. Tỳ kheo ấy gọi tiền sắm y cho 1 cư sĩ giữ.

1.3. Khi cần, Tỳ kheo đến nhà cư sĩ hơn 3 lần, nói “Tôi cần 1 y”.

1.4. Rồi đến nhà cư sĩ đứng im lặng hơn 3 lần.

1.5. Nhận được y.

2. Phạt Đột kiết la

Nếu nói dưới 3 lần, đứng dưới 3 lần mà cho là nhiều hơn thì phạm tội làm điều sai.



Chùa hang Dambulla, Sri Lanka, có 153 tượng Phật trên diện tích 2,100 mét vuông

3. Vô tội

3.1. Nếu đến nhà cư sĩ nói dưới 3 lần và đứng im lặng dưới 3 lần để được y.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 10

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Upananda	Upananda	Nanda, Upananda	Upananda	Upananda	Upananda
Số lượng	1	1	2	1	1	1
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Rajagriha	Rajagriha	Sāvattthī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Đòi y quá hạn					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 11- Nếu Tỳ kheo kiểm tơ tằm xen với tơ lụa mà làm ngọa cụ mới, thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo²⁷.
- B. Địa điểm: Āḷavī .
- C. Cử tội: Ngọa cụ tơ tằm.
- D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

- 1.1. Làm 1 ngọa cụ mới.
- 1.2. Xen lẫn với lụa mới.
- 1.3. Hoàn tất.

2. Phạt Đột kiết la

Chưa làm xong.

3. Vô tội

- 3.1. Ngọa cụ đã hoàn tất trước đây.
- 3.2. Đã được dùng rồi.
- 3.3. Thân kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 11

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Tỳ kheo xứ Kosambī
Số lượng	6	6	1	Nhiều	Nhiều	Nhiều
Địa điểm	Āḷavī	Āḷavī	Vesālī	Āḷavī	Sāvattthī	Kosambī
Thời gian	Đức Phật ở tại Āḷavī	Đức Phật ở tại Āḷavī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ngọa cụ tơ tằm					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

27. (Vinaya Texts, tr. 224).

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 12- Nếu Tỳ kheo lấy lông dê mới và toàn đen mà làm ngọạ cụ mới, thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Vesālī.

C. Cử tội: Ngọạ cụ lông đen.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Làm 1 ngọạ cụ mới.

1.2. Được làm bằng lông dê đen nguyên chất.

2. Phạt Đột kiết la

Ngọạ cụ làm chưa xong.

3. Vô tội

3.1. Ngọạ cụ đã hoàn tất trước đây.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 12

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh	Tỳ kheo xứ Vajjin ²⁸	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	6	Nhiều	Nhiều	Nhiều	6
Địa điểm	Vesālī	Vesālī	Vesālī	Kosambī	Sāvattihī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Vesālī	Đức Phật ở tại Vesālī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ngọạ cụ lông đen					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

28. (The Taisho Shinshu Daizokyo, T. 22, tr. 35a).

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 13- Nếu Tỳ kheo làm ngọa cụ mới thì nên dùng lông dê mà 2 phần màu đen, 3 phần màu trắng, và 4 phần màu lẫn lộn; nếu Tỳ kheo ấy không dùng 2 phần màu đen, 3 phần màu trắng, và 4 phần màu lẫn lộn mà làm ngọa cụ mới, thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.
- B. Địa điểm: Sāvattthī.
- C. Cử tội: Ngọa cụ lông trắng.
- D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

- 1.1. Làm 1 ngọa cụ mới.
- 1.2. Không tạo thành từ 1 nửa màu đen tuyền, phần còn lại là: trắng, nâu đỏ.

2. Phạt Đột kiết la

Ngọa cụ làm chưa xong.

3. Vô tội

- 3.1. Ngọa cụ đã hoàn tất trước đây.
- 3.2. Một nửa màu đen tuyền và phần còn lại là: màu trắng và nâu đỏ.
- 1.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 13

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh	Nhiều Tỳ kheo xứ Vajjin	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	6	Nhiều	Nhiều	Nhiều	6
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Vesālī	Kosambī	Sāvattthī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī ²⁹	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ngọa cụ lông trắng					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

29. (Sđd., T. 22, tr. 615a).

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 14- Nếu Tỳ kheo thì làm ngọạ cụ mới, phải dùng đến 6 năm. Nếu dưới 6 năm, không xả bỏ cái cũ mà thay vào đó làm cái mới, thì, trừ tăng kiết ma cho phép, phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦ

A. Tên người phạm giới:

Lần thứ nhất: Nhiều Tỳ kheo khuyết danh.

Lần thứ hai: 1 Tỳ kheo bệnh xứ Kosamb³⁰.

B. Địa điểm: Sāvattihī.

C. Cử tội: Ngọạ cụ còn mới.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

- 1.1. Làm 1 ngọạ cụ mới.
- 1.2. Không tránh khỏi tấm thảm cũ.
- 1.3. Tấm thảm đó sử dụng chưa đủ 6 năm.
- 1.4. Nên không được phép làm 1 tấm thảm mới.

2. Phạt Đột kiết la

Ngọạ cụ làm chưa xong.

3. Vô tội

- 3.1. Ngọạ cụ đã hoàn tất trước đây.
- 3.2. Tăng đoàn cho phép Thầy đó làm 1 tấm thảm mới.
- 3.3. Thần kinh thất thường.

30. (Vinaya Texts, tr. 227).

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 14

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh, 1 Tỳ kheo bệnh xứ Kosambī	Lục quần Tỳ kheo, 1 Tỳ kheo bệnh	Khuyết danh, 1 Tỳ kheo bệnh	Tỳ kheo xứ Vajjin, Khuyết danh	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	Nhiều	7	Nhiều	Nhiều	Nhiều	6
Địa điểm	Kosambī	Sāvattihī	Vesālī, Sāvattihī	Kosambī	Ālavī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattihī	Đức Phật ở tại Sāvattihī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ngọa cụ còn mới					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 15- Nếu Tỳ kheo làm tọa cụ mới thì phải lấy 1 miếng tọa cụ cũ vuông vức 1 gang tay, may chồng lên trên tọa cụ mới để làm cho hồng màu sắc đi. Nếu làm tọa cụ mới mà không lấy 1 miếng tọa cụ cũ vuông vức 1 gang tay, may chồng lên trên tọa cụ mới để làm cho hồng màu sắc đi, thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Nhiều Tỳ kheo khuyết danh.
- B. Địa điểm: Sāvattihī.
- C. Cử tội: Tọa cụ toàn mới.
- D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

- 1.1. Làm 1 tọa cụ mới.
- 1.2. Không lấy 1 miếng tọa cụ cũ vuông vức 1 gang tay, may chồng lên trên tọa cụ mới để làm hồng màu sắc.
- 1.3. Đã làm xong.

2. Phạt Đột kiết la

Tọa cụ chưa làm xong.

3. Vô tội

3.1. Tọa cụ đã hoàn tất trước đây.

3.2. Lấy 1 miếng thảm tọa cụ cũ bọc 4 góc của tọa cụ mới.

3.3. Thân kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 15

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Tỳ kheo xứ Vajjin	Khuyết danh	Khuyết danh
Số lượng	Nhiều					
Địa điểm	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Vesālī	Kosambī	Sāvattḥī	Sāvattḥī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Tọa cụ toàn mới					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 16- Nếu Tỳ kheo đi đường được lông dê, không có ai cầm giúp, thì mình được phép cầm lấy, nhưng cầm đi cho đến 3 do tuần mà thôi. Nếu không có ai cầm giúp, mình tự cầm lấy mà đi quá 3 do tuần, thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: 1 Tỳ kheo khuyết danh.

B. Địa điểm: Sāvattḥī.

C. Cử tội: Cầm lông quá hạn.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Cầm lông dê.

1.2. Cầm đi quá 3 do tuần.

2. Phạt Đột kiết la

Nhờ Tỳ kheo ni cầm đi quá 3 do tuần.

3. Vô tội

3.1. Cầm đi dưới 3 do tuần.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐẠO THỨ 16

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh	Upananda	Udāyi, 60 Tỷ kheo	Khuyết danh	Lục quân Tỷ kheo	Khuyết danh
Số lượng	1	1	61	Nhiều	6	Nhiều
Địa điểm	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Vesālī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Cầm lông quá hạn					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐẠO Thứ 17- Nếu Tỷ kheo bảo Tỷ kheo ni không phải thân quyến giặt, nhuộm và vỗ giúp lông dê, thì phạm Ni sát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quân Tỷ kheo.

B. Địa điểm: Kapilavatthu.

C. Cử tội: Nhờ giặt lông dê.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1 & 2. Phạt Ba dật đề & Đột kiết la

1.1. Nhờ 1 Tỷ kheo ni không phải là bà con giặt, nhuộm và vỗ giúp lông dê.

1.2. Nếu Tỷ kheo ni không phải bà con, chỉ có giặt, không nhuộm, không vỗ lông dê, bị 2 tội: 1 Ba dật đề, 1 Đột kiết la.

1.3. Tỷ kheo ni không phải bà con, chỉ có giặt, nhuộm, không vỗ lông dê, bị 2 tội: 1 Ba dật đề, 1 Đột kiết la.

1.4. Nếu Tỷ kheo ni không phải bà con, không giặt, nhuộm, vỗ, có 3 tội Đột kiết la.

3. Vô tội

3.1. Nếu Tỳ kheo ni là bà con.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 17

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Udāyi	Khuyết danh	Udāyi	Udāyi
Số lượng	6	6	1	Nhiều	1	1
Địa điểm	Kapilavatthu	Kapilavatthu	Vesālī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī
Thời gian	Đức Phật tại Kapilavatthu	Đức Phật tại Kapilavatthu	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Nhờ giặt lông dê					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 18- Nếu Tỳ kheo tự tay cầm lấy tiền, cầm lấy bạc vàng, hoặc bảo người cầm lấy, hoặc nhận lấy bằng cách bảo để xuống mặt đất, thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Upananda.

B. Địa điểm: Rajagriha.

C. Cử tội: Cầm lấy tiền của.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Tỳ kheo tự tay cầm lấy tiền, vàng hay bạc, hoặc

1.2. Bảo người cầm cho mình, hoặc

1.3. Đồng ý để nó được ký gửi cho mình.

2. Đột kiết la

1.1. Nếu nghĩ rằng đó là vàng và bạc trong khi không phải là vàng bạc.

1.2. Nghi ngờ rằng đó không phải là vàng và bạc.

3. Vô tội

3.1. Tỳ kheo nghĩ rằng đó không phải là vàng bạc trong khi nó không phải vàng bạc.

3.2. Tỳ kheo cầm lấy nó hoặc bảo người khác cầm lấy nó trong tu viện hay trong nhà, để nó sang một bên, thâm nghĩ: Người chủ sẽ cầm lấy.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 18

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Upananda	Upananda	Nanda, Upananda, Udāyi	Nanda, Upananda	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	1	1	3	2	6	6
Địa điểm	Rajagriha	Rajagriha	Rajagriha	Rajagriha	Sāvattihī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật tại Rajagriha	Đức Phật tại Rajagriha	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Cầm lấy tiền của					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 19- Nếu Tỳ kheo mà đổi chác các thứ tiền và của báu, thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattihī.

C. Cử tội: Đổi chác tiền của.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo mua, bán hoặc đổi chác vàng bạc để thu lợi.

2. Đột kiết la

1.1. Nếu nghĩ rằng đó là vàng bạc trong khi không phải là vàng bạc.

1.2. Nghi ngờ rằng đó không phải là vàng bạc.

3. Vô tội

3.1. Nghĩ rằng đó không phải là vàng bạc trong khi nó không phải vàng bạc.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 19

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Upananda	Nanda, Upananda	Nanda, Upananda	Upananda	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	1	2	2	1	6
Địa điểm	Sāvattihī	Rajagriha	Vesālī	Rajagriha	Sāvattihī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattihī	Đức Phật ở tại Rajagriha	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Đôi chác tiền của					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 20- Nếu Tỳ kheo mà mua rẻ bán đắt mọi thứ, thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Upananda.

B. Địa điểm: Sāvattihī.

C. Cử tội: Buôn bán các thứ.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo mua, bán hoặc đôi chác các loại hàng hóa khác nhau.

2. Đột kiết la

Phạm giới khi nói rằng: Cho cái này lấy cái kia, lấy cái này lấy cái kia, đôi cái này lấy cái kia, lấy cái này đôi lấy cái kia.

3. Vô tội

3.1. Hỏi giá trị một vật, chỉ vật đó cho người sở hữu hợp pháp, rồi nói: Chúng tôi có cái này. Chúng tôi muốn đổi vật kia được không?

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 20

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập tụng
Người phạm	Upananda	Upananda	Lục quần Tỳ kheo	Upananda	Lục quần Tỳ kheo	Upananda
Số lượng	1	1	6	1	6	1
Địa điểm	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Buôn bán các thứ					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 21- Nếu Tỳ kheo cất giữ trường bát mà không tịnh thí, thì chỉ được phép cất giữ 10 ngày. Quá thì hạn ấy thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới

Lần thứ nhất: nhóm Lục quần Tỳ kheo.

Lần thứ hai: Tỳ kheo Ānanda.

B. Địa điểm: Sāvathī.

C. Cử tội: Cất bát quá hạn.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Có thừa một cái bát.

1.2. Dự định giữ cái bát ấy.

1.3. Không cúng dường bát cho Tỳ kheo khác.

1.4. Quá 10 ngày.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng đã quá 10 ngày nhưng thực ra chưa quá hạn.

3. Vô tội

3.1. Nếu trong vòng 10 ngày, cái bát được phân bổ, được giao, được ban tặng, bị mất, bị hư, bị bể.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 21

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo, Ānanda	Lục quần Tỳ kheo, Ānanda	Khuyết danh	Upananda, Khuyết danh	Upananda	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	7	7	Nhiều	2	1	6
Địa điểm	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Vesālī, Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Cắt bát quá hạn					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 22- Nếu Tỳ kheo dùng cái bát chưa đủ 5 chỗ hàn bít, bát ấy cũng chưa rỉ nước, vậy mà thay vào đó đi tìm bát mới cho đẹp, thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề. Tỳ kheo ấy nên đến giữa chư Tăng mà xả bỏ bát mới ấy, và chư Tăng tuân tự lấy cái bát của người thấp nhất đưa cho Tỳ kheo ấy dùng, và dùng cho đến bể. Đó là đúng trường hợp.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: nhóm Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Kapilavatthu.

C. Cử tội: Kiếm bát quá phận.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Tỳ kheo đã có 1 cái bát.

1.2. Cái bát vẫn còn sử dụng được mặc dù có 4 vết nứt được trám lại.

1.3. Yêu cầu một cái bát mới.

1.4. Đã nhận bát mới.

2. Phạt Đột kiết la

Nếu cái bát để sang một bên không đúng chỗ, dùng vào các mục đích không phù hợp, hoặc bỏ đi.

3. Vô tội

3.1. Nếu cái bát bị bể.

3.2. Nếu được mời nhận.

3.3. Hỏi thân quyến.

3.4. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 22

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỷ kheo	Upananda	Khuyết danh, Nanda, Upananda	Upananda	Upananda	Upananda
Số lượng	6	1	Nhiều	1	1	1
Địa điểm	Kapilavatthu	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī
Thời gian	Đức Phật ở tại Kapilavatthu	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Kiểm bát quá phận					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 23- Nếu Tỷ kheo tự xin chỉ dật, bảo thợ dật không phải thân quyến của mình dật y giúp, thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỷ kheo.

B. Địa điểm: Rajagriha.

C. Cử tội: Kiểm chỉ dật y.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội. Trong giới điều này có 2 sự việc được chia thành 4 trường hợp sau đây.

1. 1.1. Người cho chỉ không phải bà con.

1.2. Thợ dật không phải bà con.

Có hai tội: Ba dật đề và Đột kiết la.

2. 2.1. Người cho chỉ là bà con.

2.2. Thợ dật là bà con.

Không có tội.

3. 3.1. Người cho chỉ là bà con.

3.2. Thọ dật không phải bà con.

Có tội Ba dật đề.

4. 4.1. Người cho chỉ không phải bà con.

4.2. Thọ dật là bà con.

Có tội Đột kiết la.

Vô tội nếu thân kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 23

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Upananda	Nanda, Upananda	Lục quần Tỳ kheo	Upananda	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	1	2	6	1	6
Địa điểm	Rajagriha	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật tại Rajagriha	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Kiểm chỉ dật y					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 24- Nếu Tỳ kheo có cư sĩ và vợ cư sĩ bảo thọ dật dật y cho Tỳ kheo ấy. Tỳ kheo ấy trước không có nhận lời xin tùy ý, lại đi đến chỗ thọ dật, bảo rằng y này là dật cho tôi, vậy anh dật giúp cho thật đẹp, dật cho rộng và bền, tốn thêm nhiều ít gì tôi cũng sẽ trả cho anh. Tỳ kheo ấy trả thêm tiền dầu chỉ đáng giá một bữa ăn mà được y, thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Upananda.

B. Địa điểm: Sāvattḥī.

C. Cử tội: Bảo thọ dật thêm.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

- 1.1. Cư sĩ và vợ, không phải bà con, biểu chỉ và thuê thợ dệt.
- 1.2. Tỳ kheo trước không có nhận lời xin tùy ý.
- 1.3. Lại đi đến chỗ thợ dệt bảo rằng dệt cho thật đẹp, rộng và bền.
- 1.4. Sau đó trả thêm tiền chỉ đáng giá một bữa ăn.
- 1.5. Có được vật liệu chiếc y đó.

2. Phạt Đột kiết la

- 2.1. Chưa được vật liệu chiếc y đó.
- 2.2. Nghĩ rằng không phải là bà con trong khi thật là bà con.

3. Vô tội

- 3.1. Hỏi xin chỉ từ bà con.
- 3.2. Nhận lời xin tùy ý trước đây.
- 3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐẠO THỨ 24

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Upananda	Upananda	Nanda, Upananda	Upananda	Upananda	Upananda
Số lượng	1	1	2	1	1	1
Địa điểm	Sāvattthī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Bảo thợ dệt thêm					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐẠO Thứ 25- Nếu Tỳ kheo trước cho y Tỳ kheo khác, sau vì tức giận nên tự đoạt lại, hay bảo người đoạt, và rằng hãy trả y lại cho tôi, tôi không cho ông nữa. Tỳ kheo kia trả y, mà Tỳ kheo ấy lấy y, thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Upananda.

B. Địa điểm: Sāvattihī.

C. Cử tội: Đoạt lấy y lại.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Tỳ kheo đã tặng Tỳ kheo khác chiếc y.

1.2. Sau vì giận dữ và không vui nên xé chiếc y ấy.

1.3. Hoặc lấy lại chiếc y.

2. Phạt Đột kiết la

Tỳ kheo yêu cầu Tỳ kheo khác lấy chiếc y ấy đi.

3. Vô tội

3.1. Mượn y của Tỳ kheo khác để mặc.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 25

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Upananda	Upananda	Nanda, Upananda	Upananda	Nanda	Upananda
Số lượng	1	1	2	1	1	1
Địa điểm	Sāvattihī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattihī	Đức Phật ở tại Sāvattihī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Cắt vải quá hạn					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 26- Nếu Tỳ kheo có bệnh, thì thuốc dư như sữa tồ, dầu, sữa tồ tươi, mật ong, đường phèn, được dùng trong thì hạn 7 ngày. Nếu quá 7 ngày mà còn dùng thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Pilindavaccha.

B. Địa điểm: Sāvattihī.

C. Cử tội: Cắt thuốc quá hạn.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Tỳ kheo được lành bệnh.

1.2. Còn cắt giữ các thứ sữa, mật, đường phèn.

1.3. Vượt quá 7 ngày.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng chưa quá 7 ngày trong khi đã quá hạn.

3. Vô tội

3.1. Nghĩ rằng chưa quá 7 ngày trong khi không bị quá hạn.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 26

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Pilindavaccha	Học trò của Pilindavaccha	60 Tỳ kheo bệnh ³¹	Khuyết danh	Học trò của Pilindavaccha	Học trò của Pilindavaccha
Số lượng	1	Nhiều	60	Nhiều	Nhiều	Nhiều
Địa điểm	Sāvattihī	Sāvattihī	Benares	Rajagriha	Rajagriha	Sāvattihī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattihī	Đức Phật ở tại Sāvattihī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Cắt thuốc quá hạn					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 27- Nếu Tỳ kheo thì mùa xuân còn 1 tháng nên kiếm khăn tắm mưa, còn nửa tháng nên dùng mà tắm. Nếu Tỳ kheo mà trước kiết hạ hơn 1 tháng đã kiếm khăn tắm mưa, trước kiết hạ hơn nửa tháng đã dùng mà tắm, thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

31. (The Taisho Shinshu Daizokyo, T. 22, tr. 316c).

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattihī.

C. Cử tội: Khăn tắm trước hạn.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Trước kiết hạ hơn 1 tháng đã kiểm khăn tắm mưa.

1.2. Trước kiết hạ hơn nửa tháng đã dùng khăn tắm mưa ấy.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Nghĩ rằng trước kiết hạ hơn 1 tháng trong khi còn ít hơn.

2.2. Nghĩ rằng trước kiết hạ hơn nửa tháng trong khi còn ít hơn.

3. Vô tội

3.1. Một tháng là đến kiết hạ, kiểm khăn tắm mưa.

3.2. Nửa tháng là đến kiết hạ, sử dụng khăn ấy.

3.3. Ít hơn 1 tháng đến kiết hạ thì kiểm khăn tắm mưa.

3.4. Ít hơn nửa tháng đến kiết hạ thì dùng khăn ấy.

3.5. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 27

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Tỳ kheo già ³²	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	6	1	Nhiều	6	6
Địa điểm	Sāvattihī	Sāvattihī	Sāvattihī	Sāvattihī	Sāvattihī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattihī	Đức Phật ở tại Sāvattihī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Khăn tắm trước hạn					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

32. (Sdd., T. 22, tr. 319c).

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 28- Nếu Tỳ kheo còn 10 ngày nữa thì hết kiết hạ 3 tháng, chư Tỳ kheo được phép nhận y cúng tội vàng. Tỳ kheo ấy biết là y cúng tội vàng thì nên nhận, nhận rồi được cất giữ trong thì hạn của y ấy. Nếu cất giữ quá thì hạn ấy thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Nhiều Tỳ kheo, khuyết danh.

B. Địa điểm: Sāvattihī.

C. Cử tội: Cất y cúng gấp.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Y cúng gấp.

1.2. Tỳ kheo biết là y cúng gấp.

1.3. Trước 10 ngày.

1.4. Nếu nhận y trước hơn 10 ngày.

1.5. Nếu để y sang một bên lâu hơn mùa dăng y.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng đó là y cúng gấp trong khi không phải như vậy.

3. Vô tội

3.1. Trước đây 10 ngày, nhận y.

3.2. Để y sang một bên cho đến mùa dăng y.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 28

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh
Số lượng	Nhiều	6	6	Nhiều	6	Nhiều
Địa điểm	Sāvattḥī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Cắt y cúng gáp					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 29- Nếu Tỳ kheo kiết hạ 3 tháng đã xong, sau đó 1 tháng ca đề cũng hết, đến ở chỗ a lan nhã, mà là chỗ có sự nghi ngại, khiếp sợ. Tỳ kheo ấy ở chỗ như vậy, thì trong 3 y, muốn thì gửi để 1 y trong nhà thôn xóm. Tỳ kheo ấy có lý do như vậy thì được phép rời y mà ngủ đến 6 đêm. Rời quá thì hạn ấy thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Nhiều Tỳ kheo, khuyết danh.

B. Địa điểm: Sāvattḥī.

C. Cử tội: Rời y quá hạn.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. 3 tháng kiết hạ đã xong.

1.2. 1 tháng ca đề cũng hết.

1.3. Tỳ kheo đến ở chỗ núi rừng, thanh vắng mà là chỗ nghi ngại, khiếp sợ.

1.4. Có thể gửi 1 trong 3 y trong nhà thôn xóm nhiều nhất là 6 đêm.

1.5. Quá 6 đêm là phạm lỗi.

2. Phạt Đột kiết la

Ngỡ rằng đã quá 6 đêm nhưng thật sự ít hơn.

3. Vô tội

3.1. Nếu đi vắng, lìa y trong 6 đêm.

3.2. Nếu đi vắng, lìa y ít hơn 6 đêm.

3.3. Được chư Tăng đồng thuận.

3.4. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 29

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh
Số lượng	Nhiều	6	Nhiều	Nhiều	6	1
Địa điểm	Sāvattḥī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Rời y quá hạn					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI XẢ ĐỌA Thứ 30- Nếu Tỳ kheo biết đó là vật người ta muốn hiến cúng cho chư Tăng, mà mình tìm cách xoay lại hiến cúng cho mình, thì phạm Ni tát kỳ ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo..

B. Địa điểm: Sāvattḥī.

C. Cử tội: Xoay vật chư Tăng.

D. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Tỳ kheo biết đó là vật người ta muốn hiến cúng cho chư Tăng.

1.2. Mà tìm cách xoay lại hiến cúng cho mình.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Tìm cách xoay lại cho 1, 2 hoặc 3 Tỳ kheo.

2.2. Nên xoay lại hiến cúng đến Tăng già.



Tu viện Vạn Hạnh, Úc Châu

3. Vô tội

3.1. Tỳ kheo không biết đó là vật người ta muốn hiến cúng cho chư Tăng.

3.2. Xoay vật đó hiến cúng cho bản thân hoặc 1, 2 hay 3 Tỳ kheo khác.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI XẢ ĐỌA THỨ 30

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Upananda	Lục quần Tỳ kheo	Upananda	Upananda	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	1	6	1	1	6
Địa điểm	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Rajagriha	Sāvattḥī	Sāvattḥī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Xoay vật chư Tăng					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

Bạch chư Đại đức, tôi vừa thuyết xong 30 giới Xả đọa. Nay xin hỏi chư Đại đức, 30 Giới này có thanh tịnh không? (Hỏi 3 lần). Bạch chư Đại đức, trong 30 Giới ấy các vị thanh tịnh cả vì các vị cùng im lặng. Việc này tôi nắm chắc như vậy.

B. SO SÁNH VỀ 90 GIỚI ĐẠ (PĀCITTIIYA)

Bách chư Đại đức, 90 giới Ba dật đề sau đây, cứ mỗi nửa tháng thì tụng một lần, và được rút ra từ trong Giới kinh.

GIỚI ĐẠ Thứ 1- Nếu Tỳ kheo biết mà nói dối, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Hatthaka³³, con dòng họ Thích Ca.

B. Địa điểm: Sāvattihī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattihī.

D. Cử tội: Có ý nói dối.

E. Phạm tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạm Ba dật đề

1.1. Người phạm tội chưa xả giới.

1.2. Dự định nói dối.

1.3. Lời nói khác với ý nghĩ.

1.4. Người nghe hiểu rõ.

2. Phạm Đột kiết la

2.1. Lời nói không rõ.

2.2. Trong khi thuyết Giới, sau 3 lần hỏi Thầy có thanh tịnh về việc này không. Thầy ấy không thanh tịnh nên giữ im lặng.

3. Vô tội

3.1. Thấy cái gì thì nói cái ấy. Không thấy thì nói không thấy.

3.2. Nghe điều gì đã được nói nhưng không nghe những gì không được nói.

3.3. Nói khô hài.

3.4. Thần kinh thất thường.

33. (Vinaya Texts, T. 4, tr. 1).

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 1

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập tụng
Người phạm	Hatthaka	Hatthaka	Tên chữ Hán	Tên chữ Hán, Khuyết danh	Rāhula, Khuyết danh	Tên chữ Hán
Số lượng	1	1	1	Nhiều	2	2
Địa điểm	Sāvattḥī	Kapilavatthu	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Rajagriha, Sāvattḥī	Sāvattḥī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Kapilavatthu	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Cố ý nói dối					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 2- Nếu Tỳ kheo đem thành phần xã hội ra mà chưởi mắng, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.
- B. Địa điểm: Sāvattḥī.
- C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattḥī.
- D. Cử tội: Chưởi mắng thành phần.
- E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

- 1.1. Xúc phạm Tỳ kheo khác bằng cách nói phạm các trọng tội.
- 1.2. Chưởi mắng mọi người về nơi sinh, tên, dòng tộc, công việc, nghề thủ công, bệnh, dấu vết riêng, thành tích, cung cách.

2. Phạt Đột kiết la

Những câu nói như: “Ở đây có thành phần hạ đẳng”, là một tội Đột kiết la.

3. Vô tội

- 3.1. Nếu đang nhắm mục đích giảng giải về các pháp.
- 3.2. Đang nhằm mục đích dạy học.
- 3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 2

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo					
Số lượng	6					
Địa điểm	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Chửi mắng thành phần					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 3- Nếu Tỳ kheo nói ly gián thì phạm Ba dật đê.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattḥī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattḥī.

D. Cử tội: Nói để ly gián.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

Nói xấu Tỳ kheo này trước Tỳ kheo khác.

2. Phạt Đột kiết la

Nói xấu Tỳ kheo này trước Sa di, nam cư sĩ hay nữ cư sĩ.

3. Vô tội

3.1. Nói không rõ.

3.2. Không muốn chia rẽ.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 3

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo					
Số lượng	6					
Địa điểm	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Rajagriha,
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Nói để ly gián					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 4- Nếu Tỳ kheo cùng nữ nhân ngủ một nhà thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Anuruddhā.

B. Địa điểm: Sāvattḥī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattḥī.

D. Cử tội: Ngủ cùng một nhà.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Người phạm lỗi ngủ chung nhà với nữ nhân.

1.2. Cả hai đều nằm, ban đêm.

1.3. Nếu ngủ chung nhà với 10 nữ nhân thì phạm 10 tội Ba dật đề.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Ngủ chung nhà với nữ dạ xoa, hoạn quan, súc vật cái.

2.2. Nghĩ rằng đó là nữ nhân nhưng thật không phải là nữ nhân.

3. Vô tội

3.1. Vị Thầy ngồi trong khi nữ nhân đang nằm.

3.2. Cả 2 đều ngồi.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 4

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập tụng
Người phạm	Anuruddhā					
Số lượng	1					
Địa điểm	Sāvathī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ngủ cùng một nhà					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 5- Nếu Tỳ kheo cùng ngủ với người chưa thọ đại giới mà quá 2 đêm, đến đêm thứ 3 thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới:

Lần thứ nhất: Các tân Tỳ kheo hay Tỳ kheo trẻ.

Lần thứ hai: Tỳ kheo Rāhula.

B. Địa điểm:

Lần thứ nhất tại Ālavī, lần thứ hai tại Kosambī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Ālavī và Kosambī.

D. Cử tội: Ngủ quá thời hạn.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo ngủ với một nam nhân chưa thọ đại giới quá 3 đêm.

2. Phạt Đột kiết la

Ngủ với 1 loài khác.

3. Vô tội

3.1. Nếu ngủ với nam cư sĩ 1 hay 2 đêm.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 5

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Rāhula ³⁴ , nhiều Tỷ kheo trẻ	Lục quần Tỷ kheo, Khuyết danh	Tỷ kheo Quần chúng	Khuyết danh	Tỷ kheo già, Upananda	Nhiều Tỷ kheo trẻ, Khuyết danh
Số lượng	Nhiều	Nhiều	1	Nhiều	2	Nhiều
Địa điểm	Āḷavī, Kosambī	Āḷavī, Kosambī	Āḷavī	Āḷavī, Kosambī	Sāvattthī, Kosambī	Āḷavī, Kosambī
Thời gian	Đức Phật ở tại Āḷavī, Kosambī	Đức Phật ở tại Kosambī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ngũ quá thời hạn					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 6- Nếu Tỷ kheo cùng với người chưa thọ đại giới đọc tụng Kinh pháp một cách ôn náo thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỷ kheo.
- B. Địa điểm: Sāvattthī.
- C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.
- D. Cử tội: Đọc tụng ôn náo.
- E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Hát những bài Pháp và Luật với một người chưa thọ đại giới.

2. Phạt Đột kiết la

Nếu không nhắc lại người học: Để tôi nói xong, sau đó quý vị sẽ nói.

3. Vô tội

3.1. Sau khi Thầy nói xong, người học lập lại.

3.2. Thần kinh thất thường.

34. (Sđd., tr. 195).

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 6

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Tỳ kheo Quán chúng	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo	Tỳ kheo xứ Ālavī
Số lượng	6	6	1	Nhiều	6	Nhiều
Địa điểm	Sāvattḥī	Ālavī	Ālavī	Ālavī	Sāvattḥī	Ālavī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Ālavī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Độc tụng ồn náo					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 7- Nếu Tỳ kheo biết người có tội lỗi nặng mà đem nói với người chưa thọ đại giới, thì, trừ Tăng kiết ma sai bảo, phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Upananda và Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattḥī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattḥī.

D. Cử tội: Nói tội lỗi nặng.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo nói tội nặng của một Tỳ kheo khác với những người chưa thọ đại giới.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Nói tội của một Tỳ kheo nhưng nghe không rõ.

2.2. Bản thân phạm tội và tự nói tội của mình với người chưa thọ đại giới.

3. Vô tội

3.1. Do Tăng kiết ma sai bảo.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 7

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Upananda, Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo, Sāriputta	Nanda	Lục quần Tỳ kheo, Sāriputta	Lục quần Tỳ kheo, Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	7	7	1	7	Nhiều	6
Địa điểm	Sāvathī	Rajagriha	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Rajagriha	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Nói tội lỗi nặng					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 8- Nếu Tỳ kheo nói với người chưa thọ đại giới, rằng tôi được cái pháp hơn người, tôi thấy như vậy, tôi biết như vậy; nói thật như vậy thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Nhiều Tỳ kheo là bạn và đồng hành.

B. Địa điểm: Vesālī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Vesālī.

D. Cử tội: Nói thật đặc đạo.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Tỳ kheo nói về năng lực siêu phàm của mình với một người chưa thọ đại giới.

1.2. Nếu là sự thật.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Vị ấy nói một cách gián tiếp.

2.2. Có Tỳ kheo không đồng ý với vị ấy.

3. Vô tội

3.1. Nếu nói điều có thật với một người đã thọ đại giới.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 8

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh	Tỳ kheo ở bờ sông Vaggumudā	Khuyết danh	Tỳ kheo ở bờ sông Vaggumudā	500 Tỳ kheo	Tỳ kheo ở bờ sông Vaggumudā
Số lượng	Nhiều	Nhiều	Nhiều	Nhiều	500	Nhiều
Địa điểm	Vesālī	Vesālī	Sāvattthī	Vesālī	Vesālī	Vesālī
Thời gian	Đức Phật ở tại Vesālī	Đức Phật ở tại Vesālī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Nói thật đăc đạo					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 9- Nếu Tỳ kheo thuyết Pháp cho nữ nhân mà quá năm sáu lời thì phạm, trừ sự có mặt của nam tử trí thức, phạm Ba dật đê.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới

Lần thứ nhất & thứ hai là Tỳ kheo Udāyi.

Lần thứ ba là Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.

D. Cử tội: Một mình thuyết Pháp.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

Tỳ kheo dạy Pháp cho nữ nhân hay nhiều nữ nhân hơn 5 hoặc 6 câu.

2. Phạt Đột kiết la

Dạy Pháp hơn 5 hoặc 6 câu cho nữ dạ xoa, một nữ nhân đã qua đời, thái giám hoặc một con vật trong hình dạng nữ nhân.

3. Vô tội

3.1. Dạy Pháp trong 5 hoặc 6 câu cho 1 nữ nhân.

3.2. Dạy Pháp ít hơn 5 hoặc 6 câu cho 1 hay nhiều nữ nhân.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 9

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Udāyi, Lục quần Tỳ kheo	Udāyi, tên chữ Hán	Udāyi	Upananda, Khuyết danh	Udāyi, Lục quần Tỳ kheo, Khuyết danh	Udāyi
Số lượng	7	Nhiều	1	Nhiều	Nhiều	1
Địa điểm	Sāvattthī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Một mình thuyết Pháp					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 10- Nếu Tỳ kheo tự tay đào đất hay bảo người đào đất thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Các Tỳ kheo xứ Āḷavī.
- B. Địa điểm: Āḷavī.
- C. Thời gian: Đức Phật ở tại Āḷavī.
- D. Cử tội: Đào cuốc đất đai.
- E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

- 1.1. Tỳ kheo tự tay đào đất hoặc bảo người đào đất.
- 1.2. Đốt lửa trên đất.

2. Phạt Đột kiết la

- 2.1. Đào đất mà toàn là đá, ít đất.
- 2.2. Nghĩ rằng đó là đất mà thật ra không phải.

3. Vô tội

- 3.1. Đào đất trộn lẫn đá.
- 3.2. Sửa sang mặt đất để thiên hành.
- 3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 10

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Tỳ kheo xứ Ālavī	Lục quần Tỳ kheo	Tỳ kheo Quán chúng	Khuyết danh, Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Tỳ kheo xứ Ālavī
Số lượng	Nhiều	6	1	7	6	Nhiều
Địa điểm	Ālavī	Ālavī	Ālavī	Ālavī	Sāvattihī	Ālavī
Thời gian	Đức Phật ở tại Ālavī	Đức Phật ở tại Ālavī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Đào cuốc đất đai					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 11- Nếu Tỳ kheo chặt phá cây cối, có nghĩa phá hủy chỗ ở của quỷ thần và sinh vật, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Các Tỳ kheo xứ Ālavī.

B. Địa điểm: Ālavī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Ālavī.

D. Cử tội: Chặt phá cây sống.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Tỳ kheo phá hủy hạt giống, cỏ, cây.

1.2. Bảo người khác làm như vậy.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Nghĩ là hạt giống nhưng không phải.

2.2. Rung cây làm trái chín rụng xuống.

3. Vô tội

3.1. Cắt cỏ khô, cây khô.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 11

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập tụng
Người phạm	Các Tỳ kheo xứ Āḷavī	1 Tỳ kheo xứ Āḷavī	Tỳ kheo Quân chúng	Tỳ kheo xứ Āḷavī	Tỳ kheo già, Lục quân Tỳ kheo	Tỳ kheo xứ Āḷavī, Tỳ kheo già
Số lượng	Nhiều	1	1	Nhiều	7	Nhiều
Địa điểm	Āḷavī	Āḷavī	Āḷavī	Āḷavī ³⁵	Sāvattihī	Āḷavī, Sāvattihī
Thời gian	Đức Phật ở tại Āḷavī	Đức Phật ở tại Āḷavī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Chặt phá cây sống					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 12- Nếu Tỳ kheo bày đặt nói quanh để làm người khác bực mình, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới

Lần thứ nhất và thứ hai: Tỳ kheo Channa.

B. Địa điểm: Kosambī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Kosambī.

D. Cử tội: Nói làm bực mình.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Tỳ kheo tránh nhiều câu hỏi của các Tỳ kheo khác.

1.2. Làm phiền các Tỳ kheo khác.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng đó là 1 hành vi có giá trị pháp lý, nhưng không phải.

3. Vô tội

3.1. Nghĩ rằng sẽ có bất đồng trong Tăng đoàn nên không nói.

3.2. Thần kinh thất thường.

35. (The Taisho Shinshu Daizokyo, T. 22, tr. 41c).

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 12

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập tụng
Người phạm	Channa	Channa ³⁶	Channa	Lục quần Tỳ kheo	Channa	Channa
Số lượng	1	1	1	6	1	1
Địa điểm	Kosambī	Kosambī	Kosambī	Sāvattthī	Kosambī	Kosambī
Thời gian	Đức Phật ở tại Kosambī	Đức Phật ở tại Kosambī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Nói làm bực mình					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 13- Nếu Tỳ kheo ghét mắng Chức sự của chư Tăng thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Các đệ tử của Tỳ kheo Mettiya và Bhummajakā.

B. Địa điểm: Rajagriha.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Rajagriha.

D. Cử tội: Ghét mắng Chức sự.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Tỳ kheo ghét mắng Chức sự của chư Tăng.

1.2. Chi trích Chức sự của chư Tăng.

2. Phạt Đột kiết la

Chi trích một người không thọ đại giới.

3. Vô tội

3.1. Nếu chỉ trích một người hành động theo bản chất tham, sân, si, sợ.

3.2. Thần kinh thất thường.

36. (Sđd., T. 22, tr. 642a).

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 13

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Đệ tử của Mettiya, Bhummajakā	Mettiya-Bhummajakā	Lục quần Tỳ kheo	Mettiya-Bhummajakā	Mettiya, Bhummajakā	Mettiya-Bhummajakā
Số lượng	Nhiều	1	6	1	2	1
Địa điểm	Rajagriha	Rajagriha	Sāvattihī	Rajagriha	Rajagriha	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Rajagriha	Đức Phật ở tại Rajagriha	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ghét mắng Chức sự					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 14- Nếu Tỳ kheo đem đồ của chư Tăng như giường giây, giường cây, đồ nằm và nệm ngồi, tự sắp ra trên mặt đất trống, hay bảo người sắp ra, dùng rồi bỏ đó mà đi, không tự xếp cất, cũng không bảo ai xếp cất, thì phạm ba dật đê.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Nhiều Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattihī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattihī.

D. Cử tội: Trải đồ đất trống.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

1.1. Tỳ kheo đem đồ nằm, nệm ngồi của chư Tăng trải sắp ra trên mặt đất trống.

1.2. Dùng rồi bỏ đó mà đi, không tự xếp cất.

2. Phạt Đột kiết la

Ngĩ rằng đó là đồ dùng của chư Tăng, trong khi đồ dùng là của cá nhân.

3. Vô tội

3.1. Dùng rồi xếp cất xong mới đi.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 14

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh	17 Tỷ kheo	Khuyết danh	Khuyết danh, Lục quần Tỷ kheo	Khuyết danh	Khuyết danh
Số lượng	Nhiều	17	Nhiều	7	Nhiều	Nhiều
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Vajjin	Vesālī	Sāvattthī	Sāvattthī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Trai đồ đất trồng					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 15- Nếu Tỷ kheo sắp đồ nằm của chư Tăng ra trong tăng phòng, tự mình sắp ra hay bảo người sắp ra, rồi hoặc ngồi hoặc nằm, nhưng khi đi thì không tự xếp cất, cũng không bảo ai xếp cất, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: 17 Tỷ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.

D. Cử tội: Trai đồ chỗ che.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Tỷ kheo tự mình sắp đồ nằm của chư Tăng ra trong Tăng phòng.

1.2. Hoặc bảo người sắp ra.

1.3. Dùng xong, không tự xếp cất hoặc bảo người xếp cất trước khi đi.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng đồ nằm của chư Tăng, trong khi nó là của cá nhân.

3. Vô tội

3.1. Tự mình xếp cất hoặc bảo người xếp cất trước khi đi.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 15

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	17 Tỳ kheo	Khuyết danh	Khuyết danh	17 Tỳ kheo ³⁷	Khuyết danh	Khuyết danh
Số lượng	17	1	Nhiều	17	Nhiều	2
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Vesālī	Sāvattthī	Sāvattthī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Trái đồ chỗ che					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 16- Nếu Tỳ kheo biết chỗ của Tỳ kheo ở trước, mình đến sau mà cưỡng chiếm ở giữa, trái đồ nằm ra ngủ nghỉ, với ý nghĩ rằng nếu Tỳ kheo ở trước hiềm chặt quá thì sẽ tự tránh mình mà đi. Ấy là muốn làm như thế chứ không có lý do gì khác. Phi uy nghi như vậy thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.
- B. Địa điểm: Sāvattthī.
- C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.
- D. Cử tội: Cưỡng chiếm chỗ nằm.
- E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

- 1.1. Tỳ kheo biết đó là chỗ nằm của các Tỳ kheo khác trong Tăng phòng.
- 1.2. Trái đồ ra ngủ nghỉ cưỡng chiếm ở giữa chỗ nằm của chư Tăng đến trước.
- 1.3. Vị ấy đến sau, làm như vậy để các Tỳ kheo đến trước tự tránh mà đi.

2. Phạt Đột kiết la

- 2.1. Vị ấy ngồi hoặc nằm.
- 2.2. Nghĩ rằng đồ nằm ấy thuộc chư Tăng, đứng ra là của cá nhân.

37. (Sđd. T. 22, tr. 43b).

3. Vô tội

3.1. Vị ấy không biết rằng chỗ nằm là của chư Tăng khác.

3.2. Là 1 người bệnh.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 16

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo, Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo, Khuyết danh	Udāyi	Udāyi
Số lượng	6	Nhiều	6	Nhiều	1	1
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Kosambī, Sāvattthī	Kosambī	Sāvattthī	Sāvattthī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Cưỡng chiếm chỗ nằm					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 17- Nếu Tỳ kheo tức giận, không ưa Tỳ kheo khác, nên trong phòng hay trong nhà của chư Tăng mà tự mình lòi ra hay bảo người lòi ra, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.

D. Cử tội: Lòi ra khỏi phòng.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Vì giận dữ hoặc không vui mà lòi 1 Tỳ kheo thanh tịnh ra khỏi Tăng phòng.

1.2. Một nhóm Tỳ kheo lòi 1 Tỳ kheo thanh tịnh ra khỏi Tăng phòng thì tất cả đều phạm tội Ba dật đề.

2. Phạt Đột kiết la

1. Họ ném đồ đạc của một Tỳ kheo khác ra ngoài.

2. Đóng cửa làm Tỳ kheo khác không thể vào.

3. Vô tội

3.1. Kéo 1 Tỳ kheo không thanh tịnh ra khỏi Tăng phòng.

3.2. Không giận dữ.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 17

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo, Nanda, Upananda	Lục quần Tỳ kheo	Udāyi	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	6	8	6	1	6
Địa điểm	Sāvattthī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Lôi ra khỏi phòng					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 18- Nếu Tỳ kheo ở trong phòng hay trên gác, mà ngồi hay nằm trên giường giây hay giường cây sút chân, thì phạm Ba dật đê.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Hai Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.

D. Cử tội: Ngồi giường sút chân.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

Trong Tăng phòng, Tỳ kheo vội vàng ngồi hay nằm trên ghế, trên giường sút chân.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng đồ dùng đó của chư Tăng nhưng thật ra của cá nhân.

3. Vô tội

3.1. Cần thận ngồi trên ghế hay nằm trên giường không bị sút chân.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 18

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Upananda	Khuyết danh
Số lượng	2	Nhiều	2	1	1	2
Địa điểm	Sāvatthī	Sāvatthī	Āḷavī	Sāvatthī	Sāvatthī	Sāvatthī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvatthī	Đức Phật ở tại Sāvatthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ngồi giường sút chân					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 19- Nếu Tỳ kheo biết nước có trùng mà tự đem dội trên đất trên cỏ, hay bảo người dội, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Các Tỳ kheo xứ Āḷavī .

B. Địa điểm: Āḷavī .

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Āḷavī .

D. Cử tội: Dùng nước có trùng.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

1.1. Tỳ kheo biết nước có trùng.

1.2. Đem dội nước đó trên cỏ, trên đất.

1.3. Bảo người khác làm như vậy.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng nước có trùng nhưng không phải.

3. Vô tội

3.1. Không có trùng trong nước.

3.2. Nếu không biết.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 19

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Các Tỳ kheo xứ Āḷavī	Channa	Tỳ kheo Quản chúng	Channa, Udāyi	Channa	Channa
Số lượng	Nhiều	1	1	2	1	1
Địa điểm	Āḷavī	Kosambī	Āḷavī	Kosambī	Kosambī	Kosambī
Thời gian	Đức Phật ở tại Āḷavī	Đức Phật ở tại Kosambī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Dùng nước có trùng					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 20- Nếu Tỳ kheo làm phòng hay nhà lớn, có cửa cánh, cửa sổ, và những đồ trang trí khác, thì chỉ bảo lợp tranh chừng hai hay ba lớp. Lợp quá thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Channa.

B. Địa điểm: Kosambī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Kosambī.

D. Cử tội: Lợp nhà quá mức.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo làm nhà lớn, có cửa ra vào, cửa sổ, những đồ trang trí, lợp quá 3 lớp tranh.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng lợp nhiều lớp hơn, nhưng thật ra ít hơn 2 hay 3 lớp.

3. Vô tội

3.1. Tỳ kheo lợp nhà 2 lớp tranh.

3.2. Thần kinh thất thường.



BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 20

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Channa	Channa	Channa	Channa	Channa, Lục quần Tỳ kheo	Channa
Số lượng	1	1	1	1	7	1
Địa điểm	Kosambī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Kosambī	Đức Phật ở tại Kosambī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Lộp nhà quá mức					
Phạt tội	Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 21- Nếu Tỳ kheo chư Tăng không sai phái mà tự đi giáo thọ cho Tỳ kheo ni, thì phạm Ba dật đê.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattihī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattihī.

D. Cử tội: Tự đi dạy Ni.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

Tỳ kheo không được chư Tăng sai phái mà tự đi dạy Tỳ kheo ni.

2. Phạt Đột kiết la

Không đến dạy theo thời gian đã ấn định.

3. Vô tội

3.1. Được chư Tăng sai phái.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 21

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Nanda, Upananda	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	6	2	6	6	6
Địa điểm	Sāvathī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Tự đi dạy Ni					
Phạt tội	Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 22- Nếu Tỳ kheo được chư Tăng sai phái đi giáo thọ cho Tỳ kheo ni, mà đi đến trời tối thì phạm Ba dật đê.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Cūḷapanthaka.

B. Địa điểm: Sāvathī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvathī.

D. Cử tội: Thuyết Pháp đến tối.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

Tỳ kheo được chư Tăng sai phái, nhiệt tình dạy Tỳ kheo ni đến tối.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Nghĩ rằng tối rồi nhưng không phải.

2.2. Nghi ngại không biết trời tối chưa.

3. Vô tội

3.1. Tỳ kheo được chư Tăng sai phái, ngừng dạy Tỳ kheo ni khi chưa đến tối.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 22

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Cūḷapanthaka	Nanda ³⁸	Nanda	Banda	Nandaka	Nanda
Số lượng	1					
Địa điểm	Sāvattḥī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Thuyết Pháp đến tối					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 23- Nếu Tỳ kheo nói với các Tỳ kheo khác bằng lời nói như vậy: các Tỳ kheo chỉ vì sự ăn uống mà đi giáo thọ cho Tỳ kheo ni, thì phạm Ba dật đê.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattḥī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattḥī.

D. Cử tội: Phỉ báng Giáo thọ.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

Tỳ kheo nói các Tỳ kheo đi dạy cho Tỳ kheo ni vì cầu lợi.

2. Phạt Đột kiết la

Nghi ngại hành vi có phi pháp không.

3. Vô tội

3.1. Chỉ là một sự việc.

3.2. Thành kính thất thường.

38. (Sđd., T. 22, tr. 649c).

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 23

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Upananda	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	6	6	6	1	6
Địa điểm	Sāvattthī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Phi báng Giáo thọ					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 24- Nếu Tỳ kheo đem y cho Tỳ kheo ni không phải thân quyến của mình, thì, trừ sự trao đổi, phạm Ba dật đê.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo khuyết danh.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.

D. Cử tội: Đem y cho ni.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

Đem y cho Tỳ kheo ni không phải bà con.

2. Phạt Đột kiết la

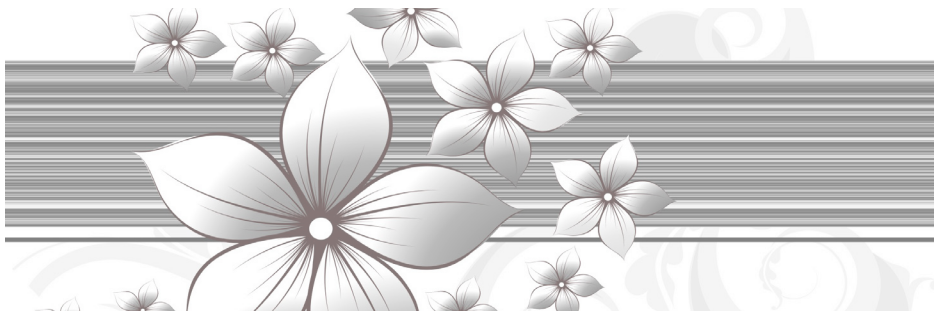
Nghĩ rằng không phải bà con nhưng thật là bà con.

3. Vô tội

3.1. Đem y cho Tỳ kheo ni là bà con.

3.2. Đổi cái lớn lấy cái nhỏ, hoặc đổi cái nhỏ lấy cái lớn.

3.2. Thần kinh thất thường.



BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 24

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh					
Số lượng	1					
Địa điểm	Sāvattḥī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Đem y cho Ni					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 25- Nếu Tỳ kheo may y cho Tỳ kheo ni không phải thân quyến của mình thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Udāyi.

B. Địa điểm: Sāvattḥī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattḥī.

D. Cử tội: May y cho Ni.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo may y cho Tỳ kheo ni không phải bà con.

2. Phạt Đột kiết la

Nghi ngại không biết có phải bà con không.

3. Vô tội

3.1. May y cho Tỳ kheo ni là bà con.

3.2. Thần kinh thất thường.



BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 25

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Udāyi					
Số lượng	1					
Địa điểm	Sāvattḥī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	May y cho Ni					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 26- Nếu Tỳ kheo cùng với Tỳ kheo ni ngồi ở chỗ khuất, ngăn, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Udāyi.

B. Địa điểm: Sāvattḥī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattḥī.

D. Cử tội: Cùng ngồi với Ni.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Cùng Tỳ kheo ni ngồi ở chỗ khuất, ngăn.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng chỗ khuất, ngăn thật sự không phải là chỗ khuất, ngăn.

3. Vô tội

3.1. Không phải là chỗ khuất, ngăn.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 26

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập tụng
Người phạm	Udāyi	Udāyi	Udāyi	Khuyết danh	Udāyi	Udāyi
Số lượng	1					
Địa điểm	Sāvathī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Cùng ngồi với Ni					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 27- Nếu Tỳ kheo hẹn với Tỳ kheo ni đi chung một đường, thì dầu chỉ từ một xóm đến một xóm, phạm Ba dật đê. Trường hợp khác là đi với người đi buôn, hoặc đi mà có sự nghi ngại sợ hãi, đó gọi là trường hợp khác.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới

Lần thứ nhất: Lục quần Tỳ kheo.

Lần thứ hai: Nhiều Tỳ kheo và Tỳ kheo ni.

B. Địa điểm: Sāvathī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvathī.

D. Cử tội: Hẹn Ni cùng đi.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

Tỳ kheo hẹn Tỳ kheo ni cùng đi chung một đường, dù chỉ từ xóm này đến xóm khác.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng có hẹn trước nhưng thật ra là tình cờ.

3. Vô tội

3.1. Thì giờ thích hợp. Không hẹn trước.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 27

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo, Khyết danh, Tỳ kheo ni	Lục quần Tỳ kheo, Khyết danh, Tỳ kheo ni	Lục quần Tỳ kheo, Khyết danh, Tỳ kheo ni	Nhiều Tỳ kheo, nhiều Tỳ kheo ni	Lục quần Tỳ kheo, Khyết danh, Tỳ kheo ni	Lục quần Tỳ kheo, Khyết danh, Tỳ kheo ni
Số lượng	Nhiều					
Địa điểm	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Rajagriha, Sāvattḥī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Hẹn Ni cùng đi					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 28- Nếu Tỳ kheo cùng Tỳ kheo ni hẹn nhau đi chung một thuyền ngược dòng hay xuôi dòng thì, trừ trường hợp đi đò ngang qua sông, phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới

Lần thứ nhất: Lục quần Tỳ kheo.

Lần thứ hai: Nhiều Tỳ kheo và Tỳ kheo ni.

B. Địa điểm: Sāvattḥī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattḥī.

D. Cử tội: Cùng Ni đi thuyền.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo cùng Tỳ kheo ni hẹn nhau đi chung 1 thuyền, dù xuôi dòng hay ngược dòng.

2. Phạt Đột kiết la

Nếu Tỳ kheo một chân trong thuyền, chân kia ngoài thuyền.

3. Vô tội

3.1. Đi đò ngang sang sông. Không hẹn đi chung 1 thuyền.

3.2. Thân kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 28

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo, nhiều Tỳ kheo, nhiều Tỳ kheo ni	Lục quần Tỳ kheo, nhiều Tỳ kheo, nhiều Tỳ kheo ni	Lục quần Tỳ kheo, nhiều Tỳ kheo, nhiều Tỳ kheo ni	Nhiều Tỳ kheo, Tỳ kheo ni	Lục quần Tỳ kheo, nhiều Tỳ kheo, Tỳ kheo ni	Lục quần Tỳ kheo, nhiều Tỳ kheo, nhiều Tỳ kheo, nhiều Tỳ kheo ni ³⁹
Số lượng	Nhiều					
Địa điểm	Sāvattihī	Sāvattihī	Sāvattihī	Sāvattihī	Sāvattihī	Sāvattihī, Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattihī	Đức Phật ở tại Sāvattihī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Cùng Ni đi thuyền					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 29- Nếu Tỳ kheo biết đồ ăn do Tỳ kheo ni ca tụng khuyến hóa mà có, mà vẫn ăn, thì, trừ trường hợp thí chủ có ý thỉnh trước, phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Đề Bà Bạt Đa và các Tỳ kheo thân cận.

B. Địa điểm: Rajagriha.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Rajagriha.

Cử tội: Ăn của Ni khuyến.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo biết đồ ăn do Tỳ kheo ni khuyến hóa mà vẫn ăn.

2. Phạt Đột kiết la

Biết rằng thức ăn do Tỳ kheo ni khuyến hóa, thật ra không phải.

3. Vô tội

3.1. Thí chủ có ý thỉnh trước.

3.2. Thần kinh thất thường.

39. (Sđd., T. 23, tr. 83c).

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 29

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Devadatta & những người lân cận	Devadatta	Devadatta & những người lân cận	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Devadatta & những người lân cận
Số lượng	Nhiều	1	Nhiều	6	6	Nhiều
Địa điểm	Rajagriha	Sāvattthī	Sāvattthī	Rajagriha	Sāvattthī	Sāvattthī
Thời gian	Đức Phật ở tại Rajagriha	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ăn của Ni khuyển					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 30- Nếu Tỳ kheo cùng nữ nhân hẹn nhau đi một đường, thì dầu chỉ đi đến một xóm cũng vẫn phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo khuyết danh.
 B. Địa điểm: Sāvattthī.
 C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.
 D. Cử tội: Đi với nữ nhân.
 E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo cùng nữ nhân hẹn nhau đi một đường, dù chỉ một xóm.

2. Phạt Đột kiết la

- 2.1. Tỳ kheo hẹn nhưng nữ nhân không hẹn.
 2.2. Nghĩ rằng là nữ nhân nhưng không phải nữ nhân.

3. Vô tội

- 3.1. Tỳ kheo không hẹn nữ nhân cùng đi.
 3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 30

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập tụng
Người phạm	Khuyết danh	Aniruddha ⁴⁰	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Tên chữ Hán
Số lượng	1					
Địa điểm	Sāvathī	Sāvathī	Vesālī	Sāvathī	Rajagriha	Vesālī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Đi với nữ nhân					
Phạt tội	Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 31- Nếu Tỳ kheo có thí chủ chỉ cúng một bữa ăn, Tỳ kheo ấy không bệnh thì nên ăn một bữa thôi. Nếu ăn quá đi thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvathī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvathī.

D. Cử tội: Ăn quá 1 bữa.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo ăn nhiều hơn 1 bữa tại nhà thí chủ.

2. Phạt Đột kiết la

Không nghĩ là bệnh nhưng thật sự là bệnh.

3. Vô tội

3.1. Ăn chỉ 1 bữa.

3.2. Bị bệnh.

3.3. Thần kinh thất thường.

40. (Sđd., T. 22, tr. 654a).

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 31

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	6	1	6	6	6
Địa điểm	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Rajagriha	Sāvattḥī	Sāvattḥī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ăn quá 1 bữa					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 32- Nếu Tỳ kheo ăn nhiều lần thì, trừ trường hợp khác, phạm Ba dật đề.

Trường hợp khác là khi mình bị bệnh, khi có người dâng y, đó gọi là trường hợp khác.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Chư Tăng⁴¹.

B. Địa điểm: Vesālī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Vesālī.

D. Cử tội: Ăn nhiều lần ăn.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo ăn nhiều lần.

2. Phạt Đột kiết la

Chấp nhận lời thỉnh mời trước và lời thỉnh mời sau, khi chỉ mới ăn một miếng.

3. Vô tội

3.1. Chỉ ăn 1 bữa.

3.2. Có thể ăn nhiều lần vì dâng y.

3.3. Thần kinh thất thường.

41. (Vinaya Texts, tr. 76).

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 32

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập tụng
Người phạm	Chư Tăng	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh
Số lượng	Nhiều	Nhiều	Nhiều	Nhiều	6	Nhiều
Địa điểm	Vesālī	Rajagriha	Sāvattthī	Rajagriha	Rajagriha	Sāvattthī
Thời gian	Đức Phật ở tại Vesālī	Đức Phật ở tại Rajagriha	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ăn nhiều lần					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 33- Nếu Tỳ kheo ăn riêng Tăng chúng thì, trừ các trường hợp khác, phạm Ba dật đề. Các trường hợp khác là khi bệnh, khi may y gấp, khi có người dâng y, khi đi đường, khi đi thuyền, khi đại chúng tập hợp, khi sa môn của ngoại đạo mời ăn, đó gọi là các trường hợp khác.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Đề Bà Đạt Đa.

B. Địa điểm: Rajagriha.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Rajagriha.

D. Cử tội: Ăn riêng Tăng chúng.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo dùng bữa với 1 nhóm riêng.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ đó là một bữa ăn nhóm nhưng không phải như vậy.

3. Vô tội

3.1. Nếu là một nhóm Tỳ kheo 2 hay 3 người ăn chung với nhau.

3.2. Các trường hợp khác là bệnh, may y gấp, có người dâng y, khi đi đường, khi đi thuyền, khi đại chúng tập hợp, khi sa môn của ngoại đạo mời ăn.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 33

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Devadatta	Devadatta	Không ghi chép	Devadatta	Devadatta	Devadatta
Số lượng	1	1		1	1	1
Địa điểm	Rajagriha	Rajagriha		Rajagriha	Rajagriha	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Rajagriha	Đức Phật ở tại Rajagriha		Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ăn riêng Tăng chúng					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 34- Nếu Tỳ kheo đến nhà cư sĩ có ý thỉnh Tỳ kheo để cúng bánh, miến và cơm, Tỳ kheo ấy nếu cần thì nhận vài ba bát, đem về trong chùa nên chia cho các Tỳ kheo khác cùng ăn. Nếu Tỳ kheo ấy không bịnh mà nhận quá vài ba bát, đem về trong chùa cũng không chia cho các Tỳ kheo khác cùng ăn, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo đi khát thực.
- B. Địa điểm: Sāvattihī.
- C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattihī.
- D. Cử tội: Nhận quá giới hạn.
- E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo nhận 2 hoặc 3 bát đầy và không chia sẻ với các Tỳ kheo khác cùng ăn.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng có nhiều hơn trong khi ít hơn 2 hoặc 3 bát.

3. Vô tội

3.1. Tỳ kheo nhận ít hơn 2 hoặc 3 bát.

3.2. Nhận ít hơn 2 hoặc 3 bát và chia sẻ với các Tỳ kheo khác cùng ăn.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 34

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo	Upanada
Số lượng	1	Nhiều	Nhiều	1	6	1
Địa điểm	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Rajagriha	Sāvattḥī	Sāvattḥī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Nhận quá giới hạn					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 35- Nếu Tỳ kheo ăn xong rồi, mà có khi nhận lời mời ăn nữa, nếu không làm phép ăn thừa mà ăn, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Nhiều Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattḥī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattḥī.

D. Cử tội: Muốn ăn cho đủ.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo đã ăn no đủ rồi, ăn thêm thức ăn cứng và mềm.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng không còn dư trong khi thức ăn còn dư.

3. Vô tội

3.1. Đã ăn no đủ rồi, ăn thêm thức ăn cứng và mềm không để dư.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 35

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Upananda	Lục quần Tỳ kheo	Udāyi
Số lượng	Nhiều	1	Nhiều	1	6	1
Địa điểm	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Rajagriha	Sāvattḥī	Sāvattḥī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Muốn ăn cho đủ					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 36- Nếu Tỳ kheo biết Tỳ kheo khác ăn đủ rồi, mình có nhận lời mời ăn nữa mà không làm phép ăn thừa, lại ân cần mời Tỳ kheo khác ấy cùng ăn với mình, và Tỳ kheo khác ấy cùng ăn. Tỳ kheo ấy chỉ vì lý do muốn làm cho Tỳ kheo khác ấy phạm giới, chứ không có lý do gì khác nữa, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: 2 Tỳ kheo.
- B. Địa điểm: Sāvattḥī.
- C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattḥī.
- D. Cử tội: Ép phạm ăn thêm.
- E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Người phạm lỗi mời một Tỳ kheo khác đã ăn xong và đứng dậy, ngồi xuống ăn tiếp mà không bỏ thừa thức ăn.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Nói Tỳ kheo khác ăn thêm để có chất dinh dưỡng qua đêm, 7 ngày 1 tuần cho đến trọn đời.

2.2. Nghĩ rằng người khác hài lòng nhưng không phải.

3. Vô tội

3.1. Thức ăn còn lại thì cho đi.

3.2. Nếu cho thì nói: Lấy hết đi, vì lợi ích cho người khác.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 36

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tung
Người phạm	Khuyết danh	Khuyết danh	Các đệ tử của Ānanda và Mục Kiền Liên ⁴²	Khuyết danh	Tỳ kheo già	Khuyết danh
Số lượng	2	2	4	2	1	2
Địa điểm	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Rajagriha	Sāvattḥī	Sāvattḥī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ép phạm ăn thêm					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 37- Nếu Tỳ kheo ăn lúc không phải giờ ăn, ăn như vậy thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: 17 Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Rajagriha.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Rajagriha.

D. Cử tội: Ăn lúc phi thời.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo ăn phi thời.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Nghĩ rằng phi thời trong khi đúng thời.

2.2. Chấp nhận để có dinh dưỡng qua canh đêm, 7 ngày trong tuần, suốt đời.

3. Vô tội

42. (The Taisho Shinshu, T. 22, tr. 356b).

3.1. Tỳ kheo ăn đúng thời.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 37

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	17 Tỳ kheo	Nanda, Upananda, Udāyi	Khuyết danh	Udāyi	17 Tỳ kheo	17 Tỳ kheo
Số lượng	17	3	Nhiều	1	17	17
Địa điểm	Rajagriha	Rajagriha	Sāvattthī	Rajagriha	Sāvattthī	Sāvattthī
Thời gian	Đức Phật ở tại Rajagriha	Đức Phật ở tại Rajagriha	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ăn lúc phi thời					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 38- Nếu Tỳ kheo đồ ăn để cách đêm mà ăn, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Belattharsisa⁴³.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.

D. Cử tội: Ăn đồ cách đêm.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo ăn thức ăn cứng hoặc thức ăn mềm để qua đêm.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng thức ăn để qua đêm, thực ra không phải.

3. Vô tội

3.1. Nghĩ rằng thức ăn không để qua đêm, và đúng như vậy.

3.2. Thần kinh thất thường.

43. (Vinaya Texts, tr. 86).

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 38

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Belattharsīsa	Kāla	Không ghi chép	Khuyết danh	Kāla	Tên chữ Hán
Số lượng	1	1		1	1	1
Địa điểm	Sāvattthī	Rajagriha		Rajagriha	Sāvattthī	Sāvattthī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Rajagriha		Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ăn đồ cách đêm					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 39- Nếu Tỳ kheo đối với thức ăn hay thuốc mình không nhận lời mời mà đã bỏ vào miệng thì phạm, trừ nước và tắm, phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo khuyết danh.

B. Địa điểm: Vesālī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Vesālī.

D. Cử tội: Ăn đồ chưa được mời.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo ăn đồ không được cho.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng không được cho, thực là được cho.

3. Vô tội

3.1. Ăn thức ăn được cho.

3.2. Uống nước và dùng tắm.

3.3. Thần kinh thất thường.



Thiền viện Trúc Lâm Yên tử (Chùa Lâm), Quảng Ninh

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 39

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh	Khuyết danh	Aniruddha	Mahā Kassapa, Khuyết danh	Mahakāla	Mahakāla ⁴⁴
Số lượng	1	1	1	Nhiều	1	1
Địa điểm	Vesālī	Sāvathī	Sāvathī	Rajagriha	Sāvathī	Sāvathī
Thời gian	Đức Phật ở tại Vesālī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ăn đồ chưa được mời					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

44. (The Taisho Shinshu Daizokyo, T. 23, tr. 95c).

GIỚI ĐẠO Thứ 40- Nếu Tỳ kheo được có những thức ăn ngon như sữa, sữa lạc; Tỳ kheo ấy có những thức ăn ngon ấy mà vốn không bệnh, chỉ tự đòi cho mình, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvathī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvathī.

D. Cử tội: Đòi đồ ăn ngon.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Nếu Tỳ kheo yêu cầu bất cứ người nào cho đồ ăn ngon và ăn.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng không bị bệnh nhưng thật ra có bệnh.

3. Vô tội

3.1. Bị bệnh.

3.2. Ăn thức ăn còn dư của một Tỳ kheo bệnh.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 40

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Upananda	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	1	6	6	6	6
Địa điểm	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Rajagriha	Cung điện Sakya ⁴⁵	Kapilavatthu
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Đòi đồ ăn ngon					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

45. (Sđd., T. 23, tr. 827b).

GIỚI ĐẠO Thứ 41- Nếu Tỳ kheo đối với ngoại đạo nam hay ngoại đạo nữ, mà mình tự tay cho họ thức ăn, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Ānanda.
 B. Địa điểm: Vesālī.
 C. Thời gian: Đức Phật ở tại Vesālī.
 D. Cử tội: Tự tay cho ngoại đạo ăn.
 E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo tự tay cho người khổ hạnh lửa thề, ần sĩ nam hay ần sĩ nữ ăn.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Cho nước và tắm.

2.2. Nghĩ rằng đó là người khổ hạnh lửa thề, ần sĩ nam hay ần sĩ nữ, nhưng thật ra không phải.

3. Vô tội

3.1. Bảo nam cư sĩ biểu họ thức ăn.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 41

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Ānanda	Ānanda ⁴⁶	Ānanda	Ānanda, Khuyết danh	Ānanda	Ānanda
Số lượng	1	1	1	Nhiều	1	1
Địa điểm	Vesālī	Kosāla	Sāvattthī	Rajagriha	Rajagriha	Sāvattthī
Thời gian	Đức Phật ở tại Vesālī	Đức Phật tại Kosāla	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Tự tay cho ngoại đạo ăn					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

46. (Sđd., T. 22, tr. 664b).

GIỚI ĐOẠ Thứ 42- Nếu Tỷ kheo trước đã nhận lời mời về bữa ăn trước hay bữa ăn sau, rồi đi đến nhà khác mà không dặn lại cho các Tỷ kheo, thì, trừ trường hợp khác, phạm Ba dật đề. Trường hợp khác là bệnh, may y, cho y, đó gọi là trường hợp khác.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Upananda.

B. Địa điểm: Rajagriha.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Rajagriha.

D. Cử tội: Đi mà không nói.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỷ kheo trước đã nhận lời mời bữa ăn, rồi đi đến nhà khác ăn mà không báo cho Tỷ kheo khác biết.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng được mời, thực ra không được mời.

3. Vô tội

3.1. Có báo với Tỷ kheo khác.

3.2. Không được mời ăn

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 42

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Upananda					
Số lượng	1					
Địa điểm	Rajagriha	Sāvattthī	Sāvattthī	Rajagriha	Sāvattthī	Sāvattthī
Thời gian	Đức Phật ở tại Rajagriha	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Đi mà không nói					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 43- Nếu Tỳ kheo tại nhà ăn có vật báu mà mình miễn cưỡng ngồi dai thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Upananda.
 B. Địa điểm: Sāvattḥī.
 C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattḥī.
 D. Cử tội: Ngồi dai tại nhà ăn có bảo vật.
 E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Sau khi ăn xong còn ngồi nán lại trong khi gia đình đang ăn.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng đó là phòng ngủ nhưng không phải.

3. Vô tội

3.1. Nếu có Tỳ kheo thứ hai đến.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 43

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Upananda	Udāyi	Udāyi	Không ghi chép	Udāyi	Upananda
Số lượng	1	1	1		1	1
Địa điểm	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī		Sāvattḥī	Sāvattḥī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ		Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ngồi dai tại nhà ăn có bảo vật					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					



GIỚI ĐẠO Thứ 44- Nếu Tỳ kheo tại nhà ăn có vật báu mà mình ngồi chỗ khuất, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Upananda.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.

D. Cử tội: Ngồi chỗ khuất với nữ nhân. Khác Luật Tứ Phần: Nhà ăn có vật báu.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo ngồi chỗ khuất nói chuyện với nữ nhân.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng đó là nữ nhân nhưng không phải.

3. Vô tội

3.1. Ngồi cùng với một Tỳ kheo khác.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 44

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập tụng
Người phạm	Upananda	Udāyi	Udāyi	Upananda	Udāyi	Upananda
Số lượng	1					
Địa điểm	Sāvattthī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Nhà ăn có vật báu					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					



GIỚI ĐOẠ Thứ 45- Nếu Tỳ kheo ngồi một mình với nữ nhân ở chỗ đất trống, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Upananda.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.

D. Cử tội: Ngồi với nữ nhân.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo ngồi một mình với nữ nhân ở chỗ đất trống.

2. Phạt Đột kiết la

Tỳ kheo đứng trong khi nữ nhân ngồi.

3. Vô tội

3.1. Có thêm Tỳ kheo khác đến.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 45

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Upananda	Udāyi	Udāyi	Upananda	Không ghi chép	Udāyi
Số lượng	1	1	1	1		1
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī		Sāvattthī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ		Không rõ
Cử tội	Ngồi với nữ nhân					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 46- Nếu Tỳ kheo nói với Tỳ kheo khác như vậy, Đại đức, đi với tôi đến xóm làng, sẽ có thức ăn cho Đại đức. Nhưng đến rồi, Tỳ kheo ấy đã không khuyên cúng thức ăn cho Tỳ kheo khác này, mà lại bảo Đại đức đi đi, tôi cùng Đại đức ngồi hay nói với nhau một chỗ thì tôi không ưa, tôi ngồi một mình nói một mình thì thích hơn. Chỉ vì lý do như vậy, chứ không vì lý do gì khác hơn mà tìm cách xua đuổi người khác đi đi, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Upananda.

B. Địa điểm: Sāvattihī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattihī.

D. Cử tội: Đuổi người đi đi.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Làm cho Tỳ kheo khác không được thức ăn.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Đuổi chú Sa di.

2.2. Nghĩ là Tỳ kheo, nhưng thật là Sa di.

3. Vô tội

3.1. Vì bắt đấng dĩ.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 46

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Upananda					
Số lượng	1					
Địa điểm	Sāvattihī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattihī	Đức Phật ở tại Sāvattihī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Đuổi người đi đi					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 47- Nếu Tỳ kheo được hứa cho thuốc 4 tháng, Tỳ kheo ấy không bệnh cũng nên nhận. Nhưng nếu nhận quá thì hạn ấy, thì, trừ người ta xin cho luôn, xin cho thêm, xin chia mà cho, xin cho suốt đời, phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.
- B. Địa điểm: Sāvattḥī.
- C. Thời gian: Đức Phật ở tại Kapilavatthu.
- D. Cử tội: Nhận thuốc quá hạn.
- E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.
1. Phạt Ba dật đề
 - 1.1. Không bệnh mà nhận thuốc hơn 4 tháng.
 - 1.2. Yêu cầu thuốc mà không sử dụng.
 2. Phạt Đột kiết la

Ngỡ rằng còn lâu hơn thế nhưng không phải.
 3. Vô tội
 - 3.1. Được cho thường xuyên.
 - 3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 47

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo					
Số lượng	6					
Địa điểm	Kapilavatthu	Kapilavatthu	Sāvattḥī	Kapilavatthu	Kapilavatthu	Kapilavatthu
Thời gian	Đức Phật trú tại Kapilavatthu	Đức Phật trú tại Kapilavatthu	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Nhận thuốc quá hạn					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 48- Nếu Tỳ kheo đi coi quân trận thì, trừ trường hợp có lý do, phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvathī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvathī.

D. Cử tội: Đi coi quân trận.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Đi coi quân trận tập luyện đánh nhau.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Đứng bất cứ chỗ nào có thể thấy.

2.2. Nghĩ rằng có huấn luyện đánh nhau nhưng không có.

3. Vô tội

3.1. Có lý do hợp lý.

3.2. Đứng trong tu viện.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 48

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Nanda, Upananda	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	6	2	6	6	6
Địa điểm	Sāvathī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Đi coi quân trận					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 49- Nếu Tỳ kheo có lý do thì được phép đến trong quân đội tá túc 2 hoặc 3 đêm, quá thì hạn ấy thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.
 B. Địa điểm: Sāvattthī.
 C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.
 D. Cử tội: Trong quân quá hạn.
 E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo có lý do đến trong quân hơn 2 hay 3 đêm.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng nhiều hơn mà thật ra ít hơn 3 đêm.

3. Vô tội

3.1. Ở lại ít hơn 2 hay 3 đêm.

3.2. Bị bệnh.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 49

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh
Số lượng	6	6	6	Nhiều	6	Nhiều
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Không ghi chép
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Trong quân quá hạn					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 50- Nếu Tỳ kheo được phép tá túc trong quân đội vài ba đêm mà hoặc coi quân đội dàn trận, hoặc coi lực lượng tượng binh kỳ binh diễn tập, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quân Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvathī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvathī.

D. Cử tội: Coi quân diễn tập.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo được phép tá túc trong quân vài ba đêm mà đi coi quân đội dàn trận, các lực lượng tượng binh, kỳ binh diễn tập.

2. Phạt Đột kiết la

Đi xem 1 trong các cách quân đội dàn trận hoặc diễn tập.

3. Vô tội

3.1. Ở trong quân 2 hoặc 3 đêm mà không đi xem gì cả.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 50

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quân Tỳ kheo	Lục quân Tỳ kheo	Lục quân Tỳ kheo	Khuyết danh	Lục quân Tỳ kheo	Lục quân Tỳ kheo
Số lượng	6	6	6	Nhiều	6	6
Địa điểm	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Coi quân diễn tập					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 51- Nếu Tỳ kheo uống các thứ rượu thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Sāgata.

B. Địa điểm: Cetiya.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Cetiya.

D. Cử tội: Uống các thứ rượu.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo uống rượu mạnh hoặc rượu lên men.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Uống rượu ngọt.

2.2. Uống loại rượu không gây nghiện.

3. Vô tội

3.1. Nếu bị bệnh.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 51

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Sāgata	Sāgata	Sāgata, tên chữ Hán	Sāgata	Sāgata	Sāgata
Số lượng	1	1	2	1	1	1
Địa điểm	Cetiya	Cetiya	Kosambī	Kosambī	Sāvattthī	Cetiya
Thời gian	Đức Phật ở tại Cetiya	Đức Phật ở tại Cetiya	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Uống các thứ rượu					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 52- Nếu Tỷ kheo đùa giỡn dưới nước thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Nhóm 17 Tỷ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.

D. Cử tội: Đùa giỡn dưới nước.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỷ kheo đùa giỡn dưới nước.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Chơi thể thao dưới nước dưới mắt cá chân.

2.2. Chơi thể thao bằng thuyền.

3. Vô tội

3.1. Bơi trong nước.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 52

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tung
Người phạm	Khuyết danh					
Số lượng	17					
Địa điểm	Sāvattthī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Đùa giỡn dưới nước					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 53- Nếu Tỳ kheo lấy ngón tay ngón chân thọc lét lẫn nhau thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.
 B. Địa điểm: Sāvattthī.
 C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.
 D. Cử tội: Thọc lét người khác.
 E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Dùng ngón tay thọc lét Tỳ kheo khác.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Dùng vật dụng thọc lét Tỳ kheo khác..

2.2. Nghĩ rằng người đó đã thọ đại giới nhưng không phải.

3. Vô tội

3.1. Tự xát vào mình để nén tiếng cười.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 53

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tung
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	16 Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	17 Tỳ kheo	17 Tỳ kheo
Số lượng	6	6	16	6	17	17
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Thọc lét người khác					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 54- Nếu Tỳ kheo không chấp nhận mọi sự khuyên can thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Channa.

B. Địa điểm: Kosambī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Kosambī.

D. Cử tội: Không nhận khuyên can.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo không tôn trọng Thầy giáo và pháp luật.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Không tôn trọng các Tỳ kheo Trưởng lão.

2.2. Nghĩ rằng vị ấy là Tỳ kheo, thực ra là Sa di.

3. Vô tội

3.1. Nếu được Tăng già đồng ý.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 54

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Channa	Channa	Channa	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh	Channa
Số lượng	1	1	1	6	2	1
Địa điểm	Kosambī	Kosambī	Kosambī	Sāvattī	Rajagriha	Kosambī
Thời gian	Đức Phật ở tại Kosambī	Đức Phật ở tại Kosambī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Không nhận khuyên can					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 55- Nếu Tỳ kheo dọa cho Tỳ kheo khác sợ thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.
 B. Địa điểm: Sāvattthī.
 C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.
 D. Cử tội: Dọa cho người sợ.
 E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo dọa một Tỳ kheo khác.

2. Phạt Đột kiết la

Giả làm ra hình voi, cọp, sư tử, ngựa, ma để dọa một Tỳ kheo khác.

3. Vô tội

3.1. Nếu không muốn gây ra sợ hãi thì tạo ra 1 hình dạng, âm thanh, mùi, vị hay đụng chạm.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 55

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Nakabara ⁴⁷	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Nakabara
Số lượng	6	1	6	6	6	1
Địa điểm	Sāvattthī	Chữ Hán	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Vesālī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại (chữ Hán)	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Dọa cho người sợ					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

47. (Sđd., T. 22, tr. 673b).

GIỚI ĐOẠ Thứ 56- Nếu Tỳ kheo thì nửa tháng tắm rửa. Tỳ kheo không bệnh thì nên chấp nhận như vậy, không được nhiều hơn, vì trừ trường hợp khác thì phạm Ba dật đề. Trường hợp khác là khi nóng, khi bệnh, khi làm việc, khi bị gió mưa, khi đi đường, đó gọi là những trường hợp khác.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Nhiều Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Tapoda.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Rajagriha.

D. Cử tội: Tắm trước nửa tháng.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo tắm nhiều lần trong nửa tháng, trừ khi nóng, bệnh, làm việc, gió mưa, đi đường.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng ít hơn nửa tháng trong khi đã hơn nửa tháng.

3. Vô tội

3.1. Tắm nửa tháng 1 lần.

3.2. Tắm vào các trường hợp khác.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 56

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh
Số lượng	Nhiều	6	Nhiều	Nhiều	6	Nhiều
Địa điểm	Tapoda	Rajagriha	Rajagriha	Rajagriha	Rajagriha	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Rajagriha	Đức Phật ở tại Rajagriha	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Tắm trước nửa tháng					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 57- Nếu Tỳ kheo không bệnh, mà chỉ vì sưởi ấm nên tự đốt lửa giữa đất trống hay bảo người đốt, thì, trừ trường hợp có lý do, phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Nhiều Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Bhagga.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Bhagga.

D. Cử tội: Đốt lửa đất trống.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo không bệnh, chỉ vì sưởi ấm mà đốt lửa giữa đất trống.

2. Phạt Đột kiết la

Ném tóc, lông vũ, móng tay vào lửa.

3. Vô tội

3.1. Nếu có lý do hợp lý.

3.2. Bệnh.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 57

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo, 17 Khuyết danh ⁴⁸	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh
Số lượng	Nhiều	6	Nhiều	23	6	Nhiều
Địa điểm	Bhagga	Chữ Hán	Kosāla	Kosāla	Sāvattihī	Sāvattihī
Thời gian	Đức Phật ở tại Bhagga	Đức Phật ở tại (chữ Hán)	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Đốt lửa đất trống					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

48. (Sđd., T. 22, tr. 64a)

GIỚI ĐẠO Thứ 58- Nếu Tỳ kheo cất giấu vật dụng của Tỳ kheo khác như y, bát, đồ ngồi, ống kim, mình tự cất giấu hay bảo người cất giấu, ít nhất chỉ để giỡn chơi thôi, cũng phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvathī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvathī.

D. Cử tội: Cất giấu vật dụng.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo cất giấu y, bát, ngọa cụ, vật dụng của Tỳ kheo khác, cho dù đùa giỡn.

2. Phạt Đột kiết la

Cất giấu các vật dụng khác, dù là đùa giỡn.

3. Vô tội

3.1. Sắp xếp đồ dùng lại cho có thứ tự.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 58

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo ⁴⁹					
Số lượng	6					
Địa điểm	Sāvathī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Cất giấu vật dụng					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

49. (Sđd., T. 22, tr. 675a)

GIỚI ĐOẠ Thứ 59- Nếu Tỳ kheo đã đem y cho Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Thức xoa ma na, Sa di, Sa di ni rồi, sau đó không nói với người chủ của y được cho, mà lấy lại dùng, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Upananda.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.

D. Cử tội: Cho rồi lấy lại.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Đã đem y cho Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Thức xoa ma na, Sa di, Sa di ni, rồi không nói mà tự lấy lại dùng.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng không lấy y lại, thực ra đã lấy lại.

3. Vô tội

3.1. Nếu nói trước, sau đó mới dùng.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 59

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Upananda	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Upananda	Upananda	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	1	6	6	1	1	6
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Cho rồi lấy lại					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 60- Nếu Tỷ kheo được có y mới nguyên, thì trong 3 màu làm hồng nguyên màu, tùy ý lấy 1 màu mà làm hồng nguyên màu đi, đó là màu xanh, màu đen, màu nâu vỏ cây mộc lan. Nếu Tỷ kheo ấy không lấy màu xanh, màu đen, màu nâu vỏ cây mộc lan, 3 màu làm hồng nguyên màu đi, mà dùng y mới nguyên, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Nhiều Tỷ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.

D. Cử tội: Dùng y mới nguyên.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỷ kheo dùng y mới nguyên mà không lấy 1 trong 3 màu được quy định để làm hồng màu mới.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng chưa nhuộm y mà thật ra đã nhuộm rồi,

3. Vô tội

3.1. Dùng y đã nhuộm.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 60

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh	Lục quần Tỷ kheo	Khuyết danh	Khuyết danh	Lục quần Tỷ kheo	Lục quần Tỷ kheo
Số lượng	Nhiều	6	Nhiều	Nhiều	6	6
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Rajagriha	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Dùng y mới nguyên					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 61- Nếu Tỳ kheo cố hại tính mạng súc sinh, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Udāyi.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.

D. Cử tội: Cố hại súc sinh.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Cố hại 1 con vật.

2. Phạt Đột kiết la

Cố hại 1 con vật nhưng không chết.

3. Vô tội

3.1. Không biết.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 61

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Udāyi					
Số lượng	1					
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Vesālī	Sāvattthī	Rajagriha	Vesālī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Cố hại súc sinh					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 62- Nếu Tỳ kheo biết nước có trùng mà vẫn uống vẫn dùng, thì phạm Ba dật đê.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvathī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvathī.

D. Cử tội: Uống nước có trùng.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

Tỳ kheo biết mà vẫn uống nước có trùng.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng nước có trùng nhưng thật ra không có.

3. Vô tội

3.1. Dùng nước không có trùng.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 62

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Udāyi, 2 Khuyết danh	Channa	Channa	Channa
Số lượng	6	6	3	1	1	1
Địa điểm	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Kosambī	Kosambī	Kosambī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Uống nước có trùng					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 63- Nếu Tỳ kheo cố ý làm bực mình Tỳ kheo khác, thì dầu làm cho chốc lát không vui thôi cũng phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.
 B. Địa điểm: Sāvattthī.
 C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.
 D. Cử tội: Quấy rối Tỳ kheo khác.
 E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo cố ý làm bực mình Tỳ kheo khác, dù trong chốc lát.

2. Phạt Đột kiết la

Cố ý làm bực mình chú Sa di.

3. Vô tội

3.1. Không cố ý làm bực mình Tỳ kheo khác.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 63

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Udāyi	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	6	6	6	1	6
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Quấy rối người khác					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					



GIỚI ĐẠO Thứ 64- Nếu Tỳ kheo biết Tỳ kheo khác phạm tội nặng mà che giấu, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Upananda.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.

D. Cử tội: Che dấu tội người.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo biết mà che dấu một Tỳ kheo phạm tội nặng.

2. Phạt Đột kiết la

Che dấu phạm giới Đạo của 1 Tỳ kheo khác.

3. Vô tội

3.1. Không thấy, không nghe.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 64

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Upanada	Bạn của Upanada	Upanada	Dharma	Upanada	Nanda
Số lượng	1					
Địa điểm	Sāvattthī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Che dấu tội người					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					



GIỚI ĐOẠ Thứ 65- Tuổi đầy 20 mới nên lãnh thọ đại giới. Nếu Tỳ kheo biết người tuổi chưa đầy 20 mà cho lãnh thọ đại giới, thì người ấy không được giới pháp, mà Tỳ kheo ấy cũng đáng trách vì ngu muội, nên phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Nhiều Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Rajagriha.

D. Cử tội: Độ người thiếu tuổi.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo độ người thọ đại giới dưới 20 tuổi.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng người đó dưới 20 tuổi nhưng thật sự đã tròn 20.

3. Vô tội

3.1. Độ người thọ đại giới tròn 20 tuổi.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 65

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Pilindavaccha ⁵⁰	Moggallāna	Moggallāna
Số lượng	Nhiều	Nhiều	Nhiều	1	1	1
Địa điểm	Rajagriha	Rajagriha	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Rajagriha	Đức Phật ở tại Rajagriha	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Độ người thiếu tuổi					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

50. (Sđd., T. 22, tr. 61a).

GIỚI ĐOẠ Thứ 66- Nếu Tỳ kheo biết sự tranh cãi đã sám hối đúng phép rồi, mà sau đó mình còn khơi dậy trở lại, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvathī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvathī.

D. Cử tội: Khơi sự tranh cãi.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo khơi dậy một sự tranh cãi đã sám hối đúng phép.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng đó là 1 hành vi đúng pháp nhưng thật ra không phải.

3. Vô tội

3.1. Không biết một sự tranh cãi đã sám hối đúng phép.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 66

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo					
Số lượng	6					
Địa điểm	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Kosambī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Khơi sự tranh cãi					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 67- Nếu Tỳ kheo biết là giặc mà hẹn cùng đi một đường, thì dẫu đi chỉ bằng đến một thôn cũng phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo khuyết danh.

B. Địa điểm: Sāvattḥī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattḥī.

D. Cử tội: Hẹn đi với giặc.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Biết là giặc mà hẹn cùng đi một đường, dẫu chỉ đến một thôn.

2. Phạt Đột kiết la

Có hẹn nhưng không đi.

3. Vô tội

3.1. Không hẹn cũng không biết nhưng cùng đi cho an toàn.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 67

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh					
Số lượng	1	Nhiều	Nhiều	Nhiều	1	Nhiều
Địa điểm	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Vesālī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Hẹn đi với giặc					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					



Chùa Kim Quang, Sacramento, Hoa Kỳ

GIỚI ĐOÀ Thứ 68- Nếu Tỳ kheo nói như vậy: theo tôi biết giáo pháp Phật nói thì hành dâm không phải là sự chướng đạo. Tỳ kheo khác can Tỳ kheo ấy, rằng Đại đức, đừng nói như vậy, đừng phỉ báng Đức Thế tôn. Phỉ báng Đức Thế tôn thì không tốt. Đức Thế tôn không nói như vậy. Đức Thế tôn đã dùng nhiều cách nói rằng phạm vào sự dâm dục là điều chướng đạo. Tỳ kheo khác can gián Tỳ kheo ấy mà Tỳ kheo ấy kiên trì không bỏ, thì Tỳ kheo khác phải can gián đến lần thứ 3 để Tỳ kheo ấy bỏ sự kiên trì ấy đi. Nếu can gián đến lần thứ 3 mà bỏ thì tốt, nếu không bỏ thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Aritṭha.
- B. Địa điểm: Sāvattḥī.
- C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattḥī.
- D. Cử tội: Chống can nói càn.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

Tỳ kheo có ác kiến rằng hành dâm không phải là sự chướng đạo, và các Tỳ kheo khác đã can gián 3 lần mà vẫn không bỏ.

2. Phạt Đột kiết la

Tỳ kheo khởi lên ác kiến và nói rằng hành dâm không phải là sự chướng đạo.

3. Vô tội

3.1. Bỏ ác kiến đó trước khi được khuyên can.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOÀ 68

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Arittha					
Số lượng	1					
Địa điểm	Sāvattḥī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Chống can nói càn					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOÀ Thứ 69- Nếu Tỳ kheo biết Tỳ kheo nói “theo tôi biết giáo pháp Phật nói thì hành dâm không phải là sự chướng đạo” đang bị cử tội mà chưa được tác pháp giải tội, sự thấy biết sai lầm đến như vậy cũng không chịu từ bỏ; biết như vậy mà vẫn cung cấp đồ dùng, vẫn chung cùng kiết ma, vẫn cùng ngủ nghỉ, cùng nói chuyện, thì phạm Ba dật đê.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattḥī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattḥī.

D. Cử tội: Theo người có lỗi.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

Tỳ kheo ăn, nằm, ngủ, nói chuyện với Tỳ kheo không từ bỏ ác kiến.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng Tỳ kheo ấy đã bỏ trong khi không bỏ.

3. Vô tội

3.1. Tỳ kheo đã bỏ.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 69

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Nanda, Upananda	Khuyết danh	Upananda	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	6	2	1	1	6
Địa điểm	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Không ghi chép	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Theo người có lỗi					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 70- Nếu Tỳ kheo biết Sa di nói như vậy: tôi nghe Phật nói hành dâm không phải là sự chướng đạo. Các vị Tỳ kheo can gián Sa di ấy, bằng cách nói rằng ông đừng phỉ báng Đức Thế tôn, phỉ báng Đức Thế tôn thì không tốt; Đức Thế tôn không dạy như ông nói. Nay, Sa di, Đức Thế tôn đã dùng nhiều cách nói dâm dục là sự chướng đạo. Các vị Tỳ kheo can gián như vậy mà Sa di ấy kiên trì không bỏ, thì các vị Tỳ kheo nên can gián đến lần thứ 3 để Sa di ấy bỏ sự kiên trì ấy đi. Nếu can gián đến lần thứ 3 mà bỏ thì tốt. Nếu không bỏ thì các vị Tỳ kheo nên bảo Sa di ấy, rằng từ nay sắp đi ông không còn được nói Đức Phật là đấng Thế tôn của con, không được theo các vị Tỳ kheo, các Sa di khác được ngủ một phòng với Tỳ kheo vài ba đêm thì ông không còn được sự ấy nữa: ông hãy đi ra đi, hãy đi mất đi, không nên ở đây nữa. Nếu Tỳ kheo biết Sa di ấy biểu trưng Tăng đũa như vậy mà dụ dỗ đem về nuôi dưỡng, cho ở chung ngủ chung, thì phạm Ba dật đê.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.
 B. Địa điểm: Sāvattthī.
 C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.
 D. Cử tội: Dung kẻ bị đuổi.
 E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo biết Sa di có ác kiến rằng hành dâm không chướng đạo; rồi Sa di bị trục xuất mà Tỳ kheo vẫn hỗ trợ, ăn, ngủ.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng Sa di đã bị trục xuất nhưng không phải.

3. Vô tội

3.1. Khi Sa di bị bệnh hoặc là bà con.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 70

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Upananda	Upananda	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	6	6	1	1	6
Địa điểm	Sāvattthī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Dung kẻ bị đuổi					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 71- Nếu Tỳ kheo khi được các Tỳ kheo đúng phép can gián, mà nói như vậy: tôi nay không học giới này, tôi sẽ gạn hỏi vị Tỳ kheo trì Luật nào có trí tuệ, thì phạm Ba dật đề. Nếu muốn học thật thì lại cần phải gạn hỏi.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Channa.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Kosambī.

D. Cử tội: Chống sự khuyên học.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Nếu vị Tỳ kheo nói: Tôi không học giới này cho đến khi tôi hỏi Tỳ kheo khác tinh chuyên về Luật.

2. Phạt Đột kiết la

Nghi ngờ rằng vị đó đã thọ đại giới chưa.

3. Vô tội

3.1. Nếu vị đó mê mờ hoặc thiếu học.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 71

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Channa	Channa	Channa	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Tỳ kheo ni Thulannanda
Số lượng	1	1	1	6	6	1
Địa điểm	Kosambī	Kosambī	Kosambī	Sāvattthī	Rajagriha	Sāvattthī
Thời gian	Đức Phật ở tại Kosambī	Đức Phật ở tại Kosambī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Chống cự khuyên học					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 72- Nếu Tỳ kheo khi nghe thuyết Giới mà nói như vậy: Đại đức cần gì phải nói những Giới điều vụn vặt như vậy. Nói những giới điều như vậy chỉ làm người bực mình, xấu hổ. Vì khinh chê Giới pháp nên phạm Ba dật đê.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.
- B. Địa điểm: Sāvathī.
- C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvathī.
- D. Cử tội: Phi báng Giới pháp.
- E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

Nếu Tỳ kheo khi nghe thuyết Giới mà nói: Đừng thuyết những giới điều vụn vặt như vậy vì làm bực mình, xấu hổ, nghi ngờ.

2. Phạt Đột kiết la

Nếu vị ấy chê bai kinh và luận.

3. Vô tội

3.1. Nếu không muốn chê bai, vị ấy nói: Bạn có đọc kinh, kệ, hay những gì thêm vào Pháp không.

3.2. Thân kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 72

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Channa
Số lượng	6	6	6	6	6	1
Địa điểm	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Kosambī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Phi báng Giới pháp					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOÀ Thứ 73- Nếu Tỳ kheo khi nghe thuyết Giới mà nói như vậy: nay tôi mới biết giới điều này được chép trong Giới kinh, mỗi nửa tháng tụng một lần, rút ra từ trong Giới kinh. Nhưng các Tỳ kheo khác biết Tỳ kheo ấy đã 2 hoặc 3 lần ngồi nơi chỗ thuyết giới, hướng chi đã nhiều lần. Tỳ kheo ấy nói không hiểu biết, vậy nếu phạm tội thì phải đúng phép mà trị tội đã phạm, lại trị thêm tội không hiểu biết; hãy bảo rằng, Đại đức, ông không được lợi ích, không khéo léo kiếm được lợi ích, ấy là khi nghe thuyết Giới mà ông không dụng tâm ghi nhớ, không nghe với một lòng và hai tai, ấy vậy, không hiểu biết Giới điều thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattihī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattihī.

D. Cử tội: Sợ nên nói trước.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Nếu Tỳ kheo khi nghe thuyết Giới mà nói: Nay tôi mới biết Giới điều này được chép trong Giới kinh, mỗi nửa tháng tụng một lần. Nhưng các Tỳ kheo khác biết Tỳ kheo ấy đã nhiều lần ngồi nơi chỗ thuyết Giới.

2. Phạt Đột kiết la

Nếu các Tỳ kheo khác không chỉ ra tội này của vị đó.

3. Vô tội

3.1. Nếu vị đó chưa bao giờ nghe chi tiết về Giới bồn.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 73

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Channa
Số lượng	6	6	6	6	6	1
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Kosambī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Kosambī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Sợ nên nói trước					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 74- Nếu Tỳ kheo chung cùng kiết ma rồi, sau đó nói rằng các Tỳ kheo theo bạn thân nên lấy vật của chư Tăng mà cho họ, thì phạm Ba dật đê.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.
 B. Địa điểm: Rajagriha.
 C. Thời gian: Đức Phật ở tại Rajagriha.
 D. Cử tội: Kiết ma rồi hối.
 E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

Tỳ kheo trước đây đã đồng ý bố thí lợi ích cho một Tỳ kheo, sau đó lại nói: Chư Tăng vì tình bạn mà bố thí.

2. Phạt Đột kiết la

Vị ấy chỉ trích khi một điều cần thiết khác được cho.

3. Vô tội

3.1. Nếu chư Tăng không cho Tỳ kheo vật dụng ấy.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 74

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Mettiya, Bhummajakā	Mettiya, Bhummajakā
Số lượng	6	6	6	6	2	2
Địa điểm	Rajagriha	Rajagriha	Sāvattthī	Sāvattthī	Rajagriha	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Rajagriha	Đức Phật ở tại Rajagriha	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Kiết ma rồi hỏi					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 75- Nếu Tỳ kheo, chư Tăng xử việc chưa xong, mình không nói dứt dục mà đứng dậy đi ra, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.

D. Cử tội: Không nói dứt dục.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Chư Tăng xử việc chưa xong, Tỳ kheo không nói dứt dục mà đứng dậy đi ra.

2. Phạt Đột kiết la

Vị ấy rời chỗ ngồi nhưng có thể nghe.

3. Vô tội

3.1. Nếu vị ấy gọi dứt dục với Tăng già.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 75

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tung
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Upananda và đệ tử	Lục quần Tỳ kheo	Nanda	Khuyết danh
Số lượng	6	6	2	6	1	1
Địa điểm	Sāvattḥī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Không nói dữ dục					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 76- Nếu Tỳ kheo dữ dục rồi sau đó hối tiếc, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.
- B. Địa điểm: Sāvattḥī.
- C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattḥī.
- D. Cử tội: Dữ dục rồi hối.
- E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Đã nói dữ dục với chư Tăng, sau đó lại hối.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng đó là hành vi hợp Pháp nhưng không phải.

3. Vô tội

3.1. Đã gọi dữ dục với chư Tăng, sau đó lại bỏ dù không muốn.

3.2. Thần kinh thất thường.



BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 76

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Upananda	Lục quần Tỳ kheo	Nanda	Khuyết danh
Số lượng	6	6	1	6	1	1
Địa điểm	Sāvattḥī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Dữ dục rồi hối					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 77- Nếu Tỳ kheo, các Tỳ kheo tranh cãi với nhau, mình lên nghe rồi đem lời ấy nói với người khác, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattḥī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattḥī.

D. Cử tội: Lên nghe tranh cãi.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Lên nghe chư Tăng tranh cãi.

2. Phạt Đột kiết la

Chư Tăng đang đi và bàn luận phía trước, vị ấy đi nhanh để nghe lời họ bàn.

3. Vô tội

3.1. Các Tỳ kheo đi phía trước, vị ấy đi phía sau nên họ một tiếng để họ biết.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 77

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Upananda	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	6	6	6	1	6
Địa điểm	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Lén nghe tranh cãi					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 78- Nếu Tỳ kheo vì tức giận không vui mà đánh Tỳ kheo khác thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.
- B. Địa điểm: Sāvathī.
- C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvathī.
- D. Cử tội: Đánh Tỳ kheo khác.
- E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo đánh Tỳ kheo khác vì giận dữ, không vui.

2. Phạt Đột kiết la

Vị ấy đánh 1 Sa di.

3. Vô tội

3.1. Đánh thức một Tỳ kheo khác.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 78

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Upananda	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	6	6	6	1	6
Địa điểm	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Đánh Tỳ kheo khác					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 79- Nếu Tỳ kheo vì tức giận không vui mà lấy tay tát Tỳ kheo khác, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvathī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvathī.

D. Cử tội: Tát Tỳ kheo khác.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tát Tỳ kheo khác vì giận dữ, không vui.

2. Phạt Đột kiết la

Tát Tỳ kheo ni vì giận dữ, không vui.

3. Vô tội

3.1. Nếu vị ấy đánh các con vật.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 79

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Uđāyi	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	6	6	6	1	6
Địa điểm	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Tất Tỳ kheo khác					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 80- Nếu Tỳ kheo vì tức giận nên đem sự vô căn cứ mà phi báng Tỳ kheo khác phạm Tăng già bà thi sa, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.
 B. Địa điểm: Sāvathī.
 C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvathī.
 D. Cử tội: Vu khống phạm tội.
 E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Vì giận hờn mà vu oan Tỳ kheo khác phạm tội Tăng tàn.

2. Phạt Đột kiết la

Phi báng Tỳ kheo khác vì xa rời các nề nếp tốt hoặc quan niệm đúng.

3. Vô tội

3.1. Nếu vị ấy đã được nhìn thấy, nghe, hoặc nghi ngờ.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 80

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Upananda	Mettiya, Bhumajaka	Mettiya, Bhumajaka
Số lượng	6	6	6	1	2	2
Địa điểm	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Rajagriha	Vesālī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Vu không phạm tội					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 81- Nếu Tỳ kheo, có Vua thuộc dòng Sát lợi, rưới nước đỉnh đầu lúc đang quang, Vua này chưa ra khách, chưa cất bảo vật, mà mình đi vào, nếu bước qua ngưỡng cửa cung Vua, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Ānanda.

B. Địa điểm: Sāvathī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvathī.

D. Cử tội: Vào cửa cung Vua.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Nếu nhà Vua thuộc dòng Sát lợi đã làm lễ quán đảnh chưa ra khách, Hoàng hậu chưa lui, chưa cất bảo vật, mà Tỳ kheo đi vào, bước qua ngưỡng cửa cung Vua.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Nếu 1 chân đã bước vào ngưỡng cửa, chân kia còn bên ngoài.

2.2. Nếu nghĩ rằng trời đã sáng trong khi không phải như vậy.

3. Vô tội

3.1. Nếu nhà Vua không làm lễ quán đảnh.

3.2. Hoàng hậu đã lui.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 81

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Ānanda	Udāyi	Udāyi	Ānanda	Udāyi	Udāyi
Số lượng	1					
Địa điểm	Sāvattihī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattihī	Đức Phật ở tại Sāvattihī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Vào cửa cung Vua					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 82- Nếu Tỳ kheo đối với vàng ngọc hay đồ trang sức bằng vàng ngọc, mà mình tự cầm giữ hay bảo người cầm giữ, thì trừ trong chùa và chỗ ngủ nhờ, phạm Ba dật đê. Trong chùa và chỗ ngủ nhờ mà cầm giữ vàng ngọc hay đồ trang sức bằng vàng ngọc, tự mình cầm giữ hay bảo người cầm giữ, thì nên nghĩ rằng để người chủ nhớ mà đến lấy, vì ý nghĩ ấy chứ không vì gì khác.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Āññataro.

B. Địa điểm: Sāvattihī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattihī.

D. Cử tội: Cầm giữ vàng ngọc.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

Tỳ kheo tự mình cầm giữ hay bảo người cầm giữ vàng ngọc, đồ trang sức bằng vàng ngọc.

2. Phạt Đột kiết la

Tự mình cầm giữ hoặc bảo người cầm giữ của báu trong chùa, hay chỗ ngủ nhờ, biết hình dáng của báu, hay chưa mở ra xem.

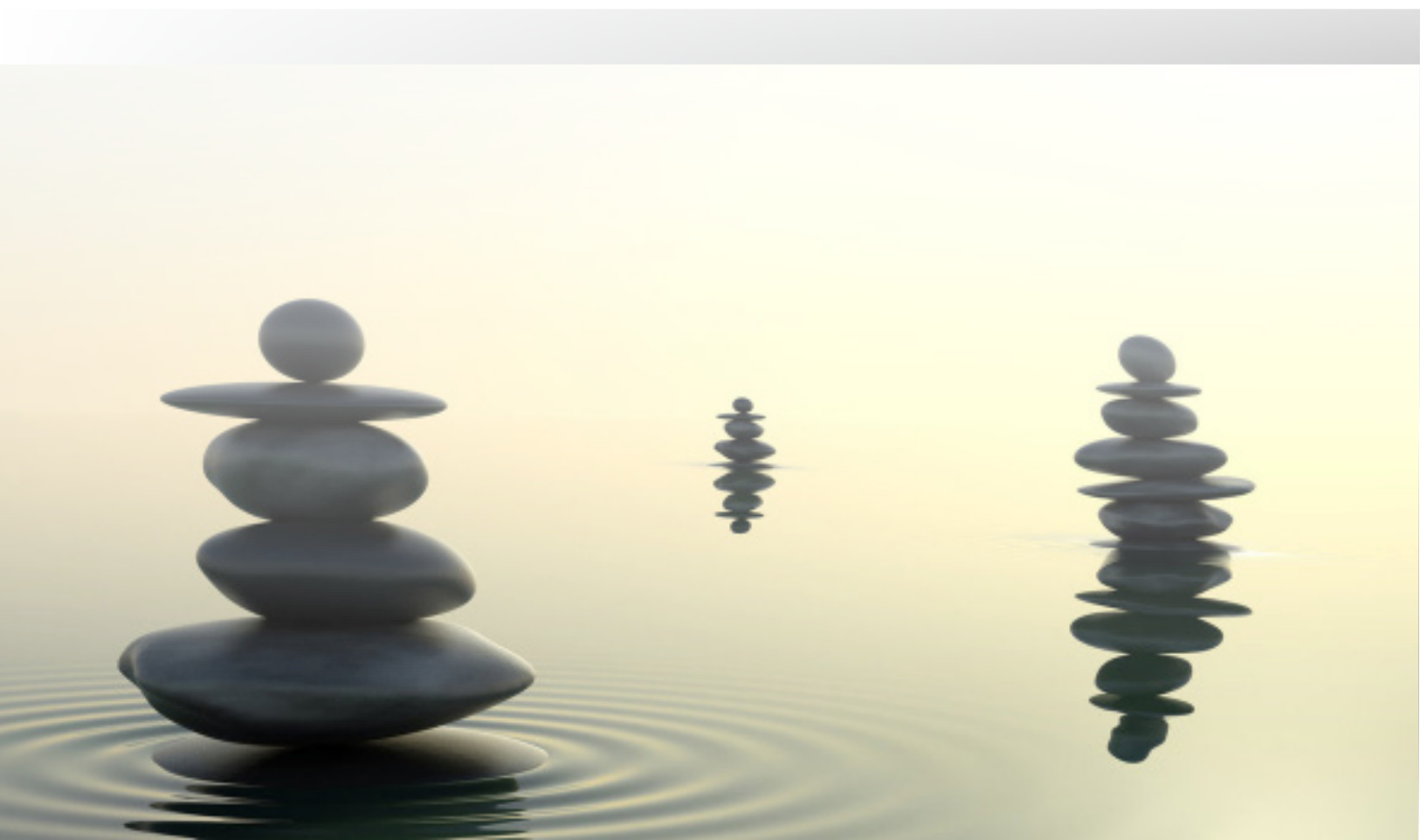
3. Vô tội

3.1. Cầm của báu và để một bên, nghĩ rằng để người chủ nhớ mà đến lấy.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 82

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Aññataro	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Lục quần Tỷ kheo	Upananda
Số lượng	1	Nhiều	1	Nhiều	6	1
Địa điểm	Sāvathī	Sāvathī	Kapilavatthu	Sāvathī	Rajagriha	Vesālī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Cầm giữ vàng ngọc					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					



GIỚI ĐOẠ Thứ 83- Nếu Tỳ kheo đi vào xóm làng không phải lúc, mà không dặn lại Tỳ kheo khác, thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.
 B. Địa điểm: Sāvattthī.
 C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.
 D. Cử tội: Đi không phải lúc.
 E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Tỳ kheo vào xóm làng phi thời mà không dặn lại Tỳ kheo khác.

2. Phạt Đột kiết la

Có hẹn với người nào đó mà không đi.

3. Vô tội

3.1. Bị tai nạn.

3.2. Không có Tỳ kheo khác.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 83

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Upananda	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo	Udāyi	Udāyi
Số lượng	6	1	Nhiều	6	1	1
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Kosāla	Sāvattthī	Sāvattthī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Đi không phải lúc					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					



Chùa Khánh Anh, Pháp

GIỚI ĐẠO Thứ 84- Nếu Tỳ kheo làm giường giậy giường cây, thì chân chỉ cao bằng 8 ngón tay của Phật, trừ chỗ vô mộng hớt rồi. Nếu quá cỡ ấy thì phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Upananda.

B. Địa điểm: Sāvathī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvathī.

D. Cử tội: Làm giường quá cỡ.

E. Phạm tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạm Ba dật đề

Làm giường mới cao hơn 8 ngón tay của Đức Phật.

2. Phạm Đột kiết la

Làm giường cao hơn 8 ngón tay của Đức Phật nhưng chưa xong.

3. Vô tội

3.1. Làm giường mới bằng hoặc thấp hơn mức quy định.

3.2. Thân kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐOẠ 84

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Upananda	Udāyi	Nanda, Upananda	Upananda	Lục quần Tỳ kheo	Channa
Số lượng	1	1	2	1	6	1
Địa điểm	Sāvathī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Làm giường quá cỡ					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐOẠ Thứ 85- Nếu Tỳ kheo dồn đầu la làm nệm lớn nệm nhỏ cho giường giậy giường cây, làm thành là phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvathī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvathī.

D. Cử tội: Dồn bông độn nệm.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Dồn đầy bông vào nệm.

2. Phạt Đột kiết la

Dồn đầy bông vào nệm nhưng chưa xong.

3. Vô tội

3.1. Dồn bông xấu hoặc lông hỗn hợp vào nệm.

3.2. Làm một dây đeo vai.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐẠO 85

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Nanda, Upananda	Khuyết danh	Upananda	Lục quần Tỳ kheo
Số lượng	6	6	2	Nhiều	1	6
Địa điểm	Sāvathī	Sāvathī	Sāvathī	Rajagriha	Sāvathī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Dồn bông độn nệm					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐẠO Thứ 86- Nếu Tỳ kheo làm ống đựng kim bằng xương, nanh, sừng, khoét chuốt làm thành, thì phạm Ba dật đê.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo khuyết danh.

B. Địa điểm: Kapilavatthu.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Kapilavatthu.

D. Cử tội: Làm ống đựng kim.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

Tỳ kheo làm ống đựng kim bằng xương, nanh, sừng.

2. Phạt Đột kiết la

Làm vật dụng đó cho một Tỳ kheo khác.

3. Vô tội

3.1. Nếu làm bằng sắt, đồng, gỗ hay tre.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 86

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh					
Số lượng	Nhiều					
Địa điểm	Kapilavatthu	Rajagriha	Sāvattḥī	Rajagriha	Sāvattḥī	Rajagriha
Thời gian	Đức Phật trú tại Kapilavatthu	Đức Phật ở tại Rajagriha	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Làm ống đựng kim					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 87- Nếu Tỳ kheo làm ni sư đàn thì phải làm đúng cỡ. Cỡ ở đây là dài bằng 2 gang tay của Phật, rộng bằng 1 gang rưỡi; cần rộng dài thêm thì mỗi bề thêm nửa gang tay nữa. Quá cỡ ấy thì cắt thành là phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.
- B. Địa điểm: Sāvattḥī.
- C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattḥī.
- D. Cử tội: Tọa cụ quá cỡ.
- E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.
1. Phạt Ba dật đề
 - Làm 1 tọa cụ dài và rộng hơn mức cho phép.
 2. Phạt Đột kiết la
 - Làm cho 1 Tỳ kheo khác.
 3. Vô tội
 - 3.1. Làm đúng mức cho phép.
 - 3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 87

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh
Số lượng	6	6	Nhiều	Nhiều	Nhiều	Nhiều
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Vesālī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Tọa cụ quá cỡ					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 88- Nếu Tỳ kheo làm khăn che ghê thì phải đúng cỡ. Cỡ ở đây là dài bằng 4 gang tay của Phật, rộng bằng 2 gang tay. Cắt rời mà quá cỡ ấy thì phạm Ba dật đê.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattthī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.

D. Cử tội: Làm khăn che ghê.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

Làm khăn che ghê lớn hơn mức cho phép.

2. Phạt Đột kiết la

Làm cho 1 Tỳ kheo khác.

3. Vô tội

3.1. Làm đúng cỡ.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 88

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh
Số lượng	6	6	Nhiều	Nhiều	Nhiều	Nhiều
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Sāvattthī	Rajagriha	Sāvattthī	Vesālī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Làm khăn che ghè					
Phạt tội	Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 89- Nếu Tỳ kheo làm khăn tắm mưa thì phải làm đúng cỡ. Cỡ ở đây là dài bằng 6 gang tay của Phật, rộng bằng 2 gang rưỡi. Quá cỡ ấy thì cắt rồi là phạm Ba dật đề.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Lục quần Tỳ kheo.
- B. Địa điểm: Sāvattthī.
- C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattthī.
- D. Cử tội: Khăn tắm mưa quá cỡ.
- E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Làm khăn tắm mưa quá cỡ.

2. Phạt Đột kiết la

Làm cho 1 Tỳ kheo khác.

3. Vô tội

3.1. Làm khăn tắm mưa đúng cỡ.

3.2. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 89

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Lục quần Tỳ kheo	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh
Số lượng	6	6	Nhiều	Nhiều	Nhiều	Nhiều
Địa điểm	Sāvathī					
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvathī	Đức Phật ở tại Sāvathī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Khẩn tẩm mưa quá cỡ					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI ĐỌA Thứ 90- Nếu Tỳ kheo thì may y phải bằng cỡ y của Phật, may quá cỡ ấy thì phạm Ba dật đề. Ở đây cỡ y của Phật là dài bằng 9 gang tay của Ngài, rộng bằng 6 gang tay, đó là cỡ của y Phật.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Nanda.
- B. Địa điểm: Sāvathī.
- C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvathī.
- D. Cử tội: 3 y quá cỡ.
- E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

May y bằng hoặc lớn hơn y Đức Phật.

2. Phạt Đột kiết la

May cho 1 Tỳ kheo khác.

3. Vô tội

3.1. May nhỏ hơn.

3.2. Thân kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI ĐỌA 90

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Nanda	Lục quần Tỳ kheo	Tên chữ Hán	Khuyết danh	Upananda	Nanda
Số lượng	1	6	1	Nhiều	1	1
Địa điểm	Sāvattḥī	Kapilavatthu	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Sāvattḥī	Kapilavatthu
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattḥī	Đức Phật ở tại Kapilavatthu ⁵¹	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	May y quá cỡ					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

Bạch chư Đại đức, tôi vừa thuyết xong 90 giới Đọa. Nay xin hỏi chư Đại đức, 90 Giới này có thanh tịnh không? (Hỏi 3 lần). Bạch chư Đại đức, trong 90 Giới ấy các vị thanh tịnh cả vì các vị cùng im lặng. Việc này tôi nắm chắc như vậy.



Kho mộc bản Đại Tạng Kinh tại chùa Haeinsa, Hàn Quốc, với 80.000 bản gỗ.

51. (Sđd., T. 22, tr. 695b).

CHƯƠNG IV

A. SO SÁNH 4 GIỚI HỐI QUÁ (PĀṬDESANIYĀ)

Bạch chư Đại đức, 4 giới Ba la đề xá ni sau đây, cứ mỗi nửa tháng thì tụng một lần, và được rút ra từ trong Giới kinh.

GIỚI HỐI QUÁ Thứ 1- Nếu Tỳ kheo vào trong làng xóm, không bệnh, mà tự tay nhận lấy đồ ăn mà ăn của Tỳ kheo ni không phải thân quyến, thì Tỳ kheo ấy phải đến Tỳ kheo khác mà hối lỗi như vậy: Bạch Đại đức, tôi phạm vào sự đáng trách, vào việc không đáng làm, nay xin hướng về Đại đức mà hối lỗi. Đó gọi là sự hối lỗi.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Tỳ kheo Khuyết danh.
- B. Địa điểm: Sāvattihī.
- C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattihī.
- D. Cử tội: Ăn đồ ăn của Tỳ kheo ni.
- E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Nếu Tỳ kheo vào trong làng xóm, không bệnh, tự tay nhận lấy đồ ăn mà ăn của Tỳ kheo ni không phải bà con.

2. Phạt Đột kiết la

2.1. Nếu chấp nhận vì dinh dưỡng qua 1 đêm, 7 ngày, hay suốt cả đời.

2.2. Nghĩ rằng Tỳ kheo ni không phải bà con trong khi thật là bà con.

3. Vô tội

3.1. Vi bệnh.

3.2. Nhận thực phẩm từ một Tỳ kheo ni là bà con.

3.3. Thân kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI HỎI QUÁ 1

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh					
Số lượng	1	Nhiều	500 ⁵²	Nhiều	Nhiều	Nhiều
Địa điểm	Sāvattthī	Sāvattthī	Vesālī	Sāvattthī	Rajagriha	Sāvattthī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Nhận đồ ăn của Tỳ kheo ni					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI HỎI QUÁ Thứ 2- Nếu Tỳ kheo đến ăn ở nhà cư sĩ, ở đây có Tỳ kheo ni chỉ bảo đưa đồ ăn vị này, đưa cơm vị kia, thì Tỳ kheo ấy nên nói với Tỳ kheo ni, rằng xin bà chị thôi đi, để các Tỳ kheo ăn xong đồ ăn này đã. Nếu không có một Tỳ kheo nào nói với Tỳ kheo ni ấy như vậy, rằng xin bà chị thôi đi, để các Tỳ kheo ăn xong đồ ăn này đã, thì Tỳ kheo Thủ chúng phải đến Tỳ kheo khác mà hối lỗi như vậy: Bạch Đại đức, tôi phạm vào sự đáng trách, vào việc không đáng làm, nay xin hướng về Đại đức mà hối lỗi. Đó gọi là sự hối lỗi.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Nhiều Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Rajagriha.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Rajagriha.

D. Cử tội: Ăn đồ ăn do Tỳ kheo ni chỉ bảo.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

52. (Sđd., T. 22, tr. 397a).

1. Phạt Ba dật đề

Nếu không có Tỳ kheo nào nói với Tỳ kheo ni: Xin bà chị thôi đi, để các Tỳ kheo ăn xong đồ ăn này đã.

2. Phạt Đột kiết la

Nếu vị ấy là 1 Sa di ni.

3. Vô tội

3.1. Có Tỳ kheo nào nói với Tỳ kheo ni: Xin bà chị thôi đi, để các Tỳ kheo ăn xong đồ ăn này đã.

3.2. Tỳ kheo ni nói các nữ cư sĩ bưng thức ăn như nhau cho mỗi Tỳ kheo.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI HỐI QUÁ 2

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Không ghi
Số lượng	Nhiều	Nhiều	Nhiều	Nhiều	Nhiều	
Địa điểm	Rajagriha	Sāvattihī	Rajagriha	Rajagriha	Sāvattihī	
Thời gian	Đức Phật ở tại Rajagriha	Đức Phật ở tại Sāvattihī	Không rõ	Không rõ	Không rõ	
Cử tội	Ăn đồ ăn do Tỳ kheo ni chỉ bảo					
Phạt tội	Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI HỐI QUÁ Thứ 3- Nếu trước đã làm phép Kiết ma học gia, mà nơi học gia ấy, Tỳ kheo không được mời trước, không bệnh, mà tự tay nhận lấy đồ ăn của họ mà ăn, thì Tỳ kheo ấy phải đến Tỳ kheo khác mà hối lỗi như vậy: Bạch Đại đức, tôi phạm vào sự đáng trách, vào việc không đáng làm, nay xin hướng về Đại đức mà hối lỗi. Đó gọi là sự hối lỗi.

LUẬT NGUYÊN THỦY

A. Tên người phạm giới: Nhiều Tỳ kheo.

B. Địa điểm: Sāvattihī.

C. Thời gian: Đức Phật ở tại Sāvattihī.

D. Cử tội: Ăn của học gia.

E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đề

Nếu Tỳ kheo không được mời trước, không bình, tự tay nhận lấy đồ ăn mà ăn của học gia.

2. Phạt Đột kiết la

Nghĩ rằng người đó là học gia trong khi không phải như vậy.

3. Vô tội

3.1. Được mời trước.

3.2. Vi bệnh.

3.3. Thân kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI HỎI QUÁ 3

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh	Khuyết danh	Không ghi	Khuyết danh	Lục quần Tỳ kheo	Khuyết danh
Số lượng	Nhiều	Nhiều		Nhiều	6	Nhiều
Địa điểm	Sāvattthī	Rajagriha		Kosambī	Vesālī	Vesālī
Thời gian	Đức Phật ở tại Sāvattthī	Đức Phật ở tại Rajagriha		Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ăn của học gia					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đề, Đột kiết la, Vô tội					

GIỚI HỎI QUÁ Thứ 4- Nếu Tỳ kheo có chỗ vắng vẻ, xa, và có sự nghi sợ; Tỳ kheo ấy ở chỗ vắng vẻ như vậy mà không nói trước cho thí chủ biết đường đến chỗ ấy đáng sợ, Tỳ kheo ấy cũng không đi nhận đồ ăn ở ngoài chỗ ấy, Tỳ kheo ấy chỉ ở trong chỗ ấy, và không bình, vậy mà tự tay nhận lấy đồ ăn mà ăn, thì Tỳ kheo ấy phải đến Tỳ kheo khác mà hỏi lỗi như vậy: Bạch Đại đức, tôi phạm vào sự đáng trách, vào việc không đáng làm, nay xin hướng về Đại đức mà hỏi lỗi. Đó gọi là sự hỏi lỗi.

LUẬT NGUYÊN THỦY

- A. Tên người phạm giới: Nhiều Tỷ kheo.
 B. Địa điểm: Kapilavatthu.
 C. Thời gian: Đức Phật ở tại Kapilavatthu.
 D. Cử tội: Ăn chỗ nghi sợ.
 E. Phạt tội: Có 3 mức là Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội.

1. Phạt Ba dật đê

Tỷ kheo ở chỗ vắng vẻ, xa xôi, đáng sợ mà không nói trước cho thí chủ biết; rồi ở chỗ ấy và không bị bệnh mà tự tay nhận lấy thức ăn để ăn.

2. Phạt Đột kiết la

Nếu chấp nhận vì nhu cầu dinh dưỡng qua canh đêm, 7 ngày, hay suốt đời.

3. Vô tội

3.1. Đã thông báo cho thí chủ biết.

3.2. Vì bệnh.

3.3. Thần kinh thất thường.

BẢNG TÓM TẮT 6 BỘ LUẬT VỀ GIỚI HỎI QUÁ 4

Luật	Nguyên Thủy	Tứ Phần	Tăng Kỳ	Ngũ Phần	Hữu Bộ	Thập Tụng
Người phạm	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Khuyết danh	Lục quần Tỷ kheo
Số lượng	Nhiều	Nhiều	Nhiều	Nhiều	Nhiều	6
Địa điểm	Kapilavatthu					
Thời gian	Đức Phật ở tại Kapilavatthu	Đức Phật ở tại Kapilavatthu	Không rõ	Không rõ	Không rõ	Không rõ
Cử tội	Ăn chỗ nghi sợ					
Phạt tội	Tùy trường hợp, 1 trong 3 mức độ: Ba dật đê, Đột kiết la, Vô tội					

Bạch chư Đại đức, tôi vừa thuyết xong 4 giới Hối qua. Nay xin hỏi chư Đại đức, 4 Giới này có thanh tịnh không? (Hỏi 3 lần). Bạch chư Đại đức, trong 4 Giới ấy các vị thanh tịnh cả vì các vị cùng im lặng. Việc này tôi nắm chắc như vậy.



Chùa Phra Dhammakaya, Thái Lan

B. SO SÁNH VỀ 100 GIỚI HỌC (SEKHIYĀ)

Bạch chú Đại đức, 100 Giới phải học sau đây, cứ mỗi nửa tháng phải tụng một lần, và được rút ra từ trong Giới kinh.

Thứ 1 - Nên mặc quần cho tề chỉnh.

Thứ 2 - Nên mặc 3 y cho tề chỉnh.

Thứ 3 - Không được vắt trái y đi vào nhà cư sĩ.

Thứ 4 - Không được vắt trái y ngồi nhà cư sĩ.

Thứ 5 - Không được quần y nơi cổ vào nhà cư sĩ.

Thứ 6 - Không được quần y nơi cổ ngồi nhà cư sĩ.

Thứ 7 - Không được trùm đầu vào nhà cư sĩ.

Thứ 8 - Không được trùm đầu ngồi nhà cư sĩ.

Thứ 9 - Không được vừa đi vừa nhảy vào nhà cư sĩ.

- Thứ 10 - Không được vừa đi vừa nháy ngời nhà cư sĩ.*
- Thứ 11 - Không được ngời xoạc đùi trong nhà cư sĩ.*
- Thứ 12 - Không được chống nạnh đi vào nhà cư sĩ.*
- Thứ 13 - Không được chống nạnh ngời nhà cư sĩ.*
- Thứ 14 - Không được lắc mình đi vào nhà cư sĩ.*
- Thứ 15 - Không được lắc mình ngời nhà cư sĩ.*
- Thứ 16 - Không được vung tay đi vào nhà cư sĩ.*
- Thứ 17 - Không được vung tay ngời nhà cư sĩ.*
- Thứ 18 - Khéo che mình kín đáo vào nhà cư sĩ.*
- Thứ 19 - Khéo che mình kín đáo ngời nhà cư sĩ.*
- Thứ 20 - Không được nhìn bên này liếc bên kia đi vào nhà cư sĩ.*
- Thứ 21 - Không được nhìn bên này liếc bên kia ngời nhà cư sĩ.*
- Thứ 22 - Yên lặng vào nhà cư sĩ.*
- Thứ 23 - Yên lặng ngời nhà cư sĩ.*
- Thứ 24 - Không được giỡn cười đi vào nhà cư sĩ.*
- Thứ 25 - Không được giỡn cười ngời nhà cư sĩ.*
- Thứ 26 - Chú ý khi ăn.*
- Thứ 27 - Lấy cơm chỉ ngang miệng bát mà ăn.*
- Thứ 28 - Cả đồ ăn nữa cũng chỉ lấy ngang miệng bát mà ăn.*
- Thứ 29 - Đồ ăn và cơm phải lấy tương đương.*
- Thứ 30 - Tuân tự mà ăn.*
- Thứ 31 - Không được moi xúc giữa bát mà ăn.*
- Thứ 32 - Không bình thì không được tự hỏi cơm và đồ ăn cho mình.*
- Thứ 33 - Không được lấy cơm đầy đồ ăn lại để mong có đồ ăn nữa.*
- Thứ 34 - Không được liếc xem trong bát Tỳ kheo ngời bên cạnh.*

Thứ 35 - Phải để ý nơi bát mà ăn.

Thứ 36 - Không được dồn cơm lớn miếng mà ăn.

Thứ 37 - Không được há lớn miệng để chờ cơm mà ăn.

Thứ 38 - Không được ngậm cơm mà nói chuyện.

Thứ 39 - Không được nắm cơm ném vào miệng.

Thứ 40 - Không được ăn mà còn sót lại.

Thứ 41 - Không được bung má mà ăn.

Thứ 42 - Không được nhai ra tiếng mà ăn.

Thứ 43 - Không được hóp cơm mà ăn.

Thứ 44 - Không được le lưỡi liếm mà ăn.

Thứ 45 - Không được rảy tay mà ăn.

Thứ 46 - Không được lượm cơm rơi mà ăn.

Thứ 47 - Không được tay dơ cầm đồ đựng nước uống.

Thứ 48 - Không được đổ nước rửa bát trong nhà cư sĩ.

Thứ 49 - Không được đại tiện tiểu tiện, hỷ nhỏ trên cỏ tươi, trừ lúc có bệnh.

Thứ 50 - Không được đại tiện tiểu tiện, hỷ nhỏ vào nước sạch, trừ lúc có bệnh.

Thứ 51 - Không được đứng mà đại tiện tiểu tiện, trừ lúc có bệnh.

Thứ 52 - Không được thuyết Pháp cho người vắt áo lên vai, không cung kính, trừ lúc họ có bệnh.

Thứ 53 - Không được thuyết Pháp cho người quấn áo nơi cổ, trừ lúc họ có bệnh.

Thứ 54 - Không được thuyết Pháp cho người che đầu, trừ lúc họ có bệnh.

Thứ 55 - Không được thuyết Pháp cho người trùm đầu, trừ lúc họ có bệnh.

Thứ 56 - Không được thuyết Pháp cho người chống nạnh, trừ lúc họ có bệnh.

Thứ 57 - Không được thuyết Pháp cho người mang dép da, trừ lúc họ có bệnh.

Thứ 58 - Không được thuyết Pháp cho người mang guốc gỗ, trừ lúc họ có bệnh.

Thứ 59 - Không được thuyết Pháp cho người cưỡi ngựa, trừ lúc họ có bệnh.

Thứ 60 - Không được ngủ nghỉ trong tháp Phật, trừ ra để coi giữ.

Thứ 61 - Không được cất giầu của cải trong tháp Phật, trừ ra để cho chắc chắn.

Thứ 62 - Không được mang dép da vào trong tháp Phật.

Thứ 63 - Không được cầm dép da vào trong tháp Phật.

Thứ 64 - Không được mang dép da đi nhiều quanh tháp Phật.

Thứ 65 - Không được mang giày ủng vào trong tháp Phật.

Thứ 66 - Không được cầm giày ủng vào trong tháp Phật.

Thứ 67 - Không được ngồi ăn nơi tháp Phật mà xả rác và thức ăn làm dơ đất.

Thứ 68 - Không được khiêng cây chết đi qua tháp Phật.

Thứ 69 - Không được chôn cây chết nơi tháp Phật.

Thứ 70 - Không được đốt cây chết nơi tháp Phật.

Thứ 71 - Không được hướng về tháp Phật mà đốt cây chết.

Thứ 72 - Không được đốt cây chết bốn phía tháp Phật để hơi hôi bay vào.

Thứ 73 - Không được mang áo và giường người chết đi qua tháp Phật, trừ ra đã giặt, nhuộm và xông hương.

Thứ 74 - Không được đại tiện tiểu tiện nơi tháp Phật.

Thứ 75 - Không được hướng về tháp Phật mà đại tiện tiểu tiện.

Thứ 76 - Không được đại tiện tiểu tiện bốn phía tháp Phật để hơi thối bay vào.

Thứ 77 - Không được mang ảnh tượng của Phật đến chỗ đại tiện tiểu tiện.

Thứ 78 - Không được ở nơi tháp Phật mà xia răng.

Thứ 79 - Không được hướng về tháp Phật mà xia răng.

Thứ 80 - Không được bốn phía tháp Phật mà xia răng.

Thứ 81 - Không được nơi tháp Phật mà hỉ mũi khạc nhổ.

Thứ 82 - Không được hướng về tháp Phật mà hỉ mũi khạc nhổ.

Thứ 83 - Không được bốn phía tháp Phật mà hỉ mũi khạc nhổ.

Thứ 84 - Không được ngồi duỗi chân trước tháp Phật.

Thứ 85 - Không được để tượng Phật ở phòng dưới còn mình ở phòng trên.

Thứ 86 - Người ngồi mà mình đứng thì không được thuyết Pháp cho họ, trừ ra lúc họ có bệnh.

Thứ 87 - Người nằm mà mình ngồi thì không được thuyết Pháp cho họ, trừ ra lúc họ có bệnh.

Thứ 88 - Người ngồi ghé mà mình ngồi chỗ không phải ghé thì không được thuyết Pháp cho họ, trừ ra lúc họ có bệnh.

Thứ 89 - Người ngồi chỗ cao mà mình ngồi chỗ thấp thì không được thuyết Pháp cho họ, trừ ra lúc họ có bệnh.

Thứ 90 - Người đi trước mà mình đi sau thì không được thuyết Pháp cho họ, trừ ra lúc họ có bệnh.

Thứ 91 - Người ở chỗ kinh hành cao mà mình ở chỗ kinh hành thấp thì không được thuyết Pháp cho họ, trừ ra lúc họ có bệnh.

Thứ 92 - Người đi giữa đường mà mình đi lẻ đường thì không được thuyết Pháp cho họ, trừ ra lúc họ có bệnh.

Thứ 93 - Không được dắt tay nhau mà đi đường.

Thứ 94 - Không được trèo cây cao quá đầu người, trừ trường hợp có lý do.

Thứ 95 - Không được đựng bát vào đũa, xâu vào đầu tích trượng rồi vác trên vai mà đi.

Thứ 96 - Người cầm gậy, không cung kính, thì không được thuyết Pháp cho họ, trừ ra lúc họ có bệnh.

Thứ 97 - Người cầm kiếm thì không được thuyết Pháp cho họ, trừ ra lúc họ có bệnh.

Thứ 98 - Người cầm mâu thì không được thuyết Pháp cho họ, trừ ra lúc họ có bệnh.

Thứ 99 - Người cầm dao thì không được thuyết Pháp cho họ, trừ ra lúc họ có bệnh.

Thứ 100 - Người che dù thì không được thuyết Pháp cho họ, trừ ra lúc họ có bệnh.



Nan Wu, ngôi chùa Phật giáo lớn nhất phía Nam bán cầu

Cử tội: Trong 100 Giới học này, mỗi giới có 2 mức cử tội khác nhau là Đột kiết la và Vô tội.

1. Phạt Đột kiết la

Nếu người phạm lỗi có ý định làm điều đó.

2. Vô tội

Nếu người phạm lỗi bị bệnh.

Thần kinh thất thường.

TÊN NGƯỜI PHẠM GIỚI VÀ ĐỊA ĐIỂM

Luật	Tên người phạm	Địa điểm	Số giới phạm
Nguyên Thủy	Hầu hết là Lục quần Tỳ kheo	Sāvattḥī, Kosambī, BhesaKāla	75
Tứ Phần	Lục quần Tỳ kheo, nhiều Tỳ kheo, Upananda	Sāvattḥī, Kosāla	100
Tăng Kỳ	Lục quần Tỳ kheo, khuyết danh, Nanda & Upananda	Sāvattḥī, Vesālī	66
Ngũ Phần	Lục quần Tỳ kheo, nhiều Tỳ kheo	Rajagriha	108
Hữu Bộ	Lục quần Tỳ kheo, 2 khuyết danh, Udāyi, Upananda	Sāvattḥī, Varanasi, Kapilavatthu	108
Thập Tụng	Lục quần Tỳ kheo, nhiều Tỳ kheo khuyết danh	Sāvattḥī, Rajagriha, Kapilavatthu	113

XẾP LOẠI 8 NHÓM TRONG 100 GIỚI HỌC

Luật	Y	Đến nhà cư sĩ	Ăn	Giảng Pháp	Tôn trọng Bảo tháp	Khạc nhỏ & vệ sinh	Giữ bình bát	Trèo cây	Tổng cộng Giới
Nguyên Thủy	2	24	30	16	0	3	0	0	75
Tứ Phần	2	24	23	20	20	9	1	1	100
Tăng Kỳ	2	21	24	16	0	3	0	0	66
Ngũ Phần	10	46	27	21	0	3	0	1	108
Hữu Bộ	10	29	34	26	0	3	5	1	108
Thập Tụng	16	45	27	21	0	3	0	1	113

Bạch chư Đại đức, tôi vừa thuyết xong 100 giới Học. Nay xin hỏi chư Đại đức, 100 Giới này có thanh tịnh không? (Hỏi 3 lần). Bạch chư Đại đức, trong 100 Giới ấy các vị thanh tịnh cả vì các vị cùng im lặng. Việc này tôi nắm chắc như vậy.

C. SO SÁNH VỀ 7 PHÁP DIỆT TRÁNH (ADHIKARANA SAMATH DHAMMĀ)

Bạch chư Đại đức, 7 pháp Diệt tránh sau đây, cứ mỗi nửa tháng thì tụng một lần, và được rút ra từ trong Giới kinh. Nếu các Tỷ kheo có sự tranh cãi nổi lên thì phải diệt trừ ngay.

Thứ 1 - Đáng cho hiện tiền tì ni thì nên cho hiện tiền tì ni.

Thứ 2 - Đáng cho ức niệm tì ni thì nên cho ức niệm tì ni.

Thứ 3 - Đáng cho bắt si tì ni thì nên cho bắt si tì ni.

Thứ 4 - Đáng cho tự nói xử trị thì nên cho tự nói xử trị.

Thứ 5 - Đáng cho xét tìm tội tướng thì nên cho xét tìm tội tướng.

Thứ 6 - Đáng cho nhiều người xét tìm thì nên cho nhiều người xét tìm.

Thứ 7 - Đáng cho như cỏ che đất thì nên cho như cỏ che đất.



Viện Phật học Ứng dụng Châu Âu, Làng Mai tại Đức

Đây là những cách, phương pháp hay quy định để giải quyết nhiều vấn đề không hay hoặc tranh cãi xảy ra trong cộng đồng Tăng lữ, hoặc 2 nhóm, hoặc 2 Tỳ kheo với nhau.

Nội dung 7 pháp Diệt tránh của 6 bộ Luật thì giống nhau, nhưng thứ tự của các pháp thì khác, như bảng kê dưới đây.

THỨ TỰ 7 PHÁP DIỆT TRÁNH KHÔNG GIỐNG NHAU GIỮA CÁC BỘ LUẬT

Luật	Thứ tự 7 pháp Diệt tránh						
Nguyên Thủy	1	2	3	4	6	5	7
Tứ Phần	1	2	3	4	5	6	7
Tăng Kỳ	1	2	3	4	5	6	7
Ngũ Phần	1	2	3	4	7	5	6
Hữu Bộ	1	2	3	6	4	5	7
Thập Tụng	2	3	4	1	5	6	7

TỖ KHEO PHẠM 7 PHÁP DIỆT TRÁNH

Chỉ có Luật Ngũ Phần và Luật Thập Tụng ghi, còn 4 Bộ phái khác không rõ.

Luật	Tên người phạm	Địa điểm	Giới điều
Ngũ Phần	Lục quần Tỳ kheo	Rajagriha	1
Thập Tụng			
Ngũ Phần	Tên chữ Hán	Rajagriha	2
Thập Tụng	Lục quần Tỳ kheo		
Ngũ Phần	Tên chữ Hán	Rajagriha	3
Thập Tụng	Tên chữ Hán	Sāvathī	
Ngũ Phần	Khuyết danh	Sāvathī	4
Thập Tụng	Lục quần Tỳ kheo	Rajagriha	
Ngũ Phần	Nhiều Tỳ kheo	Sāvathī	5
Thập Tụng		Kosambī	
Ngũ Phần	Nhiều Tỳ kheo	Sāvathī	6
Thập Tụng		Kosambī	
Ngũ Phần	Udāyi	Sāvathī	7
Thập Tụng	Các Tỳ kheo Kosambī	Kosambī	

Bạch chư Đại đức, tôi vừa thuyết xong 7 pháp Diệt tránh. Nay xin hỏi chư Đại đức, 7 pháp này có thanh tịnh không? (Hỏi 3 lần). Bạch chư Đại đức, trong 7 pháp ấy các vị thanh tịnh cả vì các vị cùng im lặng. Việc này tôi nắm chắc như vậy.

CHƯƠNG V

A. TÁC ĐỘNG CỦA GIỚI LUẬT

1. Cá nhân và cộng đồng

Ngày nay Phật giáo đã được truyền bá khắp nơi trên thế giới, trong đó Tăng già cũng như cư sĩ tại gia đều đóng một vai trò quan trọng trong việc bảo tồn và phát triển.

Cá nhân là thành viên nền tảng trong một gia đình, cũng như gia đình là nhân tố chính của một xã hội. Nếu nhà nhà đều có những con người cư xử tốt đẹp thì đây là những gia đình êm ấm và hạnh phúc. Xã hội do nhiều gia đình kết hợp lại với nhau, nếu có nhiều gia đình lương thiện thì xã hội chắc chắn trở nên hòa bình và thịnh vượng.

Cộng đồng Tăng già tập hợp nhiều thành phần khác nhau trong xã hội. Có thể có những người trước đây lười biếng, nói dối hay từ giai cấp thấp nhất của xã hội; cũng có những người kiên nhẫn, hào phóng, thông minh, xuất chúng, trung thực hoặc thuộc về tầng lớp cao trong xã hội. Có rất nhiều người tốt nhưng cũng có nhiều người xấu, vậy tại sao họ vẫn có thể sống chung với nhau, do sức mạnh nào?

Câu trả lời thật giản dị: đó chính là nhờ Ba la đề mộc xoa hay là Giới luật của Tỳ kheo, như đã trích dẫn trước đây. Do vậy, mỗi Tỳ kheo trong Tăng đoàn phải nghiêm trì Giới luật vì đây chính là Giới thân huệ mạng, hòa hợp, trong sạch, đoàn kết của cộng đồng. Cho dù vị Tăng sống một mình trong rừng hoặc bất cứ nơi nào, vị ấy cũng phải luôn luôn giữ giới. Bất cứ Tỳ kheo nào phạm những tội nặng đều bị trục xuất khỏi Tăng đoàn.

Mỗi Tỳ kheo cần phải thực hành sáu phép hòa kính trong tu viện. Đó là:

1. Thân hòa cùng ở chung.
2. Khẩu hòa không cãi lẫy.

3. Ý hòa cùng vui hưởng.
4. Giới hòa cùng tu trì.
5. Kiến hòa cùng trao đổi.
6. Lợi hòa cùng sẻ chia.

Ngoài ra, bất cứ Tỳ kheo nào cũng cần phải biết rõ 11 pháp kiết ma sau đây:

1. Cách tổ chức một buổi lễ Xuất gia.
2. Lễ An cư 3 tháng tại Tăng xá vào mùa mưa.
3. Lễ Tự tứ sau mùa an cư.
4. Thuyết Giới 2 lần mỗi tháng.
5. Cử tội, phạt tội, xuất tội 1 Tỳ kheo hoặc một nhóm Tỳ kheo phạm trọng tội, trung bình hoặc tội nhỏ.
6. May áo, làm tọa cụ, thảm và cách sử dụng.
7. Thiết lập chánh điện thờ Phật, thiền phòng, nhà bếp, kho, nhà tắm, nhà vệ sinh...
8. Sử dụng thuốc men, mật ong, bơ, sữa...
9. May y và tổ chức lễ Dâng y.
10. Dạy Phật pháp và Giới luật cho người sơ cơ.
11. Vì lợi ích cho chư Tỳ kheo ni khi cần.

Giới luật là lời dạy quan trọng nhất của Đức Phật nên thất chúng đệ tử là Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Thức xoa ma na, Sa di, Sa di ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di cần nghiêm trì cẩn mật. Điều đầu tiên và cần nhất là các Tỳ kheo, Tỳ kheo ni mới thọ giới phải cầu học Giới luật trước, sau đó mới học đến các môn khác.

2. Tiến trình tâm linh

Người xuất gia và người tại gia tuy cuộc sống khác nhau nhưng cùng chung mục đích là làm sao thoát vòng sanh, lão, bệnh, tử, đồng thời giảng giải những phương pháp đó cho mọi người. Truyền thống tốt đẹp này kéo dài cho đến ngày nay. Dù bất cứ phương pháp nào cũng căn cứ vào

Giới luật, nhờ vậy hành giả mới có thể đạt được Giác ngộ. Chẳng hạn: Bát Thánh đạo, Tứ Niệm xứ, Tam Vô lậu học v.v... Đây là những cách trung đạo vượt ra ngoài hai thái cực: buông lung theo dục lạc và khổ hạnh ép xác. Phật giáo ví như đại dương dung chứa nước từ tất cả mọi dòng sông đổ dồn vào nhưng chỉ có một vị là vị mặn. Cũng vậy, những ý niệm khác nhau đều được chuyển hóa thành một vị là vị giải thoát khổ đau trong đạo Phật.

Nhờ có giới mới có định. Có định rồi mới phát tuệ. Tuệ chính là con mắt thấy đúng như thật, biết việc gì nên làm và việc gì không nên làm. Giới định tuệ có năng lực dứt trừ tham, sân, si là ba thứ đã, đang và sẽ lôi kéo chúng sinh vào biển khổ. Tiến trình tâm linh chính là tiêu trừ tham, sân, si, trong đó Giới luật chính là bước đầu quan trọng nhất để nhập vào dòng Thánh. Vì vậy chư Tăng Ni và người tại gia đều phải nghiêm trì Giới luật.

(Ghi chú: Bát Thánh đạo là Chánh kiến, Chánh Tư duy, Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng, Chánh Tinh tấn, Chánh niệm và Chánh định. Trong đó Chánh kiến và Chánh Tư duy thuộc về Tuệ; Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng thuộc về Giới; Chánh Tinh tấn, Chánh niệm, Chánh định thuộc về Định.

Tứ Niệm xứ: Thân bất tịnh, Thọ thị khổ, Tâm vô thường, Pháp vô ngã.

Tam Vô lậu học: Giới, Định, Tuệ.

Tứ quả: Vào dòng Thánh, Còn tái sanh một lần, Không còn trở lại dục giới, Bạc giác ngộ.

Năm Giới tại gia: Không sát sanh, Không trộm cắp, Không tà hạnh, Không nói dối, Không uống rượu).

3. Đạo đức – Xã hội

Con người được xem là trung tâm của mọi sinh vật. Con người có thể làm bất cứ điều gì, từ những hành động xấu xa với lòng tham vô tận đến những hành động tốt đẹp với tấm lòng lương thiện, hoặc từ những việc làm tầm thường với đầu óc trung bình đến những việc làm vĩ đại với tính cách hào hiệp. Tại sao con người có những khác biệt này? Thật sự rất khó trả lời câu hỏi, có thể vì hai động cơ: vị kỷ và vị tha.



Lễ dâng y Kathina tại Campuchia

Có thể nói rằng Giới luật là đạo đức. Và, đạo đức là Giới luật trong Phật giáo. Tại sao? Như người cư sĩ tại gia, chỉ cần thực hành Ngũ giới là có thể đem lại hạnh phúc, an toàn, giàu có cho bản thân họ và nhiều người khác nữa. Vì thế, ngay tại đây và bây giờ, chúng ta phải tuân hành Giới luật để đóng góp cho một xã hội có trật tự, an bình và thịnh vượng.

- Nếu bạn tôn trọng mọi sinh vật, không giết bất cứ ai bằng vũ khí, dao, gậy v.v... thì sẽ đem lại an toàn cho tất cả chúng sanh.

- Nếu bạn không xâm phạm tài sản riêng tư của người khác, không lấy cắp bất cứ cái gì bằng cách đàn áp, cướp bóc, tống tiền thì xã hội sẽ trở nên thịnh vượng.

- Nếu bạn hiểu đúng phẩm giá của con người, đặc biệt là đối với các cô gái, phụ nữ thì sẽ không ngoại tình, hiếp dâm, ép buộc kết hôn. Do đó, sẽ có nhiều cuộc hôn nhân hạnh phúc.

- Nếu bạn có lòng tự trọng, không nói láo với bất cứ ai thì sẽ có rất nhiều nhóm thân hữu và

cộng đồng kết nối chặt chẽ.

- Nếu bạn thấy rõ thảm họa của cuộc sống sa đọa, không uống các chất say thì sẽ là những công dân gương mẫu, láng giềng tốt hoặc có gia đình nề nếp.

Đạo Phật bảo tồn và phát triển nhiều phong tục, tập quán tốt đẹp, nhiều truyền thống hay của xã hội Ấn Độ cổ đại. Mặc dù đã trải qua một thời gian rất dài, những nét văn hóa tốt đẹp đó vẫn còn ghi rõ trong Tam tạng Kinh điển.

Bất cứ đàn ông, phụ nữ, trai, gái, người già, người trẻ nào cũng đều có thể trở thành Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Sa di, Sa di ni. Tuy nhiên, những kẻ trốn nợ, trốn thuế, tránh nghĩa vụ quân sự, bị chính phủ truy lùng thì không thể vào tu viện. Ngoài ra, nếu không được cha mẹ cho phép hoặc chấp thuận của vợ hay chồng (nếu đã lập gia đình), hoặc những bệnh nặng hay khó chữa trị đều không thể trở thành một Tỳ kheo hay Tỳ kheo ni.

Nếu cha mẹ bị bệnh hay nghèo khổ, người xuất gia có thể hỗ trợ họ bằng vật thực được cúng dường, áo quần hoặc thuốc men. Vào thời Phật còn tại thế, nhiều vị Vua là đệ tử của Ngài, biết áp dụng lời dạy của Ngài nên họ cai trị đất nước phù hợp lòng dân. Vào thời đó, đạo Phật được xem như quốc giáo nhưng không kỳ thị hay áp chế các tôn giáo khác. Ngược lại, đạo Phật cùng các tôn giáo khác cùng tồn tại qua nhiều dị biệt.

Đạo Phật rất đáng tự hào là trong suốt quá trình truyền bá đã không hề gây ra bất cứ cuộc đổ máu nào. Đạo Phật đã đem lại cho chúng sinh hai món quà lớn: thể chất và tâm linh.

B. ẢNH HƯỞNG CỦA TĂNG ĐOÀN

1. Giáo dục – Chính trị

Đức Phật là bậc Đạo sư lỗi lạc nhất trong các bậc Đạo sư vĩ đại. Nhờ lòng từ bi và trí tuệ quảng đại, Đức Phật đã hóa độ các đệ tử đầu tiên trở thành những bậc Thánh nên đã giúp Ngài truyền bá, giảng giải, giáo dục hữu hiệu lời dạy của Ngài cho vô số chúng sinh trong thời kỳ Phật giáo ban sơ. Một trong những bổn phận của người xuất gia là giúp mọi người hiểu biết và thực hành

lời Phật dạy. Cốt lõi của phương pháp giáo dục này là:

- Giúp mọi người nhận ra bản chất của vạn vật là vô thường nên họ từ bỏ tham lam, danh lợi bất chính, địa vị cao sang trong xã hội, buông thả sắc dục.

- Giúp họ nhận ra vạn pháp tùy thuộc vào nhiều nguyên nhân khác nhau nên họ tiêu trừ vô minh, cố chấp.

- Giúp họ hiểu Niết bàn là một cảnh giới hoàn toàn thanh tịnh nên họ chấm dứt hoàn toàn đau khổ của luân hồi.

- Giúp họ tin sâu vào luật nhân quả, “gieo gió sẽ gặt bão” nên họ tránh các hành động tàn ác.

Người học hỏi, nghiên cứu và thực hành lời Phật dạy cần theo ba bước là văn, tư, tu. Văn là đọc, nghe, hay học thuộc lòng. Tư là thận trọng suy nghĩ những điều đã đọc, nghe hay học. Tu là kiên nhẫn thực hành những điều đã tư duy chín chắn, như vậy hành giả sẽ đạt được nhiều điều mâu nhiệm giúp tâm an lạc, hạnh phúc ngay trong đời sống này. Do vậy, Phật giáo là “ngôn hành hợp nhất”. Chư Tăng với kinh nghiệm hoạt động nhiều năm đã đề ra nhiều phương pháp mới như:

- Bất cứ nơi nào chúng ta đến, hãy nói theo cách nói của người địa phương.

- Vì lợi ích của mọi người.

- Chúng ta nên giáo dục, thuyết Pháp, dẫn dắt họ từng bước.

- Đừng giữ bất cứ thứ gì trong tay, trong túi hay trong tu viện của chúng ta.

- Đừng đợi mọi người đến với mình mà hãy đến với họ trước.

Đạo Phật còn nói tiếp cho đến nay là nhờ nhiều thế hệ Cao tăng Thạc đức đã đóng góp biết bao công sức. Giờ đây chúng ta cũng phải cố gắng như vậy để các thế hệ mai sau được thừa kế một nền tảng Phật pháp vững chắc. Vì vậy chúng ta cần nuôi dưỡng và đào tạo các Sa di, Sa di ni, tân Tỷ kheo, tân Tỷ kheo ni trẻ để tiếp nối công việc của chúng ta. Các tu viện nên là trường học cho bất cứ ai, trong đó các môn đạo đức, kiến thức, bổn phận công dân, nội minh, nhân minh, thanh minh, y phương minh, công xảo minh v.v... cần được giảng dạy.

Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, hành hoạt của một bậc Tỷ kheo gương mẫu

phải có những đức tính: từ bi, trí tuệ, thanh tịnh, trung thực, rộng lượng, kiên nhẫn, khéo léo, óc sáng tạo, dũng cảm... Càng có được nhiều phẩm hạnh đó càng trở thành một bậc Thầy tốt. Hiếm thấy một hoàng đế bỏ ngôi vị để xuất gia, nhưng Tỳ kheo trở thành quốc sư có vấn cho vua thì rất nhiều. Quốc sư có thể hướng dẫn nhà vua điều gì nên làm, điều gì không nên làm, biết cách tu dưỡng để trở thành một mẫu người chân chính, một bậc minh quân.

Lời Phật dạy có thể áp dụng cho việc tổ chức hệ thống chính trị từ trung ương xuống đến địa phương, cách điều hành và quản trị một quốc gia, sự hòa hợp giữa Vua, quan và dân chúng. Việc nội trị vô cùng quan trọng, nhà vua nên thỉnh mời nhiều nhà chuyên môn về giáo dục, khoa học, thầy thuốc, luật sư, kỹ sư, thương gia, nông nghiệp, doanh nghiệp, nhà văn, nhà thơ, càng nhiều chuyên viên càng tốt. Nên phát triển kinh tế để dân giàu, nước mạnh hơn là dùng bạo lực. Xây dựng một nền quốc phòng hùng mạnh để bảo vệ đất nước. Cùng lúc là thân thiện với các nước lân cận để hỗ trợ lẫn nhau. Mục đích tối hậu của chính trị là làm thế nào để xây dựng một xã hội mà mọi người đều được sống an toàn, hạnh phúc, thuận lợi và hòa hợp với nhau. Một vị quốc sư tài đức có ảnh hưởng lớn trên nhiều lãnh vực cai trị của nhà vua. Rồi, tự nhiên đạo Phật trở thành quốc giáo.

2. Văn hóa – Tư tưởng

Bất cứ quốc gia đa chủng tộc nào cũng có một nền văn hóa đa dạng. Văn hóa chính là bằng chứng hiển nhiên về tất cả mọi hoạt động của dân chúng trong nước đó. Đức Phật thường nhắc nhở chư Tăng dùng ngôn ngữ của người bản xứ khi đi hoằng Pháp. Nhờ thế, Phật giáo rất dễ tiếp cận với lối sống của người dân ở các địa phương khác nhau cũng như cùng chia sẻ hạnh phúc và khổ đau của họ.

Phật giáo được nhiều vị vua của các vương triều khác nhau ủng hộ. Qua sự hướng dẫn của chư Tăng, nhiều đài tưởng niệm kiến trúc hùng vĩ đã được xây dựng để kỷ niệm nơi Đức Phật Đản sanh, Thành đạo, Chuyển Pháp luân lần đầu tiên, nhập Niết Bàn. Nhiều bảo tháp đẹp đẽ cũng được xây dựng để tôn thờ xá lợi, răng, tóc, móng tay, y, bát của Đức Phật. Vào thời sơ kỳ của Phật giáo, cũng có những tượng Phật nổi tiếng được đúc hoặc chạm nổi bằng vàng, bạc, đồng, đá, cẩm thạch,

gỗ và được bảo tồn cho đến ngày nay.

Những lời Đức Phật dạy đã được kết tập thành Tam tạng Kinh điển. Đến nay, nhiều cao Tăng, học giả, cư sĩ lỗi lạc đã phiên dịch Tam tạng Kinh điển sang nhiều ngôn ngữ trên thế giới. Đây chính là kho tàng quý báu của nhân loại. Nhiều bản kinh cũng được khắc trên vách đá trong các hang, động lớn nhỏ. Nhờ đó, chúng ta biết được công trình của các nghệ nhân khéo léo ngày xưa để so sánh với các tác phẩm ngày nay.

Nhiều tu viện lớn đã được thiết lập cho Tăng, Ni và mọi người cùng đến nghiên cứu và thực hành lời Đức Phật dạy. Một số trường đại học xuất hiện cũng như các trung tâm nổi tiếng của quốc gia. Hơn 20 Bộ phái Phật giáo vươn lên như những đóa hoa xinh đẹp nhiều sắc màu duyên dáng trong mùa xuân nở rộ.

Bên cạnh đó, chư Tăng và học giả đã biên soạn hoặc bình luận nhiều bộ sách quan trọng liên quan đến Tam tạng Kinh điển. Những đóng góp to lớn đó đã xây dựng nền văn hóa Phật giáo ngày càng phong phú. Tam tạng Kinh điển được xem như một bộ từ điển bách khoa toàn thư về Phật giáo, trong đó chúng ta có thể tìm hiểu mọi thứ liên quan đến sinh hoạt của người dân Ấn Độ cổ đại. Như vậy, Phật giáo luôn là nguồn cảm hứng bất tận cho các nhà thơ, nhà văn, nhạc sĩ, kiến trúc sư, triết gia, khoa học gia, nhà chính trị, nhà giáo dục v.v...

Đức Phật đã từng dạy: Tất cả chúng sinh đều sẽ thành Phật. Như hoa sen trong hồ, nhiều cọng hoa đã trôi lên khỏi mặt nước, một số còn nằm dưới nước, một số còn nằm dưới bùn, nhưng tất cả rồi sẽ nở hoa. Vào thời điểm đó, nhiều tư tưởng cực đoan của các tôn giáo đã bị đánh đổ bởi cuộc cách mạng tư tưởng vĩ đại này. Đức Phật từng bước góp phần tái thiết một xã hội mới; chư Tăng triển khai và tiếp tục công việc của Ngài.

Xây dựng xã hội mới như thế nào và bằng chất liệu gì? Chúng ta không thể xây dựng một xã hội mới bằng cách đánh nhau, giết chóc, tàn sát nhau bất cứ lúc nào. Từ bi là chất liệu tốt để chuyển hóa mọi oán hận, chúng ta cảm thấy an tâm vì không oán, không giết.

Nếu tất cả mọi người trong một đất nước không hiểu về bệnh tật, chắc chắn, một xã hội tiên

tiến không thể phát triển được. Trí tuệ là liều thuốc thần kỳ chữa bệnh vô minh.

Từ vua cho đến quan hà hiệp dân chúng để nhận hối lộ, tất nhiên đa số dân chúng trở nên nghèo nàn. Làm sao trừ nạn tham nhũng này? Chất liệu đó chính là lòng từ bi.

Theo Phật giáo, nếu muốn thiết lập một xã hội đẹp đẽ, chân thật, lành mạnh, mọi người nên thực hành Bát Thánh đạo vì đây là một cách tuyệt vời để đạt được mục tiêu đó.

Niết Bàn là không còn phiền não, khác với Tự ngã và Đại ngã. Niết Bàn chính là Thường, Lạc, Ngã, Tịnh.

Đặc biệt giáo lý Duyên sanh là một tư tưởng độc đáo lần đầu tiên xuất hiện trong đạo Phật. Đó là tư tưởng quan trọng nhất xuyên suốt Tam tạng Kinh điển, làm nền tảng vững chắc cho các tư tưởng khác phát triển, tạo ra một chân trời sâu thẳm vô tận đầy hương vị ngọt ngào, màu sắc tươi mới không chỉ cho Phật giáo mà còn cho tất cả con người. Tư tưởng này được mô tả trong một câu đơn giản: “Không có gì được tạo ra từ không có gì cả”.

C. LIÊN HỆ GIỮA GIỚI LUẬT VÀ TĂNG ĐOÀN

1. Vai trò Tăng đoàn

Giới luật Phật giáo định nghĩa: Từ 4 Tỳ kheo trở lên được gọi là Tăng già hay Tăng đoàn. Tỳ kheo là thành viên của Tăng đoàn. Bản thể của Tỳ kheo là thanh tịnh, phẩm chất của Tăng đoàn là hòa hợp chúng. Như vậy Tăng đoàn có cả hai yếu tố thanh tịnh và hòa hợp. Tăng đoàn là một trong Ba nơi nương tựa cho chư Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Thức xoa ma na, Sa di, Sa di ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di.

Nếu một vị Tỳ kheo không thanh tịnh thì như một người què, không đi đâu được. Nếu một vị Tỳ kheo không thực hành thiền định thì như một người dân thường, không thể giảng Pháp sâu sắc. Nếu một vị Tỳ kheo không có trí tuệ thì như một người mù, không thấy được mọi vật.

Nếu một Tăng đoàn không hòa hợp, thanh tịnh thì như một đám đông hỗn tạp, không làm được điều gì. Nếu như vậy thì sự tồn tại của Tăng đoàn trên thế gian này sẽ vô ích! Đạo Phật suy

tàn chính là vì sự suy tàn của Tăng đoàn, Tăng đoàn suy tàn chính là vì sự suy tàn của người xuất gia. Khi một người xuất gia chạy theo tiền bạc, tham dục, quan tâm đến sự trọng vọng, tìm kiếm địa vị xã hội v.v... thì đó là những biểu hiện của sự suy đồi về bản chất của một người xuất gia. Do đó, vai trò của Tăng đoàn không thể thực hiện được. Làm thế nào để xây dựng lại bản chất của một người xuất gia cũng như bản chất của Tăng đoàn?

2. Tăng đoàn trong tương lai

Câu hỏi trên đây đã được nêu ra nhiều lần qua các thế hệ khác nhau. Rất nhiều ý kiến, sách báo, hoặc dự án tốt đẹp đã được nêu ra để cải thiện tình trạng này; tuy nhiên, thành quả rất khiêm tốn. Có hai nguyên nhân chính cần được nhận diện rõ ràng.

a. Nguyên nhân ngoại tại: Nếu một vị vua hay chính quyền đã không ủng hộ mà còn đàn áp Phật giáo thì chắc chắn Phật giáo rất khó phát triển tại đất nước ấy. Nếu các tôn giáo khác có những người cầm đầu cũng như tín đồ không trung thực, tàn ác, hiếu chiến, chắc chắn sự hoàng Pháp sẽ bị giới hạn. Còn những vấn đề khó khăn khác có thể giải quyết dần dần.

b. Nguyên nhân nội tại: Đừng xin đặc quyền của bất cứ ai, đó là một sự hèn nhát. Không có thành tựu lớn nào đến từ mê mờ, lười biếng, vô tổ chức, lạc hậu. Mọi thành viên của Tăng đoàn nên tự mình tu tập bản thân. Phía trước là con đường thênh thang, chúng ta tự mình củng cố bằng cách:

1. Luôn nghiêm trì Giới luật.
2. Nghiêm túc thực hành Bát Thánh đạo.
3. Ý thức những sai lầm và yếu kém bản thân.
4. Vì lợi ích của Tăng đoàn trong tương lai.
5. Can đảm và biết hy sinh.

Một tia hy vọng đã sáng lên, bây giờ chúng ta hãy mỉm cười.

CHƯƠNG VI

KẾT LUẬN

Nội dung luận án này là so sánh Giới bốn Tỳ kheo giữa sáu Bộ phái chính của đạo Phật để tìm ra những tương đồng và khác biệt về:

- A. Tên của Tỳ kheo phạm giới.
- B. Địa điểm.
- C. Giới điều vi phạm.
- D. Thời gian.
- E. Cừ tội.
- F. Phạt tội.

Như đã trích dẫn trong các Chương II, III, IV, tên gọi các loại giới và Giới điều đều giống nhau:

- 1. Khí.
- 2. Tăng tàn.
- 3. Bất định.
- 4. Xả đọa.
- 5. Đọa.
- 6. Hồi quá.
- 7. Học pháp.
- 8. Diệt tránh pháp.

Một trong 6 Giới bốn là tiếng Pāli thuộc về Giới luật Nguyên Thủy, còn lại là phiên bản chữ Hán. Tất cả đều có cùng nội dung và cách xử trị, nhưng tên của Tỳ kheo phạm giới, địa điểm, thời gian nhiều khi khác nhau. Chỉ có hai phần của tiểu giới Đọa và Học pháp có số Giới điều khác nhau, còn lại tất cả đều giống nhau.

BẢNG SO SÁNH GIỚI ĐIỀU CỦA 6 BỘ LUẬT

Luật	Khí	Tăng tàn	Bát định	Xả đọa	Đọa	Hối quá	Học pháp	Diệt tránh	Tổng cộng
Nguyên Thủy	4	13	2	30	92	4	75	7	227
Tứ Phần	4	13	2	30	90	4	100	7	250
Tăng Kỳ	4	13	2	30	92	4	66	7	218
Ngũ Phần	4	13	2	30	91	4	108	7	259
Hữu Bộ	4	13	2	30	90	4	108	7	258
Thập tụng	4	13	2	30	90	4	113	7	263

Có thể nói rằng Giới luật là Phật giáo hay Phật giáo chính là Giới luật. Ba la đề mộc xoa hay Giới luật như sợi chỉ vàng nối kết các thành viên của cộng đồng Tăng lữ bằng kỷ luật tu đạo vào đời sống hòa hợp tập thể, cũng như các hoạt động của đạo Phật. Chẳng hạn:

Từ Tiểu thừa đến Đại thừa.

Từ Thiên tông đến Tịnh độ tông.

Từ Tỳ kheo hạ lạp cao đến người Ưu bà tắc trẻ.

Từ một Tỳ kheo ni miền Bắc đến một phụ nữ phương Nam.

Từ một nhà Vua nổi tiếng đến một người dân bình thường.

Từ thế hệ cũ đến thế hệ hiện tại.

Bất cứ Bộ phái nào, cá nhân nào, bất cứ ở đâu, thời kỳ nào cũng đều phải giữ Giới luật. Trước khi nhập Niết Bàn, Đức Phật nhắc nhở hàng xuất gia rằng: Sau khi ta nhập Niết Bàn, các Thầy nên nghiêm trì Giới luật và xem Giới luật như Thầy của mình, như ta đang sống với quý Thầy vậy.

Giới luật đóng vai trò quan trọng nhất trên con đường Giác ngộ.

Giới luật huân tập các hạnh lành để trở thành một người tốt đẹp hơn.

Giới luật là nền tảng vững chắc nhất cho sự tồn tại của đạo Phật.



Gia Đình Phật Tử Việt Nam đào tạo thanh thiếu đồng niên trở thành những Phật tử chân chính, góp phần xây dựng xã hội theo tinh thần Phật giáo. Hòa thượng ân sư đã đóng góp rất nhiều cho tập thể này.

TRÍCH NGUYÊN VĂN 3 TRANG LUẬN ÁN

Pāṭidesaniya: 4

1. The vinaya of the Theravāda

A. The name of bhikkhu who violated this rule

Bhikkhū: Many monks. p.182

B. Place of occurrence

Tena samyena buddho bhagavā Sakkesu viharati kapilavatthusmiṃ p.181

At one time, the Buddha was staying among the Sakynas at Kapilavatthu

C. Promulgation

Yāni kho pana tāni āraññiakkāni senāsānāni sāsanikasammattāni sappatibhayāni yo pana bhikkhu tathārūpesu senāsānesu pubbe appatisaṃviditaṃ khādaniyaṃ bhojaniyaṃ vā ajjhārāme sabbathā paṭiggahetvā agglāno khādeyya vā bhūṭṭeyya vā, paṭidesotabbam tena bhikkhunā gārayhaṃ āvuso dhammaṃ āpajjīṃ apappayaṃ pāṭidesaniyaṃ, taṃ pāṭidesenāti p.183

Whatever are those jungle lodgings that are held to be dangerous, frightening, whatever monk in such lodgings, not announced beforehand, having accepted, solid food or soft food within a monastery with his own hand, should eat it or partake of it if he is not ill, it should be confessed by that monk, saying: "I have fallen your reverences, into a blameworthy matter, unbecoming, which ought to be confessed: I confess it p.116

D. Punishment

Each of these 4 Pāṭi has three different degrees in punishment, such as:

Pāṭi Duk and Adi.

1. Pāṭi.

Whoever monk, living in a dangerous, frightening place and without being sick; not announced beforehand, having accepted food with his own hand, should eat it.

2. Duk.

If he accepts for the sake of nutriment (food to be eaten) during a watch of the night, during seven days, during life. p.118

3. Adi.

1. If he has announced to lay-men and lay-women

2. If he is sick

3. If he is a lunatic man...

II. The vinaya of the Dharmagupta

A. The name of bhikkhu who violated this rule

諸比丘 Many monks vol. 22, p.697c

B. Place of occurrence

佛在釋迦國迦維羅衛 p.697c
The Buddha was staying among the Sakyans at Kapilavatthu

C. Promulgation

若比丘在阿蘭若遠處有疑恐怖處若比丘在如是阿蘭若處後先不語檀越若僧伽藍外不受食在僧伽藍內無病自手受食食者應呵餘比丘悔過大德我犯可呵法我今向大德悔過是法名悔過法 p.697c

Whoever monk, living is a dangerous, frightening place, and without being sick; not announced to lay-men or lay-women beforehand, should accept food with his own hand and should eat it. This monk should confess to other monk, saying: "I have fallen, venerable sir, into a blameworthy offence, now, I confess it. This is a Pāṭi rule.

D. Punishment : The same

III The vinaya of the last four schools

Name of Schools				
Mahā ¹ Vol 22	Mahī Vol 22	Mūla Vol 23	Sarva Vol 23	
Many monks p.396b	Many monks p. 73b	Many monks p. 900c	A group of six monks p.132c	The name of bhikkhu who violated this rule
Kapilavatthu p. 396b p.396c	Kapilavatthu p. 73b p.73c	Kapilavatthu p.900c p.901b	Kapilavatthu p.132c p.133a	Place of occurrence
The same				Promulgation Punishment

Comparison:Pāṭi 4

Similarities

Dissimilarities

A – The name of bhikkhu who violated this rule:

* Thera, Dharma, Mahā, Mahī and
Mūla: Many monks

* Sarva: A group of six monks

B. Place of occurrence

All of them have the same place: Kapilavathu.

C. Promulgation

Although their orders and their times are not the same but their contents are the same, such as:

1. The monks live in a dangerous, frightening place.
2. They do not announce to laymen or lay women beforehand
3. They accept food with their own hand and eat it.
4. If he is sick².

D. Punishment: The same

Notes:

1. It is the 1st rule
2. Mūla and Sarva: Not recorded

Thiền phật kết vấn

SECTION B: COMPARISON OF ONE HUNDRED SEKHIYĀ

Ime kho paṇḍiyasamanto sekhiyā dhammā uddesam āgacchanti p.185

These rules for training, venerable ones, come up for recitation p.120

Here, Name of the bhikkhū violated these rules and Place of occurrence which are not recorded why not? Because:

1. In 75 rules of the Thera, almost of them are : A group of six monks and almost of them are : Sāvathī
2. In 100 rules of the Dharma, almost of them are : A group of six monks and almost of them are : Sāvathī.
3. In 66 rules of the Mahā, almost of them are: A group of six monks and almost of them are: Sāvathī.
4. In 108 rules of the Mahī, almost of them are: Many monks and almost of them are Rājagaha.

(HẾT TRÍCH DẪN)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

BIBLIOGRAPHY

A. PRIMARY SOURCES

1. David, T.W.R. and Oldenberg, H. 1965. *Vinaya Texts (Trans.) 3 Vols.* Motilal Banarsidass, Delhi.
2. Dutt, N. 1999. *Buddhist Sects in India.* Munshiram Manoharlal, Delhi.
3. Dutt, S. 1998. *Buddhist Monks and Monasteries of India..* Motilal Banarsidass, Delhi.
4. Hazra, K. 1999. *Constitution of the Buddhist Sangha.* Munshiram Manoharlal, Delhi.
5. Holt, J.C. 1999. *Discipline- The Canonical Buddhism of the Vinayapitaka.* Motilal Banarsidass, Delhi.
6. Misra, G.S.P. 1972. *The Age of Vinaya.* Munshiram Manoharlal, Delhi.
7. Pachow, W. 1998. *A Comparative Study of the Pratimoksha.* Motilal Banarsidass, Delhi.
8. Prebish, C.S. 1996. *Buddhist Monastic Discipline.* Motilal Banarsidass, Delhi.
9. *Vinaya Texts (Trans.) 6 Vols.* 1922-1993. Pāli Text Society, Oxford.

By Chinese Language

Takakusu Junjiro and Watanabe Kaikyoku. 1924-1934. *The Taisho Shinshu Daizokyo.* Diazo Shuppan Company, Tokyo

- | | | |
|----|-------|-----------------|
| 1. | 長阿含經 | Vol.1, No.1 |
| 2. | 中阿含經 | Vol.1, No.26 |
| 3. | 雜阿含經 | Vol.1, No.99 |
| 4. | 增一阿含經 | Vol.2, No.125 |
| 5. | 五分律 | Vol.22, No.125 |
| 6. | 摩訶僧祇律 | Vol.22, No.1425 |
| 7. | 四分律 | Vol.22, No.1428 |
| 8. | 十誦律 | Vol.22, No.1435 |

- | | | |
|-----|---------|------------------|
| 9. | 根本一切有部律 | Vol.23, No.1442 |
| 10. | 毘奈耶 | Vol.124, No.1464 |

By Vietnamese Language

1. Most Ven. Thich Thien Hoa. 1980. *Ty Kheo Gioi Kinh*. Vietnamese Buddhist Association, Ho Chi Minh City.
2. Most Ven. Thich Dong Minh. 1998. *Luat Bi So*, vol. 1 and vol. 2 (photocopy)
3. Most Ven. Thich Dong Minh and Ven. Thich Duc Thang. 1996. *Luat Tu Phan*, vol.1 and vol. 2 (photocopy).
4. Ven. Thich Phuoc Son, 1999, *Luat Ma Ha Tang Ky*, vol. 1 and vol. 2 (photocopy)
5. Most Ven. Thich Tri Thu. 1991. *Luat Ty Kheo - Tu Phan Hiep Chu*. Vietnamese Buddhist Institute.
6. Most Ven. Thich Hanh Tra. 1980. *Tu Phan Nhu Thich*. Vietnamese Buddhist Association, Ho Chi Minh City.

B. SECONDARY SOURCES

1. Bapat, P.V. 1997. 2, *500 years of Buddhism*. Publication Division, India.
2. Barua, R. B. 1978. *The Theravāda Sangha*. The Asiatic Society of Bangladesh.
3. Bhattacharya, N. N. 1999. *History of Research on India Buddhism*. Munshiram Manoharlal, Delhi.
4. David, R. and Carpenter. 1890-1911. *The Dīgha Nikāya*. P.T.S., London.
5. Feer, M.L. 1884 -1898. *The Sāngutta Nikāya*. P.T.S., London.
6. Hazra, K. 1999. *The Rise and Decline of Buddhism in India*. Munshiram Manoharlal, Delhi.
7. Misra, G.S.P. 1999. *The Age of Vinaya - A Historical and Culture Study*. Munshiram Manoharlal, Delhi.

8. Roth, G. and Jayaswal, K. P. 1970. *Bhiksuni Vinaya*. Research Institute, Patna
9. Singh, C.M.K. 1998. *The Bhikkhuni Pātimokkha of Six Schools*. Indian Books Centre, Delhi.
10. Takakusu, J. 1998. *The Essentials of Buddhist Philosophy*. Motilal Banarsidass, Delhi.
11. Trencker and Chelmers, R. 1888-1896. *The Majjhima Nikāya*. P.T.S., London.

Dictionaries

1. David, T.W.R. and Stede, W. 1986. *The Pāli Text Society's Pāli-English Dictionary*. P.T.S., London.
2. Hornby, A.S. 1996. *Oxford Advanced Learner's Dictionary of Current English*. Oxford University Press.
3. Malalasekera, G.P. 1998. *Dictionary of Pāli Proper Names*. Munshiram Manoharlal, Delhi , Vol. 1 and Vol. 2.
4. Soothil, W.E.D. and Hodous, L. 1997. *A Dictionary of Chinese Buddhist Terms*. Motilal Banarsidass, Delhi
5. Upasak, C.S. and Prakashan, B. 1974. *Dictionary of Early Buddhist Monastic Terms*. Varanasi.
6. Willam. M. 1999. *Sanskrit - English Dictionary*. Indian Books Centre, Delhi.
7. *English - Vietnamese Dictionary*. 1995. Social Sciences Publishing House, Hanoi.

⊕

Tổng cộng = 459 notes.



ÂN SƯ THÍCH ĐỒNG TUYÊN

(1945 - 2022)

TIỂU SỬ HÒA THƯỢNG THÍCH ĐỒNG TUYÊN

I. THÂN THỂ

Hòa thượng Thích Đồng Tuyên (thường gọi là Hòa thượng Thích Thái Siêu) thế danh Trương Thái Siêu, Pháp danh Thị Đạt, Pháp tự Hạnh Hưng, Pháp hiệu Đồng Tuyên, thuộc dòng Lâm Tế Chánh Tông đời thứ 42.

Hòa thượng sinh ngày 27 tháng 09 năm Ất Dậu, 1945, tại làng Văn Sơn, quận Thanh Hải, tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam. Thân phụ là cụ ông Trương Tám (có tên khác là Trương Hoàng Anh, Trương Thái Học) và thân mẫu là cụ bà Trần Thị Hữu (có tên khác là Hoa). Gia đình có 11 anh chị em, Hòa thượng là người con thứ hai trong gia đình.

Hòa thượng sinh trưởng trong gia đình gia phong giáo dục và sùng mộ đạo Phật, nên Ngài ảnh hưởng nề nếp đó và tạo nên phong cách mô phạm sau này.

II. XUẤT GIA, THỌ GIỚI VÀ TU HỌC

Nhờ túc duyên thù thắng, nên vào tháng 8 năm Đinh Dậu, 1957, lúc 12 tuổi, Hòa thượng phát khởi chí nguyện xuất trần. Được sự cho phép của song thân, Ngài đến Tổ đình Sắc tứ Thiên Lâm Tự, thôn Đắc Nhơn, quận Bửu Sơn, tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam đánh lễ Hòa thượng thượng Như hạ Thọ, tự Giải Thoát, hiệu Huyền Tân (1911-1979) làm Bồn sư thế phát xuất gia.

Sau bốn năm tu học tại Sắc tứ Thiên Lâm Tự, Hòa thượng đã học xong hai thời công phu, bốn quyển Luật tiểu, giáo lý Phật học cơ bản, các oai nghi làm chú Tiểu, tư cách hầu Thầy và nhất là sự phát Tâm Bồ đề. Sau khi được Bồn sư và Sư huynh Diễm tọa Đồng Hải duyệt xét và chấp thuận, Ngài được Sư phụ cho ra Phật học viện Phổ Đà, tại thành phố Đà Nẵng, tỉnh Quảng Nam, nơi được thành lập vào năm 1961, do Hòa thượng Thích Trí Hữu làm Giám viện. Thời đó, Phật học

viện này chỉ chuyên tu, chuyên học nội điển và Anh văn.

Vào năm Nhâm Dần, 1962, khi thấy Ngài hội đủ cơ duyên để lãnh thọ giới pháp xuất gia, Hòa thượng Bôn sư đã cho phép ngài được thọ giới Sa di, trong Giới đàn do Hòa thượng Thích Tôn Thắng làm Đàn đầu Hòa thượng.

Khoảng giữa năm Bính Ngọ, 1966, Hòa thượng được nhập chúng vào Phật học viện Trung phần Hải Đức, Nha Trang. Ở đây Học tăng được học song song hai chương trình: Nội điển và ngôn ngữ Hán, Anh, Pháp.



Năm Mậu Thân, 1968, Ngài thọ Đại giới Tỳ kheo tại Đại giới đàn được tổ chức ở Phật học viện Trung phần Hải Đức, Nha Trang, do Đức Đệ nhất Tăng thống Đại lão Hòa thượng Thích Tịnh Khiết làm Đàn đầu Hòa thượng.

Sau khi đậu Tú tài phần I ban B, năm 1970, bốn mươi tám Tăng sinh, trong đó có Hòa thượng được đưa vào Phật học viện Giác Nguyên, bến Vân Đồn, Quận 4, Sài Gòn, để tiếp tục học xong chương trình Trung học. Năm 1971, Hòa thượng đậu Tú Tài phần II ban B và tốt nghiệp chương trình Trung đẳng Phật học.

Năm Quý Sửu, 1973, toàn bộ Tăng sinh ở Phật học viện Giác Nguyên được đưa qua Tu viện Quảng Hương Già Lam, trên đường Lê Quang Định, quận Gò Vấp, Sài Gòn, do Hòa thượng Thích Trí Thủ khai sơn. Hòa thượng cư trú tại đây ròng rã 23 năm vừa học, vừa làm Phật sự, trong những hoàn cảnh khó khăn của đất nước thời bấy giờ.

Từ năm 1980 đến năm 1984, Hòa thượng đã làm quản chúng và tham dự lớp học Cao cấp Phật học tại Tu viện Quảng Hương Già Lam do Hòa thượng Thích Trí Thủ làm Giám viện. Chư



Hòa thượng Thích Minh Châu, Thích Huyền Quang, Thích Đồng Minh, Thích Tuệ Sỹ, Thích Chơn Thiện, các Giáo sư Trí Siêu Lê Mạnh Thát và Giáo sư Nguyễn Hồng Lý Kim Hoa làm Giáo thọ.

Từ năm 1993 đến 1997, Hòa thượng đã giảng dạy cho Tăng Ni sinh khóa III của Học viện Phật giáo Việt Nam tại cơ sở cũ của Đại học Vạn Hạnh trên đường Võ Duy Nghi, Phú Nhuận, Sài Gòn.

Duyên lành đã đến, năm 1997, Hòa thượng được đi du học Ấn Độ theo phong trào Tăng Ni Học viện Vạn Hạnh, dưới sự lãnh đạo của Hòa thượng Thích Minh Châu. Trong sáu năm liền bên xứ Phật, Hòa thượng học chuyên ngành ngôn ngữ Pali, Sanskrit và Luật tạng tại Đại học Delhi và Đại học Magadha. Đến năm 2002, Hòa thượng tốt nghiệp Tiến sĩ tại Đại học Magadha, Ấn Độ với luận án “A Comparative Study of The Bhikkhu Pātimokkha of The Principal Buddhist Schools” (So sánh Giới bồn Tỳ kheo giữa các Bộ phái chính Phật giáo).



Khóa Tu học Phật pháp Bắc Mỹ lần thứ 9 tại Newark, California, ngày 25 - 29/7/2019

III. HÀNH ĐẠO

Sau khi tốt nghiệp Tiến sĩ, Hòa thượng trở về Việt Nam giúp việc giáo dục cho Tăng Ni và Phật tử. Năm sau, Đại học Maha Prajna, Thái Lan, mời Hòa thượng sang dạy môn Phật học. Cuối năm Quý Mùi, 2003, Hòa thượng được Hòa thượng Thích Nguyên Đạt, cựu Học tăng Quảng Hương Già Lam, Viện chủ Tu viện Liễu Quán và Trú trì chùa Bảo Tịnh, bảo lãnh sang Hoa Kỳ để giảng dạy cho Tăng Ni tại Tu viện Liễu Quán, San Diego, California.

Khi Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hoa Kỳ thành lập vào năm 2008, Hòa thượng đã được Đại hội Khoáng đại Thành lập Giáo hội cung thỉnh đảm nhận chức vụ Tổng vụ trưởng Tổng vụ Hoằng pháp. Rồi các nhiệm kỳ kế tiếp Hòa thượng được thỉnh cử vào chức vụ Tổng vụ trưởng Tổng vụ Giáo dục cho đến ngày viên tịch.

Hòa thượng cũng là một trong những vị giáo phẩm đã đóng góp xứng đáng công sức cho việc phát triển Giáo hội, mà cụ thể là Hòa thượng đã làm Trưởng ban Tổ chức các khóa An cư Kiết hạ, Đại hội thường niên và khoáng đại của GHPGVNTNHK. Đồng thời Hòa thượng cũng đã làm Trưởng ban Tổ chức các khóa Tu học Phật pháp Bắc Mỹ trong nhiều năm qua.

Hòa thượng cũng đã đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng và phát triển Phật giáo tại miền Đông và Đông Bắc Hoa Kỳ qua việc trực tiếp hoặc gián tiếp khuyến tấn chư Tăng, Ni tại nhiều tiểu bang miền Đông Hoa Kỳ tổ chức các khóa An cư Kiết hạ, các Đại lễ Phật đản để đưa Phật giáo Việt Nam vào sinh hoạt của quần chúng Mỹ.

Noi gương Thầy Tổ, Hòa thượng đã nỗ lực kiến tạo Tăng già lam để làm chỗ sinh hoạt tu học Phật pháp cho quần chúng Phật tử. Cụ thể là Hòa thượng đã kiến lập Tinh xá Thiên Lâm tại thành phố Winchester, California; Khai sơn chùa Đại Bảo Trang Nghiêm tại thành phố Hayward, Lãnh đạo tinh thần Niệm Phật đường Fremont tại Bắc California; và cùng với Hòa thượng Thích Nguyên Siêu thành lập chùa Phật Bảo tại thành phố Philadelphia, tiểu bang Pennsylvania, Hoa Kỳ. Đồng thời, Hòa thượng được cung thỉnh làm Cố vấn chùa Tường Vân tại New Jersey, chùa Ưu Đàm tại Las Vegas, đạo tràng Kiều Đàm Di tại Santa Ana, và đạo tràng Khánh An tại San Jose.

Ngoài ra, Hòa thượng còn được tứ chúng mời đi thuyết Pháp và hướng dẫn tu học khắp Hoa Kỳ, từ hội Phật học Đuốc Tuệ ở Nam California cho đến các đạo tràng ở Miền Đông nước Mỹ. Không những thế, Hòa thượng còn được thỉnh đi giảng dạy tại nhiều khóa tu học ở Âu Châu, Canada, v.v...

Vào năm 2021, khi Hoà thượng Thích Tuệ Sỹ, vị Bình pháp của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, kêu gọi thành lập Hội đồng Hoằng pháp thuộc GHPGVNTN, Hòa thượng Thích Đồng Tuyên được cung thỉnh vào cương vị Trưởng ban Ban Truyền bá Giáo lý của Hội đồng Hoằng pháp. Ngài cũng đã triệu tập nhiều phiên họp và đề cử, thành lập các ban Truyền bá Giáo lý cấp quốc gia và mời Hòa thượng Thích Trường Sanh làm Trưởng ban đặc trách ở Úc Châu / Tân Tây Lan, Hòa thượng Thích Bồn Đạt ở Canada, Hòa thượng Thích Tâm Huệ ở Châu Âu, và Thượng tọa Thích Thiện Duyên ở Hoa Kỳ đảm trách các chương trình chia sẻ Phật pháp online thuộc Hội đồng Hoằng pháp, GHPGVNTN. Ngoài ra, Ngài cũng được cung thỉnh vào cương vị Ủy viên Ủy ban

Hòa thượng Thích Đồng Tuyên dạy và chấm bài Huynh trưởng GDPT

Pháp danh	Điểm	Lời bình
Nguyễn Châu	60	Cố gắng tu học và nghiên cứu kinh luận thêm.
Tâm Tường	80	Có đọc sách, có tư duy, có kiến thức... chưa đủ, cần có cuộc sống thật. Thật là: Giới thể - Hạnh với mình không khác, cũng không phải là một.
Quảng Đài	80	Có nhiều lý giải nhưng đi quá xa. Có nhiều ý mới.
Nguyễn Minh	80	Trình bày rõ ràng nhưng thiếu dẫn chứng.
Nguyễn Lạc	70	Có ý kiến hay nhưng chưa thuyết phục.
Tâm Hạnh	90	Bài viết ngắn nhưng tương đối đủ, mạch lạc, có tham khảo lựa chọn. Mong sao “viết và tu” là một.
Nguyễn Viên	90	Có tìm hiểu và suy ngẫm.
Quảng Tịnh	70	Có ý kiến hay nhưng chưa thuyết phục.
Nguyễn Chiêu	80	Tứ Niệm Xứ là thiền quán cốt tủy của Phật giáo Nguyên thủy. Sơ thiền... chỉ là bước đầu. Mở bài rất hay nhưng về sau xa thiền quán cốt tủy.
Quảng Đăng	80	Có nghiên cứu, có tu học. Trình bày rõ ràng, lý luận chính xác. Tuy nhiên chiều sâu quán chiếu cần tinh tấn thêm.
Diệu Hồng Ngân	90	So much knowledge you have, but you don't listen to your heart's beats yet every second.



Ân sư tại Chánh điện Chùa Đại Bảo Trang Nghiêm

Phiên dịch trong Hội đồng Phiên dịch Tam Tạng Lâm thời thuộc Viện Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.

Hòa thượng cũng đã không bỏ mất thì giờ quý báu để sáng tác, phiên dịch các tác phẩm như:

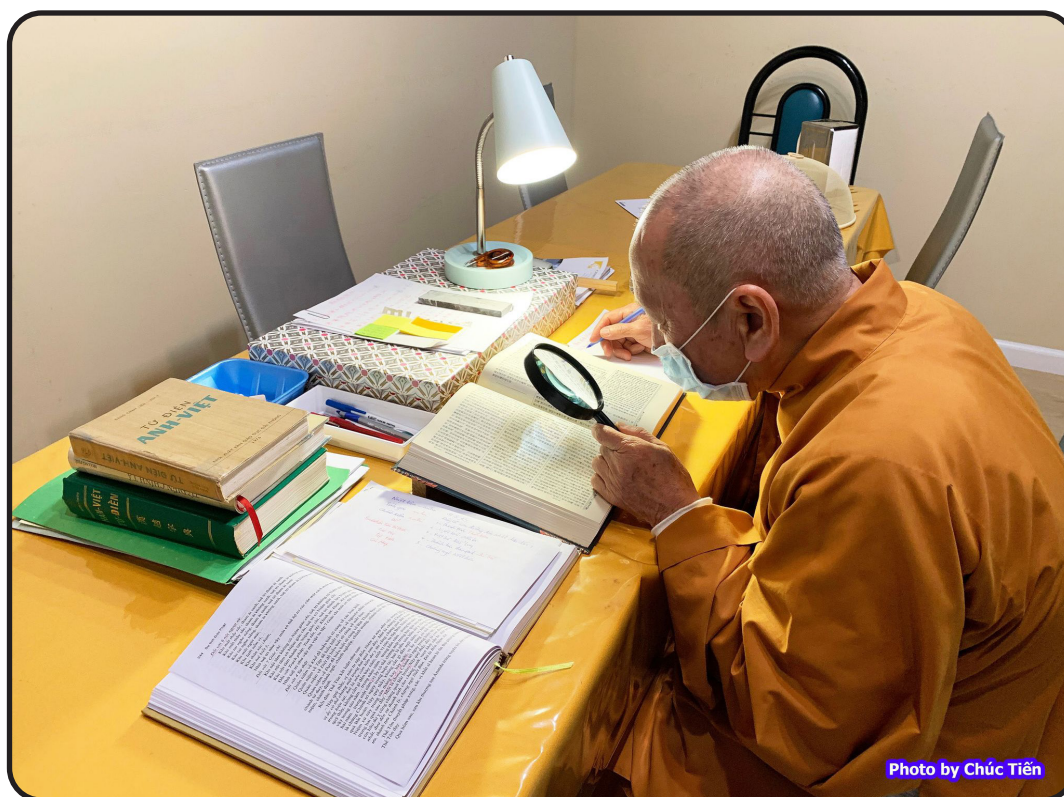
- Văn phạm Pàli.
- Kinh Phật Dạy Cách Phát Tâm Bồ Đề.
- Phật Thuyết Kinh Diệt Tội Trường Thọ.
- Thần Chú Bảo Hộ Hải Nhi.
- Vãng Sanh Tịnh Độ Thần Chú.
- Thất Phật Kệ.

- Vô Biên Pháp Lạc, tập 1.
- Vô Biên Pháp Lạc, tập 2 (Chưa in).

Ngoài những dịch phẩm trên, Hòa thượng còn biên soạn nhiều bài nghiên cứu (thường lấy tên Không Trú), những bài giảng khắp nơi trên thế giới, nhất là qua hệ thống online vào những năm gần đây.

Với tâm tình Pháp lữ của Quảng Hương Già Lam và trong tinh thần Giải hạnh tương ứng, Hòa thượng đã tham dự và chung cùng sinh hoạt trong tình huynh đệ mật thiết. Bao nhiêu Phật sự của Thân hữu Già Lam, Ngài cũng không từ nan, một lòng muốn chia sẻ và nuôi dưỡng hàng hậu học.

Ngoài ra, Hòa thượng cũng đã dạy dỗ, che chở và thương yêu tổ chức Gia Đình Phật Tử Việt Nam, nhất là các Ban Hướng dẫn và đơn vị GDPT tại Bắc California. Ngài cũng đã giảng dạy cho Huynh trưởng các cấp, các khóa tu học Kiên, Trì, Định, Lực và các trại Huấn luyện của tổ chức



Ân sư dịch Kinh, bản thảo Vô Biên Pháp Lạc tập 2 tại phòng khách Chùa Đại Bảo Trang Nghiêm

GDPT. Ngài cũng là Cố vấn Giáo hạnh cho đơn vị GDPT Chánh Đức những năm trước khi viên tịch.

IV. VIÊN TỊCH

Trước một ngày viên tịch, Hòa thượng đã sinh hoạt lễ Bồ tát hàng tháng của Cộng đồng Phật giáo Bắc California. Vào ngày Hòa thượng tịch, Ngài vẫn còn sinh hoạt Phật sự, phân phát thức ăn cho những người vô gia cư tại San Jose. Trưa về chùa Đại Bảo Trang Nghiêm thọ trai, sau đó vào buổi chiều Ngài đã an tường xả bỏ báo thân khoảng 7 giờ chiều ngày 20 tháng 3 năm 2022 (nhằm ngày 18 tháng 2 năm Nhâm Dần) tại chùa Đại Bảo Trang Nghiêm, thành phố Hayward, tiểu bang California, Hoa Kỳ, thế thọ 78 tuổi, lập thọ 54.

Hòa thượng Tân Viên tịch là vị Cao tăng trong chốn Thiền môn của Phật giáo Việt Nam. Với sở học bác lãm và kiến thức Phật học uyên thâm, với hạnh khiêm cung, kham nhẫn, và tận tụy phục vụ Đạo pháp và Giáo hội, Hòa thượng ra đi là mất mát rất lớn trong lòng môn đồ Pháp quyến và để lại khoảng trống khó có thể bù đắp đối với Tăng, Ni và Phật tử mọi giới trong và ngoài nước. Đức Thế Tôn đã từng dạy:

*“Chư hành vô thường,
Thị sanh diệt pháp,
Sanh diệt diệt dĩ,
Tịch diệt vi lạc”.*

Ngưỡng nguyện Giác Linh Hòa thượng Cao đẳng Phật quốc và sớm hồi nhập Ta Bà để tiếp tục hoàn thành thế nguyện hoằng dương Chánh pháp, tiếp độ quần sanh.

Nam mô Tân Viên tịch, từ Lâm Tế Chánh tông, Tứ thập nhị thế, Đại Bảo Trang Nghiêm Đường thượng Khai sơn Trú trì, Huý thượng Thị hạ Đạt, tự Hạnh Hưng, hiệu Đồng Tuyên Giác Linh Hòa thượng liên tòa chứng giám.

Phật lịch 2565, dương lịch 2022

Môn đồ Pháp quyến phụng soạn

HỒI HƯỚNG

Nguyện đem lòng thành kính thực hiện Ấn bản này
Cầu nguyện Giác Linh Ân sư cùng Lịch đại Tăng già
Cao đấng Phật quốc, mau chứng Phật quả
Hồi nhập Ta Bà, Cứu độ chúng sanh.

CẦU NGUYỆN

Hết thầy Chư Hương Linh
Siêu sanh Tịnh độ.

KHÁNH NGUYỆN

Ánh Đạo vàng ngày càng tỏa sáng
Thế giới khắp nơi không chiến tranh, không khủng bố
Đất trời yên ổn, Biển lặng sóng yên
Mưa thuận gió hòa, Gia đạo bình an
Tai nạn, tật bệnh tiêu trừ
Pháp giới chúng sanh
Đồng thành Phật đạo.

CẢM TẠ

Chư tôn Thiên đức Tăng Ni, Quý Đạo hữu, Thân hữu, Bà con
Đã tạo Duyên lành cho Ấn bản này Thành tựu.

NAM MÔ CÔNG ĐỨC LÂM BỒ TÁT MA HA TÁT.